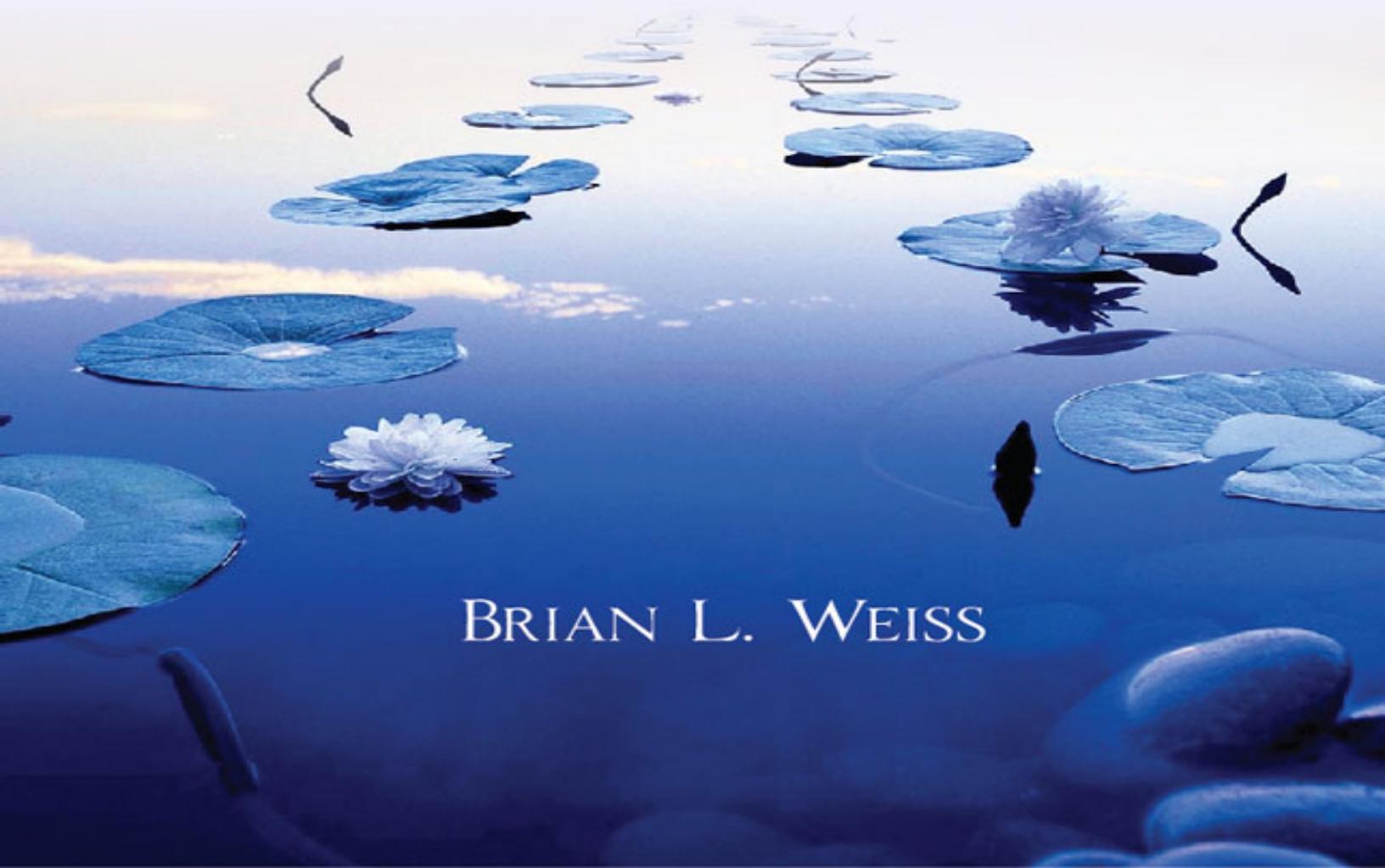




AMANH KẾP TÙ RƯỚC:

bí mật của sự sống và cái chết



BRIAN L. WEISS

Lời nói đầu

Tôi biết rõ ràng mọi chuyện đều có lý do. Có lẽ tại thời điểm một sự kiện nào đó xảy ra, chúng ta chưa có được sự thấu hiểu cũng như khả năng nhìn xa trông rộng để hiểu hết lý do đó, nhưng theo thời gian và lòng kiên nhẫn, mọi chuyện sẽ trở nên sáng rõ.

Đó là trường hợp của Catherine. Tôi gặp cô ấy lần đầu tiên vào năm 1980 khi cô 27 tuổi. Cô đến văn phòng của tôi để chữa trị chứng hoảng hốt, những cơn hoảng hốt và chứng khiếp sợ. Dù những triệu chứng này cô đã có từ nhỏ nhưng gần đây chúng trở nên tệ hại hơn hẳn. Mỗi ngày cô càng cảm thấy tê liệt hơn và khó khăn hơn về cảm xúc. Cô bị khủng hoảng và trầm cảm rõ rệt.

Trái ngược với sự hỗn độn đã xảy ra trong đời cô ấy vào lúc đó, cuộc đời tôi trôi qua êm đềm. Tôi có một cuộc hôn nhân tốt đẹp và bền vững, có hai con nhỏ và một sự nghiệp đang trên đà thăng tiến.

Từ lúc khởi đầu, cuộc đời tôi dường như luôn thuận buồm xuôi gió. Tôi sinh trưởng trong một gia đình tràn đầy tình yêu thương. Thành công về học thuật đến dễ dàng và vào năm thứ hai đại học, tôi quyết định trở thành bác sĩ tâm thần.

Tôi tốt nghiệp hạng ưu, là thành viên của Phi Beta Kappa⁽¹⁾, trường đại học Columbia, New York vào năm 1966. Sau đó tôi đã vào trường y khoa của đại học Yale và nhận bằng tiến sĩ y khoa vào năm 1970. Tham dự chương trình nội trú tại Trung tâm Y khoa Bellevue, đại học New York, tôi quay lại Yale để hoàn tất chương trình nội trú ngành tâm thần học của mình. Hoàn thành chương trình, tôi được nhận vào đội ngũ giảng viên của đại học Pittsburgh. Hai năm sau, tôi gia nhập đội ngũ giảng viên đại học Miami, lãnh đạo khoa Dược học tâm thần (Psychopharmacology). Ở đó tôi đã gặt hái những thành quả mang tầm vóc quốc gia trong các lĩnh vực tâm thần sinh học và lạm dụng chất gây nghiện. Sau bốn năm ở đại học

này, tôi được thăng tiến vào vị trí trợ lý giáo sư tâm thần học của trường y và được bổ nhiệm làm lãnh đạo khoa tâm thần tại một bệnh viện lớn thuộc trường đại học ở Miami. Vào lúc đó, tôi đã xuất bản được 37 công trình khoa học và các chương sách trong lĩnh vực của mình.

Nhiều năm nghiên cứu nghiêm ngặt đã rèn luyện cho trí óc của tôi suy nghĩ như một nhà khoa học và bác sĩ trị liệu, hun đúc tôi theo những quỹ đạo hẹp của chủ nghĩa bảo thủ trong nghề nghiệp của mình. Tôi ngòi vực bất kỳ thứ gì không thể chứng minh được bằng những phương pháp khoa học truyền thống. Tôi có biết một vài nghiên cứu trong lĩnh vực cận tâm lý đang được thực hiện tại những trường đại học lớn trên khắp cả nước (Mỹ) nhưng chúng chẳng làm tôi quan tâm. Với tôi, chúng có vẻ gì đó rất khó tin.

Rồi tôi gặp Catherine. Trong 18 tháng, tôi đã dùng những biện pháp trị liệu truyền thống để giúp cô khắc phục các triệu chứng của mình. Khi mọi thứ dường như không có tác dụng, tôi đã thử thôi miên. Trong một loạt những trạng thái xuất thần sâu, Catherine nhớ lại những ký ức “kiếp trước” được chứng tỏ là nhân tố gây ra những triệu chứng của cô ấy. Cô còn có thể đảm nhận vai trò là kênh truyền thông tin từ “những bản thể tâm linh” đã tiến hóa cao và qua họ, cô ấy tiết lộ nhiều bí mật của sự sống và cái chết.

Chỉ trong vài tháng ngắn ngủi, những triệu chứng của cô biến mất và cô tìm lại được cuộc sống của mình, hạnh phúc hơn và an lành chưa từng có.

Nền tảng tri thức của tôi hoàn toàn không được chuẩn bị gì cho điều này. Tôi vô cùng sững sốt khi những sự kiện này hiển lộ.

Tôi không có được bất kỳ sự giải thích khoa học nào cho những gì đã xảy ra. Có quá nhiều điều về trí óc con người vượt xa sự hiểu biết của chúng ta. Có lẽ, khi bị thôi miên, Catherine có khả năng tập trung vào phần tiềm thức lưu trữ những ký ức thật sự của kiếp trước, hay có thể cô ấy kể tên nó i được tới cái mà nhà phân tâm học Carl Jung gọi bằng thuật ngữ “vô thức tập thể” - người nồng lượng bao quanh chúng ta và chứa đựng ký ức của toàn bộ loài người.

Các nhà khoa học đang tìm kiếm những câu trả lời. Chúng ta, trong vị thế của một xã hội, sẽ hưởng lợi rất nhiều từ những nghiên cứu về những bí ẩn của trí não, tâm hồn, sự tiếp diễn của sự sống sau khi chết và ảnh hưởng của những trải nghiệm trong kiếp trước lên hành vi trong cuộc đời hiện tại. Rõ ràng, sự phân nhánh là vô hạn, đặc biệt là trong lĩnh vực y khoa, tâm thần, thần học và triết học.

Tuy nhiên, việc nghiên cứu nghiêm ngặt về mặt khoa học trong lĩnh vực này vẫn còn ở giai đoạn non trẻ. Chúng ta đang đạt được những tiến triển trong việc khám phá thông tin, nhưng tiến bộ chậm chạp và vẫn phải chịu sự chống đối của các nhà khoa học và những người thiê u chuyên môn.

Lịch sử cho thấy con người từng chống lại sự thay đổi cũng như chấp nhận những ý tưởng mới. Toàn bộ tri thức và truyền thuyết lịch sử đã để rãnh những dẫn chứng điển hình. Khi Galileo khám phá ra những mặt trăng của sao Mộc, các nhà thiên văn thời đó đã không chấp nhận hay thậm chí còn không nhìn vào những vệ tinh này vì sự tồn tại của chúng mâu thuẫn với tín điều mà họ tin tưởng. Và giờ đây, điều đó lại xảy ra với những nhà tâm thần học và bác sĩ trị liệu khác, họ từ chối xem xét và đánh giá những chứng cứ rõ ràng đang được thu thập về những trường hợp sống lại sau khi thể xác chết đi và những ký ức về kiếp trước. Đôi mắt họ vẫn nhảm tí.

Cuốn sách này là đóng góp nhỏ nhoi của tôi vào những nghiên cứu vẫn đang được tiến hành trong lĩnh vực cận tâm lý, đặc biệt là ngành liên quan đến những trải nghiệm của chúng ta trước khi sinh và sau khi chết. Từng từ mà bạn sẽ đọc là sự thật. Tôi không thêm vào bất kỳ điều gì và chỉ xóa đi những phần bị trùng lặp. Tôi cũng đã thay đổi phần nào danh tính của Catherine để bảo vệ sự riêng tư của cô.

Tôi mất bốn năm để viết về những gì đã xảy ra, bốn năm thu gop lòng can đảm để có thể đối mặt với nguy cơ nghề nghiệp khi tiết lộ thông tin không chính thống này.

Thình lình một đêm nọ trong khi đang tắm, tôi cảm thấy một nỗi bức bách phải viết những trải nghiệm này ra giấ́y. Tôi cảm nhận sâu sắc rắng đây là thời điểm thích hợp và tôi không thể giữ kín thông tin này lâu hơn nữa. Tri thức đã truyến qua Catherine và giờ là truyến qua tôi. Tôi biết rắng việc không chia sẻ tri thức mà mình đã nhận được về sự bất tử và ý nghĩa thật sự của cuộc sống có tấm mực hủy hoại lớn hơn bất cứ hậu quả nào bản thân có thể phải đối mặt.

Tôi vội vàng tắm xong và ngối vào bàn làm việc với chống băng ghi âm đã thực hiện trong những phiên trị liệu với Catherine. Trong những giờ phút tinh mơ buổi sáng hôm đó, tôi nghĩ đến người ông gốc Hung già nua đã mất khi tôi vẫn còn niên thiếu. Bất cứ lúc nào tôi nói với ông rắng mình sợ phải mạo hiểm, ông cũng trìu mến khích lệ tôi bắng cách nhắc lại thành ngữ tiếng Anh yêu thích của mình: “Sợ quái rì chú”⁽²⁾, ừ ông sẽ nói, “sợ quái rì chú”.

Chương I

Làm đàu tôi nhìn thấy Catherine là khi cô mặc bộ váy đỏ thắm và đang nôn nóng lật một cuộn tạp chí trong phòng chờ của tôi. Cô ấy đang thở gấp. Trước đó 20 phút, cô đã đi lại ngoài hành lang văn phòng khoa Tâm thần, cô thuyết phục mình không hủy cuộc hẹn với tôi và bỏ chạy.

Tôi đi ra phòng đợi chào cô và chúng tôi bắt tay nhau. Tôi nhận thấy tay cô ấy lạnh và ẩm ướt, thể hiện sự hoảng hốt. Thực sự, cô đã mất hai tháng để lấy can đảm cho cuộc hẹn gặp tôi, ngay cả khi hai bác sĩ trong bệnh viện mà cô tin tưởng ra sức khuyên cô ấy nhờ tôi giúp. Cuối cùng thì cô cũng đã ở đây.

Catherine là một phụ nữ cực kỳ hấp dẫn với mái tóc vàng ngang vai và đôi mắt nâu. Vào lúc đó, cô là kỹ thuật viên phòng thí nghiệm của bệnh viện mà tôi là trưởng khoa Tâm thần và cô kiêm thêm thu nhập bằng việc trình diễn áo tắm.

Tôi dẫn cô ấy vào văn phòng của mình, đi ngang qua chiếc sô pha để đến chiếc ghế bành da lớn. Chúng tôi ngồi đối diện nhau qua chiếc bàn hình bán nguyệt của tôi. Catherine ngồi người trên ghế của mình, im lặng và không biết bắt đầu từ đâu. Tôi chờ đợi, mong cô ấy chọn được cách mở đầu, nhưng sau vài phút, tôi đành bắt đầu hỏi về quá khứ của cô ấy. Trong cuộc gặp đầu tiên đó, chúng tôi bắt đầu tìm hiểu cô ấy là ai và tại sao cô lại đến gặp tôi.

Để trả lời những câu hỏi của tôi, Catherine đã kể chuyện của mình. Cô là con giữa, lớn lên trong một gia đình Công giáo bảo thủ tại một thành phố nhỏ của Massachusetts. Anh của cô - sinh trước cô ba năm - rất mạnh mẽ và vui thích với sự tự do mà cô không bao giờ được phép. Em cô ấy là con cưng của bố mẹ.

Khi chúng tôi bắt đầu nói về những triệu chứng của cô thì cô ấy hoảng hốt và căng thẳng hơn thấy rõ. Cô nói nhanh, nghênh

người về phía trước và chô ng hai cùi chỏ lên bàn. Cuộc sô ng của cô luôn trülü nặng những nỗi sợ hãi. Cô sợ nước, sợ ngạt đê n mức không thể nuô t các viên thuô c, sợ máy bay, sợ bóng tô i và khiê p hãi cái chê t. Trong thời gian gâ n đây, nỗi sợ của cô trở nên tô i tệ hơn. Để tạo cảm giác an toàn, cô thường ngủ trong phòng chứa đồ của nhà mình. Cô bị trả n trọc khoảng hai đê n ba giờ đô ng hô mới ngủ được. Giâ c ngủ của cô nồng, chập chờn và thường thức giâ c. Ác mộng và tình trạng mộng du từng hủy hoại tuổi thơ của cô đang trở lại. Khi những triệu chứng đó và nỗi sợ ngày càng đè nặng, cô càng trở nên trâ m cảm.

Khi Catherine tiê p tục nói, tôi có thể cảm nhận được cô â y đã phải chịu đựng nhiê u như thê nào. Trong nhiê u năm, tôi đã từng giúp nhiê u bệnh nhân như Catherine vượt qua nỗi thô ng khô của sự sợ hãi và tôi cảm thâ y tự tin ră ng mình cũng có thể giúp cô â y. Tôi quyê t định là chúng tôi sẽ đi sâu tìm hiểu tuổi thơ, xác định nguô n gô c những vâ n đê của cô. Thường thì sự thâ u hiểu như thê có thể giúp giải tỏa sự kích động. Trong trường hợp câ n thiê t, nê u cô â y có thể uô ng thuô c viên được, tôi sẽ kê một vài loại thuô c chô ng kích động loại nhẹ giúp cô dễ chịu hơn. Đây là biện pháp chữa trị thông thường theo giáo khoa cho những triệu chứng của Catherine, tôi cũng chưa bao giờ ngâ n ngại phải dùng thuô c an thâ n hay thậm chí thuô c chô ng trâ m cảm để chữa trị chứng sợ hãi, hô i hộp trâ m trọng mãn tính. Hiện thời tôi dùng những tioletto thuô c này một cách hê t sức hạn chế và mang tính tạm thời nê u câ n. Không có loại thuô c nào có thể chữa được tận gô c những triệu chứng này. Kinh nghiệm của tôi với Catherine và những người khác giô ng cô đã chứng tỏ điê u đó. Giờ đây tôi biê t ră ng có những cách chữa trị chứ không chỉ là ngăn chặn hay che đậy các triệu chứng như thê .

Trong buổi chữa trị đâ u tiên, tôi thử nhẹ nhàng đưa cô trở lại thời thơ â u. Vì Catherine nhớ được râ t ít sự kiện trong những năm đó nên tôi đã ghi chú về khả năng sử dụng biện pháp thôi miên để khă c phục tình trạng khó khăn này. Cô â y không thể nhớ được bâ t kỳ sự kiện gây châ n thương đặc biệt nào trong tuổi thơ có thể giải thích được nỗi sợ hãi lan tràn này.

Khi cô cô[́] gă[́] ng và căng óc để nhớ thì những mảnh ký ức rời rạc xuâ[́]t hiện. Lúc khoảng năm tuổi, cô đã sợ đê[́]n đờ người khi có ai đó xô cô khỏi cỗ[́] u nhảy xuô[́] ng hô[́] bơi. Tuy nhiên, cô nói ră[́] ng ngay cả trước tai nạn này thì mình cũng chưa bao giờ cảm thâ[́]y thoái mái khi ở dưới nước. Lúc Catherine được bảy tuổi, mẹ cô bị trâ[́]m cảm râ[́]t nặng. Sự xa cách lạ lùng của bà mẹ với gia đình nghiêm trọng đê[́]n mức phải nhờ đê[́]n bác sỹ tâm lý và những liệu pháp trị liệu bă[́]ng sô[́]c điện. Những đợt trị liệu này đã làm mẹ cô khó nhớ được mọi chuyện. Trải nghiệm của mẹ làm Catherine khiê[́]p sợ nhưng khi tình trạng của bà khá lên và trở lại là “chính mình” thì Catherine cho biê[́]t là nỗi sợ của cô cũng dâ[́]n biê[́]n mâ[́]t. Cha cô có tiê[́]n sử nghiên rượu và thỉnh thoảng anh cô phải đê[́]n quán rượu để đưa ông về[́] nhà. Cha cô ngày càng uô[́]ng nhiê[́]u hơn và càng thường xuyên gây gổ với mẹ cô nên sau đó bà trở nên thâ[́]t thường và khép kín. Tuy nhiên, Catherine coi đây là kiểu mẫu gia đình có thể châ[́]p nhận được.

Mọi chuyện bên ngoài gia đình lại tô[́]t đẹp hơn. Cô bă[́]t đâ[́]u hẹn hò khi học trung học và dễ dàng hòa đô[́]ng với bạn bè của mình - những người hâ[́]u hê[́]t cô đã quen biê[́]t trong nhiê[́]u năm. Tuy nhiên, cô thâ[́]y khó tin tưởng người khác, nhâ[́]t là những người không thuộc nhóm bạn thân cận của mình.

Tín ngưỡng của cô đơn giản và không có gì đáng ngờ. Cô được nuôi dạy để tin vào tập tục và tín đî[́]u công giáo, cô cũng chưa bao giờ mẩy may nghi ngờ tính đúng đă[́]n và hợp lý trong niê[́]m tin của mình. Cô tin ră[́]ng nê[́]u là một giáo dân tô[́]t và sô[́]ng hợp đạo bă[́]ng cách giữ đức tin và nghi lễ thì sẽ được tưởng thưởng bă[́]ng việc được lên thiên đàng; nê[́]u không sẽ bị vào luyện ngục hay địa ngục. Đức Chúa cha và con sẽ phán xét sau cùng. Sau này tôi biê[́]t được ră[́]ng Catherine không tin vào tái sinh; thực tế[́], cô biê[́]t râ[́]t ít vê[́] khái niệm này dù cô có đọc một chút vê[́] Ân Độ giáo. Tái sinh là ý tưởng trái ngược với niê[́]m tin và hiểu biê[́]t của cô. Cô chưa từng đọc tác phẩm nào vê[́] siêu hình học hay huyê[́]n bí và cũng không có hứng thú với chúng. Cô an ủn trong đức tin của mình.

Sau khi tô[́]t nghiệp trung học, Catherine hoàn tâ[́]t chương trình hai năm vê[́] kỹ thuật và trở thành kỹ thuật viên phòng thí nghiệm. Có nghê[́] nghiệp và được anh trai khuyê[́]n khích chuyển đê[́]n Tampa,

Catherine tìm được công việc tại Miami trong một bệnh viện có phô'i hợp đào tạo với trường Y của đại học Miami. Cô chuyển đến Miami mùa xuân năm 1974 lúc 21 tuổi.

Cuộc sống ở thành phố nhỏ của Catherine dễ chịu hơn cuộc sống ở Miami nhưng cô vui mừng vì đã thoát khỏi những vấn đề của gia đình mình.

Trong năm đầu tiên ở Miami, Catherine gặp Stuart. Theo đạo Do Thái, đã kết hôn và có hai con, anh ta khác hẳn những người đàn ông cô từng hẹn hò. Anh là một bác sĩ thành đạt, mạnh mẽ và tham vọng. Giữa họ có sự thu hút không thể cưỡng lại được nhưng cuộc tình cũng đầy trắc trở và nhiều cung bậc cảm xúc. Anh có một số điểm khiêm tốn cô đam mê và như thế bị bỏ bùa. Thời gian Catherine bắt đầu trị liệu, cuộc tình của cô với Stuart đã ở vào năm thứ sáu và hé lộ sức nồng nàn, nồng nhiệt không muốn nói là tuyệt vời. Catherine không thể cưỡng lại Stuart dù anh ta đã i xù tệ với cô còn cô cũng từng giận dữ vì sự dối trá, thất hứa và thiếu thành thật của anh ta.

Một vài tháng trước cuộc hẹn với tôi, Catherine đã được yêu cầu phẫu thuật thanh quản vì u lành tính. Cô đã hô hihan trước cuộc giải phẫu và trở nên hoàn toàn khiếp sợ khi tỉnh lại trong phòng mổ. Nhân viên điều dưỡng phải mách hàng giờ để giúp cô bình tĩnh trở lại. Sau cuộc giải phẫu ở bệnh viện, cô đã tìm bằng được bác sĩ Edward Poole. Ed là một bác sĩ nhi khoa tốt bụng mà Catherine đã gặp khi làm ở bệnh viện. Cả hai đều cảm thấy gần nhau ngay lập tức và đã phát triển một tình bạn mật thiết. Catherine trò chuyện thoải mái với Ed, kể cho anh nghe về nỗi sợ hãi, mối quan hệ với Stuart và cảm giác đang đánh mất khả năng kiểm soát cuộc đời mình. Anh ấy khẩn thiết yêu cầu cô xin một cuộc hẹn với tôi và chỉ với tôi chứ không phải với bất kỳ bác sĩ tâm lý nào khác trợ lý cho tôi. Khi Ed gọi để báo cho tôi điều nghị của mình, anh giải thích rằng vì một vài lý do nào đó anh nghĩ chỉ có tôi mới có thể thực sự hiểu Catherine, dù rằng những bác sĩ tâm lý khác cũng có kỹ năng và chuyên môn xuất sắc. Tuy nhiên, Catherine đã không gọi cho tôi.

Tâm tư vẫn trôi qua. Ngập trong những công việc bận rộn của trưởng khoa Tâm thần, tôi quên mất cuộc gọi của Ed. Sự sơ hãi và

chứng hoảng loạn vô cớ của Catherine ngày càng tệ hơn. Bác sĩ Frank Acker - trưởng bộ môn giải phẫu - đã quen biết Catherine nhiều năm và thường trêu đùa thân thiện mỗi khi ông đến thăm phòng thí nghiệm mà cô làm việc. Ông ấy cũng nhận thấy tình trạng không vui và cảm nhận được sự căng thẳng của cô trong thời gian gần đây. Vài lần ông định nói với cô nhưng ngại ngần nên thôi. Một chiều nọ, Frank lái xe đến một bệnh viện nhỏ xa thành phố để giảng bài. Trên đường đi, ông trông thấy Catherine đang lái xe về nhà cũng ở gần bệnh viện đó và bất ngờ vẩy cô ta vào vè đường. Ông đã het qua cửa xe “Tôi muốn cô đến gặp bác sĩ Weiss ngay”, “Không chậm trễ”. Mặc dù các bác sĩ giải phẫu thường hành động nhanh nhẹn nhưng Frank cũng cảm thấy ngạc nhiên về sự mạnh bạo quá mức của mình.

Những cơn hoảng hốt và lo lắng của Catherine ngày càng tăng cả về tinh thần suốt lẫn thời gian. Cô bắt đầu gặp đi gặp lại hai cơn ác mộng. Trong một cơn ác mộng, chiếc cátu sụp đổ khi cô lái xe ngang qua đó. Chiếc xe đâm xuyên nước, cô bị kẹt trong đó và chết đuối. Trong ác mộng thứ hai, cô bị kẹt trong một căn phòng tối đen, vấp té lên đồ vật và không thể tìm được đường thoát ra ngoài. Cuối cùng, cô đến gặp tôi.

Vào thời điểm buổi trị liệu đầu tiên của tôi với Catherine bắt đầu, tôi không bao giờ nghĩ rằng đời mình rồi sẽ thay đổi hoàn toàn mà chất xúc tác là người phụ nữ sợ sệt, bối rối ngồi đó đối diện với mình qua chiếc bàn này và tôi sẽ không bao giờ trở lại như trước đây được nữa.

Chương 2

tháng trị liệu tâm lý tập trung đã xong, thời gian này Catherine I⁸ gặp tôi một hay hai lần mỗi tuần. Cô ấy là một bệnh nhân tốt, hay nói, có khả năng thấu hiểu và hệ thống nồng lòng lành bệnh.

Trong thời gian đó, chúng tôi đã tìm hiểu cảm giác, suy nghĩ và những giấc mơ của cô. Khả năng nhận biết kiểu hành vi lặp đi lặp lại giúp cô có được sự thấu hiểu. Cô nhớ lại rất nhiều chi tiết quan trọng trong quá khứ, chẳng hạn sự vắng nhà của người cha vô cùng là thủy thủ thuyền buôn và thỉnh thoảng là những cơn bạo lực bùng phát sau khi uống quá nhiều rượu. Cô cũng hiểu rõ hơn hẵn mối quan hệ đầy sóng gió với Stuart và thể hiện sự giận dữ thích đáng. Tôi cảm thấy giờ đây lẽ ra tình trạng của cô phải được cải thiện hơn. Hầu hết bệnh nhân luôn khá lên khi nhớ được những tác động không vui trong quá khứ, khi họ học được cách nhận biết và điều chỉnh những kiểu hành vi không phù hợp và khi họ thấu hiểu, nhìn nhận vấn đề của mình từ một quan điểm rộng và ít ràng buộc hơn. Nhưng Catherine thì không khá lên chút nào.

Nỗi lo âu và hoảng sợ vẫn tiếp tục tra tấn cô ấy. Những cơn ác mộng cũ vẫn sống động và cô vẫn sợ hãi bóng tối, nước và cảm giác bị nhốt kín. Giấc ngủ của cô vẫn chập chờn và không sâu. Cô gặp phải tình trạng tim đập đột ngột. Cô vẫn tiếp tục từ chối uống thuốc, sợ những viên thuốc sẽ gây ngạt thở. Tôi cảm thấy như mình đang gặp phải một bức tường cao tới mức mà dù có làm đủ mọi cách thì không ai trong hai chúng tôi có thể vượt qua. Tuy vậy, cùng với cảm giác dao động, tôi lại có thêm quyết tâm. Dù thế nào, tôi cũng sẽ giúp Catherine.

Và rồi một điều kỳ lạ đã xảy đến. Dù rất sợ đi máy bay và phải tiếp thêm dung cảm bãng vài ly rượu khi ở trên không nhưng Catherine đã cùng Stuart đến tham dự một hội nghị y khoa ở

Chicago vào mùa xuân 1982. Trong thời gian đó, cô đã nài ép anh ấy đi xem một cuộc triển lãm về Ai Cập tại một bảo tàng nghệ thuật, họ nhập vào một đoàn tham quan có người hướng dẫn.

Catherine luôn quan tâm đến nỗi vật Ai Cập cũng như những bản sao cổ vật thời đó. Cô không thể là học giả và cũng chưa bao giờ nghiên cứu về giai đoạn lịch sử này nhưng dường như những vật đó có vẻ quen thuộc với cô.

Khi người hướng dẫn bắt đầu giới thiệu một vài vật triển lãm thì cô thấy mình đang sửa lỗi cho anh ta và... cô đúng! Người hướng dẫn ngạc nhiên; Catherine cũng vô cùng kinh ngạc. Làm sao cô biết được những điều đó? Tại sao cô cảm thấy rất chắc chắn rằng mình đúng, tự tin đến mức dám đính chính lời người hướng dẫn trước đám đông? Có lẽ đây là ký ức từ nhỏ nhưng bị quên mất.

Ở buổi tri liệu tiếp theo, Catherine kể cho tôi nghe những gì đã xảy ra. Nhiều tháng trước, tôi đã gợi ý thôi miên cho cô nhưng Catherine sợ và từ chối. Với những gì xảy ra ở triển lãm về cổ vật Ai Cập, giờ đây cô miễn cưỡng đồng ý.

Thôi miên là một phương pháp tuyệt vời để giúp bệnh nhân nhớ lại những tai nạn mà họ quên từ lâu. Không có gì bí hiểm ở đây cả. Đó chỉ là trạng thái tập trung cao độ. Với sự hướng dẫn của những nhà thôi miên được đào tạo bài bản, cơ thể của bệnh nhân được thư giãn, nhờ thế mà trí nhớ trở nên bén nhạy. Tôi đã từng thôi miên hàng trăm bệnh nhân và thấy nó hữu hiệu trong việc giảm bớt căng thẳng, loại trừ chứng sợ hãi, thay đổi những thói quen xấu và giúp nhớ lại những điều bị kìm nén. Thỉnh thoảng tôi cũng thành công trong việc đưa bệnh nhân quay lại tuổi thơ, thậm chí lúc họ chỉ hai hay ba tuổi, nhờ vậy mà có thể tìm lại được ký ức về những sang chấn tâm lý bị lãng quên từ lâu, đang khiêm tốn cuộc sống của họ bất ổn. Tôi tin rằng thôi miên sẽ giúp được Catherine.

Tôi hướng dẫn Catherine nằm trên ghế sofa với đôi mắt khép hờ và tựa đầu lên một chiếc gối nhỏ. Đầu tiên chúng tôi tập trung vào hơi thở của cô ấy. Mỗi hơi thở ra cô ấy lại giải phóng sự căng thẳng và hồi hộp tích tụ lâu nay; mỗi hơi hít vào cô còn giải

phóng được nhiề́ u hơn nữa. Sau vài phút như thế , tôi bảo cô hình dung những bắ p thịt của mình từ từ thư giān, bắ t đấ u từ cơ mặt và hàm, sau đó đế n cő và vai, cánh tay, cơ lưng và bụng, cuố i cùng là đôi chân. Cô ấ y cảm thấ y toàn bộ thân mình như ngày càng chìm sâu vào ghế nệm.

Tiế p theo tôi hướng dẫn cô hình dung một nguố n ánh sáng trắ ng ở đỉnh đấ u, bên trong cơ thể của cô. Sau đó, tôi điế u khiển nguố n sáng này từ từ tỏa xuố ng cơ thể cô để giúp thư giān hoàn toàn từng bắ p thịt, từng dây thấ n kinh, từng cơ quan – tấ t cả cơ thể của cô – đưa cô ngày càng đi sâu hơn vào trạng thái thư giān và an bình. Cô cảm thấ y càng lúc càng buố n ngủ, càng lúc càng an lành, tĩnh lặng. Cuố i cùng, theo hướng dẫn của tôi, ánh sáng tràn ngập cơ thể cũng như bao quanh cô ấ y.

Tôi từ từ đế m ngược từ mười đế n một. Cứ mỗi số cô lại chìm sâu hơn vào trạng thái thư giān. Tình trạng xuấ t thấ n của cô sâu hơn. Cô có thể tập trung vào giọng nói của tôi và loại trừ mọi tiế ng động xung quanh. Lúc đế m đế n một, cô đã ở trong trạng thái xuấ t thấ n khá sâu của thôi miên. Toàn bộ quá trình này mấ t khoảng hai mươi phút.

Sau đó tôi bắ t đấ u hướng dẫn cô ấ y đi ngược về` quá khứ, yêu cầ́ u cô nhớ lại những ký ức tuổi thơ một cách chậm rãi. Cô có thể nói chuyện và trả lời những câu hỏi của tôi trong khi vẫn ở trong tình trạng thôi miên sâu. Cô nhớ lại một hò́ i ức đau thương với nha sỹ xảy ra khi cô sáu tuổi. Cô nhớ lại một cách số ng động khi bị xô từ cầ́ u nhảy xuố ng hò́ bơi. Cô bị chẹn họng rố i thấ y ngạt thở, bị uố ng mấ y ngâm nước và trong khi đang kể về` điế u này cô bắ t đấ u thở gấ p vì ngạt trong văn phòng của tôi. Tôi gợi ý cho cô ấ y là tình trạng đó đã qua rõ` i, cô đã ra khỏi nước. Tình trạng nôn ợ chấ m dứt và cô thở lại bình thường. Cô vẫn ở trong trạng thái xuấ t thấ n.

Vào lúc ba tuổi, sự việc tó` i tệ nhấ t đã xảy ra. Cô nhớ lại là cô bị đánh thức trong phòng ngủ tó` i đèn của mình và thấ y cha cô đang ở trong phòng. Lúc đó người ông nố ng nặc mùi rượu mà giờ cô còn ngửi thấ y. Ông ấ y sờ soạng và vuố t ve cô ngay dưới “chỗ đó”. Cô kinh hãi và bắ t đấ u khóc, vì thế ông ấ y bịt miệng cô bắ ng bàn

tay thô ráp của mình. Cô không thở được. Trong văn phòng tôi, trên ghê[́] sô pha, hai mươi lăm năm sau, Catherine bă[́]t đâ[́]u khóc nức nở. Tôi cảm thâ[́]y là giờ đây chúng tôi đã có được thông tin, tìm được chìa cho ổ khóa. Tôi chă[́]c ră[́]ng những triệu chứng của cô sẽ được cải thiện nhanh chóng và triệt để. Tôi nhẹ nhàng khuyên cô ră[́]ng chuyện đó đã qua rô[́]i, cô không còn ở trong phòng ngủ của mình nữa mà đang yên lặng nghỉ ngơi, vẫn đang ở trong tình trạng xuâ[́]t thâ[́]n. Cơn nức nở châ[́]m dứt. Tôi hướng dẫn cô quay về[́] thời điểm hiện tại. Tôi đánh thức cô sau khi hướng dẫn cô nhớ lại mọi chuyện cô đã kể với tôi bă[́]ng những gợi ý sau thôi miên. Chúng tôi dành thời gian còn lại của buổi chữa trị để thảo luận về[́] những ký ức đột nhiên trở lại rõ rệt trong châ[́]n thương tâm lý với cha cô. Tôi cō[́] giúp cô châ[́]p nhận và tiê[́]p thu kiê[́]n thức “mới” này. Giờ đây cô đã hiểu được mō[́]i quan hệ với cha mình, phản ứng của ông đô[́]i với cô, sự xa cách của ông và sự sợ hãi của cô đô[́]i với ông. Cô vẫn còn run rẩy khi rời văn phòng nhưng tôi biê[́]t ră[́]ng những hiểu biê[́]t cô vừa nhận được có thể bù đă[́]p khoảng thời gian khó chịu kia.

Trong sự kích động của việc phát hiện ra những ký ức đau đớn và bị chôn chặt trong lòng, tôi quên băng việc tìm mō[́]i liên quan giữa tuổi thơ với kiê[́]n thức của cô về[́] đô[́]vật của Ai Cập. Nhưng ít ra cô cũng đã hiểu rõ hơn quá khứ của mình. Cô đã nhớ lại một số[́] sự kiện đáng sợ và tôi hy vọng những triệu chứng của cô sẽ thuyên giảm đáng kể.

Dù vậy, tuâ[́]n tiê[́]p theo, cô báo cáo ră[́]ng những triệu chứng của mình vẫn nguyên vẹn, vẫn trâ[́]m trọng như mọi khi. Tôi ngạc nhiên. Tôi không thể hiểu được mình đã sai ở đâu. Có chuyện gì đã xảy ra trước ba tuổi chăng? Chúng tôi đã tìm ra những nguyên nhân tòi[́]t tận cho nỗi sợ ngạt thở, sợ nước, sợ bóng tối, sợ bị mă[́]c kẹt, tuy vậy những triệu chứng và nỗi sợ sâu xa vẫn tiê[́]p tục hủy hoại cô. Những cơn ác mộng vẫn đáng sợ như trước. Tôi quyết định phải dẫn cô xa hơn nữa.

Khi bị thôi miên, Catherine nói bă[́]ng một giọng thì thâ[́]m chậm rãi và thận trọng. Vì thế[́], tôi có thể viê[́]t lại chính xác những gì cô nói và có thể trích dẫn trực tiê[́]p. (Những dâ[́]u ba châ[́]m thể hiện khoảng

nghỉ trong khi nói của cô chứ không phải là do tôi xóa hay biên tập từ ngữ. Tuy nhiên, những điều u lặp lại sẽ không được đưa vào.)

Một cách thong thả, tôi đưa Catherine về khoảng thời gian hai tuổi nhưng ký ức của cô không có điều gì quan trọng. Tôi hướng dẫn cô chấm chấm và rõ ràng: “Hãy quay về thời điểm mà những triệu chứng của cô xuất hiện”. Tôi hoàn toàn không chuẩn bị cho những gì xảy ra sau đó.

“Tôi thấy những bậc thang màu trăng dẫn lên một tòa nhà, một tòa nhà trăng to lớn với những cây cột, phía trước trống trải. Không có lối vào. Tôi mặc áo dài... một chiếc túi làm bằng vải thô. Tôi có mái tóc vàng, dài và được tết lại.”

Tôi bối rối. Tôi không biết điều gì đang xảy ra. Tôi hỏi cô ấy đó là năm nào, tên cô là gì. “Aronda... tôi 18 tuổi. Tôi thấy một cái chợ trước tòa nhà. Có những chiếc sọ... mọi người mang sọ trên vai. Chúng tôi sống trong một thung lũng... Không có nước. Đó là năm 1863 trước Công nguyên. Đây là vùng đất canh cỗi, nóng và đầy cát. Có một cái giếng, không có sông. Nước chảy vào thung lũng từ những dãy núi.”

Sau khi cô kể thêm nhiều chi tiết địa hình, tôi bảo cô hãy tiến nhanh theo thời gian vài năm và kể cho tôi nghe những gì thấy được.

“Có cây cối và một con đường băng đá. Tóc tôi màu vàng. Tôi mặc áo dài nâu băng vải thô và đi giày xăng đan. Tôi 25 tuổi. Tôi có một đứa con gái tên là Cleastra... nó là Rachel [Rachel là cháu gái hiện thời của cô; họ luôn có mối quan hệ hệt sức gần gũi]. Trời rất nóng.”

Tôi choáng váng. Bao tử tôi thắt lại và căn phòng trở nên lạnh lẽo. Hình ảnh cô thấy và những gì được nhớ lại dường như hết sức rõ ràng. Cô ấy không hề có chút lưỡng lự nào. Tên, ngày tháng, y phục, cây cối – tất cả đều sống động! Điều gì đang xảy ra ở đây? Làm thế nào mà con của cô ấy giờ đây lại trở thành cháu gái của cô? Tôi thậm chí còn bối rối hơn. Tôi đã điều trị cho hàng ngàn bệnh nhân tâm thần, trong đó có nhiều người dùng phương pháp thôi

miên và tôi chưa bao giờ gặp phải hiện tượng kỳ ảo như thế này trước đây – thậm chí cả ở trong mơ. Tôi hướng dẫn cô tiến đến thời điểm cô bị ché́t. Tôi không rõ làm thế nào để phỏng vấn một người trong trạng thái tưởng tượng như thế (hay đó là ký ức của cô ấy?) nhưng tôi đang tìm kiếm những sự kiện gây chấn thương có khả năng là nguyên nhân sâu xa của tình trạng sợ hãi hay các triệu chứng hiện thời. Những sự kiện quanh thời gian ché́t có khả năng là những chấn thương đặc biệt. Rõ ràng là đang có một trận lụt hay sóng thấn tàn phá ngôi làng.

“Có những ngọn sóng lớn đánh bật gó́c cây cối. Không thể trốn đi đâu được. Trời lạnh; nước cũng lạnh. Tôi phải cứu con tôi nhưng không thể... chỉ còn biết giữ chặt nó. Tôi bị ché́t đuối; nước làm tôi ngạt thở. Tôi không thể thở, không thể uống... nước muối. Con tôi bị giắng khỏi tay tôi.” Catherine đang há hố́c miệng và khó thở. Đột nhiên cơ thể cô thả lỏng hoàn toàn, hơi thở trở nên sâu và đếu đặn.

“Tôi thấy những đám mây... con tôi đang ở cùng tôi. Có cả những người khác trong làng. Tôi thấy anh tôi.”

Cô đang nghỉ ngơi, kiếp sống này đã chấm dứt. Cô vẫn đang trong tình trạng hôn mê sâu. Thật kinh ngạc! Kiếp sống trước? Đấu thai? Kiến thức lâm sàng bảo tôi rắng cô ấy không tưởng tượng ra mọi thứ, cô ấy không dựng lên những chuyện kỳ ảo này. Ý nghĩ, cách biểu hiện, sự chú ý đến những chi tiết đặc biệt, tất cả khác hẳn với cô ấy lúc tỉnh. Tôi nghĩ ngay đến mọi nguyên nhân tâm thấn khắdī nhưng tình trạng tâm thấn và kiểu tính cách của cô ấy không thể giải thích hiện tượng này. Tâm thấn phân liệt? Không, cô ấy chưa bao giờ có bất kỳ triệu chứng nào vế rối loạn nhận thức và suy nghĩ. Cô chưa bao giờ gặp phải ảo giác âm thanh giọng nói, ảo giác hình ảnh khi đang tỉnh, hay bất kỳ thời kỳ rối loạn tinh thấn nào. Cô ấy không ảo tưởng và cũng không rời xa hiện thực. Cô ấy không bị đa nhân cách hay phân liệt. Chỉ có một Catherine và trí óc tinh táo của cô ấy hoàn toàn biết rõ điếu đó. Cô ấy không có khuynh hướng chống đối hay gây rối xã hội. Cô ấy không phải là diễn viên. Cô ấy không dùng ma túy và cũng không uống các chất gây ảo giác. Lượng rượu cô uống chỉ ở mức tối thiểu. Cô ấy không

bị bệnh thâ`n kinh hay tâm thâ`n – những bệnh có thể giải thích cho ký úc tức thời, sô`ng động này khi đang bị thôi miên.

Những ký úc này là một loại trí nhớ nào đó nhưng là từ đâu? Thâm tâm tôi biê`t ră`ng mình đang vâ`p phải những thứ mà tôi hiểu biê`t râ`t ít – đâ`u thai và trí nhớ kiê`p trước. Không thể nào, tôi tự nhủ; tư duy được giáo dục khoa học của tôi chô`ng lại điê`u đó. Nhưng nó đang ở đây, xảy ra ngay trước mă`t tôi. Tôi không thể giải thích nhưng tôi cũng không thể bác bỏ hiện thực này.

“Hãy tiê`p tục”, tôi bảo, tuy hơi mă`t bình tĩnh nhưng phâ`n nào bị mê hoặc trước những gì đang xảy ra. “Cô còn nhớ điê`u gì khác không?” Cô nhớ lại một phâ`n của hai kiê`p sô`ng khác.

“Tôi mặc y phục với đăng ten đen và trên đâ`u tôi cũng có viê`n đăng ten đen. Tóc tôi màu sẫm và có tóc bạc. Đó là năm 1756. Tôi là một người Tây Ban Nha. Tôi tên là Louisa và tôi 56 tuổi. Tôi đang khiêu vũ; những người khác cũng đang khiêu vũ. [Nghi lâu] Tôi bị bệnh, sô`t, đǒ mō` hôi lạnh... râ`t nhiê`u người bị bệnh, mọi người đang hâ`p hô`i... các bác sỹ không biê`t nguyên nhân là do nước uô`ng.” Tôi hướng dẫn cô â`y vượt nhanh thời gian, “Tôi bình phục nhưng đâ`u vẫn còn đau, mă`t và đâ`u của tôi vẫn còn tồn thương vì trận sô`t, vì nước... nhiê`u người chê`t.”

Sau đó cô nói cho tôi biê`t ră`ng cô là một gái điê`m trong kiê`p sô`ng đó nhưng cô đã không tiê`t lộ thông tin đó vì cảm thâ`y xâ`u hổ. Rõ ràng, trong khi bị thôi miên, Catherine vẫn có thể kiểm duyệt một vài ký úc trước khi truyê`n lại cho tôi.

Vì Catherine nhận ra cháu mình trong một kiê`p sô`ng cổ xưa nên tôi đột ngột hỏi cô là tôi có hiện diện trong bâ`t kỳ kiê`p sô`ng nào của cô không. Tôi tò mò vê` vai trò của mình, nê`u có, trong ký úc của cô. Cô trả lời nhanh nhẹn, ngược với những hô`i tưởng râ`t chậm và khó khăn trước đây.

“Ông là thâ`y của tôi, ngô`i trên một gờ đá. Ông dạy chúng tôi theo sách. Ông đã già và có tóc bạc. Ông mặc áo dài tră`ng [Toga] viê`n bă`ng vàng... Tên của ông là Diogenes. Ông dạy chúng tôi

những biểu tượng, hình tam giác. Ông rất thông thái, nhưng tôi không hiểu bài. Đó là năm 1568 trước Công nguyên.” (1200 năm trước thời nhà triết học phái khuyết nho Hy Lạp là Diogenes. Cái tên này không phải là hiềm gapy.)

Phiên trị liệu đầu tiên đã kết thúc. Những buổi trị liệu còn đáng kinh ngạc hơn vẫn chưa đến.

Sau khi Catherine ra về và trong những ngày tiếp theo, tôi suy xét cẩn thận những chi tiết của việc đi ngược thời gian bắng thõi miên. Suy xét là bản chất của tôi. Hiềm có chi tiết từ một giờ trị liệu “bình thường” thoát khỏi sự phân tích cặn kẽ của tôi huống gì một buổi trị liệu khó có thể gọi là “bình thường” như thế này. Ngoài ra, tôi rất hoài nghi về cuộc sống sau khi chết, sự đầu thai, trải nghiệm bên ngoài cơ thể và những hiện tượng liên quan. Sau cùng, phản lý trí cẩn trọng của tôi cho rằng đây có thể là hình ảnh tưởng tượng của cô ấy. Tôi thực sự không thể chứng minh bất kỳ khẳng định hay hình dung nào của cô ấy. Nhưng tôi cũng cảm nhận, dù hé t sức mơ hồ, về một suy nghĩ sâu xa và ít cảm tính hơn. Hãy giữ đầu óc cởi mở, suy nghĩ này bảo; khoa học thật sự bắt đầu bằng việc quan sát. “Trí nhớ” của cô ấy có thể không phải kỷ ảo hay tưởng tượng. Có điều gì có còn sâu xa hơn những gì mà thày hay bất kỳ cảm nhận bắng giác quan nào khác. Giữ đầu óc cởi mở. Thu thập thêm dữ liệu.

Tôi có một ý nghĩ dai dẳng khác. Liệu Catherine, vốn dĩ có khuynh hướng sợ hãi và hối hộp, có bị hoảng sợ tới mức không thể tiếp tục thõi miên không? Tôi quyết định không gọi cho cô. Hãy để cô ấy tiêu hóa đầu sự việc này. Tôi nên đợi đến明天.

Chương 3

Một tuân sau, Catherine ào vào văn phòng của tôi để tiễn hành buổi tối miên tiếp theo. Vốn đã xinh đẹp, giờ đây trong cô còn rạng ngời hơn bao giờ hết. Cô sung sướng thông báo rằng nỗi sợ chét đuối của đời cô đã biến mất. Nỗi sợ ngạt thở của cô gần như bị loại bỏ. Giấc ngủ của cô không còn bị ngắt quãng vì cơn ác mộng về chiếc cầu gãy. Mặc dù cô đã nhớ lại những chi tiết trong ký ức về kiếp trước của mình, cô vẫn chưa thật sự chấp nhận chúng.

Khái niệm về kiếp trước và đứa thai hoàn toàn xa lạ với thế giới quan của cô, thế nhưng những ký ức đó quá sinh động, hình ảnh, âm thanh và hương vị hết sức rõ ràng; ý thức rằng cô có ở đó quá mạnh và từ thời điểm nỗi cô cảm thấy mình phải thực sự đã từng ở đó. Cô không nghi ngờ về điều này; những ký ức đó cực kỳ mạnh mẽ. Điều cô băn khoăn là làm thế nào để điều này có thể phù hợp với nến giáo dục và đức tin của mình.

Trong suốt tuân đó tôi đã xem lại giáo trình môn tôn giáo so sánh mà mình đã học trong năm thứ nhất ở đại học Columbia. Tân Uớc và Cựu Uớc thực sự có đê cập đê hiện tượng đứa thai. Năm 325, hoàng đế La Mã là Constantine Đại đế cùng với mẹ của mình là Helena đã xóa bỏ phán đê cập đê hiện tượng đứa thai trong Tân Uớc. Hội đồng Constantinople Đệ nhị họp vào năm 553 khẳng định hành động này và tuyên bố quan điểm đứa thai là tà giáo. Rõ ràng, họ nghĩ rằng quan niệm này sẽ làm suy yếu sức mạnh đang lên của giáo hội khi mang lại cho con người quá nhiều thời gian tìm kiếm sự cứu rỗi. Tuy vậy những thông tin gốc vẫn còn ở đó; những Đức cha đầu tiên của giáo hội đã chấp nhận quan niệm về đứa thai. Gnostics – Clement xứ Alexandria, Origen, thánh Jerome và nhiều vị khác – tin rằng họ đã từng sống trước đó và sẽ tiếp tục sống kiếp khác.

Tuy nhiên, tôi không bao giờ tin vào điều `u thai. Thực sự, tôi chưa bao giờ dành nhiều thời gian để nghĩ về điều này. Mặc dù giáo dục tôn giáo ban đầu của tôi dạy một vài thứ về sự tồn tại mờ ảo của “linh hồn” sau khi chết nhưng tôi không bị thuyết phục bởi quan niệm này.

Tôi là anh cả trong một gia đình có bốn người con, tất cả đều cách nhau ba tuổi. Chúng tôi thuộc về một nhà thờ Do Thái giáo bảo thủ ở Red Bank – một thành phố nhỏ gần bờ biển New Jersey. Tôi là người hòa giải và là chính khách của gia đình. Cha tôi chú trọng đến tôn giáo hơn bất kỳ điều gì. Ông cực kỳ nghiêm túc trong chuyện này, như cách ông nhìn nhận mọi mặt của cuộc sống. Thành quả học tập của những đứa con là niềm vui lớn nhất đời ông. Ông dễ cảm kinh với những bài hát hòa trong nhà và sẽ rút lui để mặc cho tôi giải quyết. Điều này hóa ra lại là bước chuẩn bị tuyệt vời cho nghề trị liệu tâm thần, nhưng nhìn lại, tuổi thơ của tôi nặng nề và nhiều trách nhiệm hơn tôi mong muốn. Tôi trở thành một thanh niên cực kỳ nghiêm túc vô quen với việc gánh lây quá nhiều trách nhiệm.

Mẹ của tôi luôn thể hiện tình cảm của mình. Không điều gì có thể ngăn cản bà. Là người đơn giản hơn cha tôi, bà thường dùng cảm giác tội lỗi, thánh tử đạo, giới hạn của sự xấu hổ, tên tuổi gia đình như những công cụ điều khiển con cái không chút dao động. Tuy nhiên, bà hiếm khi buông bã và chúng tôi luôn có thể dựa vào tình yêu và sự giúp đỡ của mẹ.

Cha tôi có một công việc tốt là nhà nhiếp ảnh và mặc dù chúng tôi luôn có nhiều thực phẩm nhưng tiền bạc lại rất hạn hẹp. Peter, em út của tôi được sinh ra khi tôi lên chín. Sáu người chúng tôi sống trong một căn hộ nhỏ có vườn và hai phòng ngủ.

Cuộc sống trong căn hộ nhỏ này ôn ào, náo nhiệt và tôi đã tròn trong những cuốn sách của mình. Tôi đọc không ngừng khi không chơi bóng rổ hay bóng ném – niềm đam mê thuở nhỏ của tôi. Tôi biết rằng học hành là cách thoát khỏi thành phố nhỏ này, vì thế tôi luôn đứng hạng nhất hay hạng nhì trong lớp.

Khi nhận được học bổng toàn phần của đại học Columbia, tôi là một thanh niên nghiêm túc và chăm chỉ. Thành công học thuật tiếp tục đến một cách dễ dàng. Tôi học khoa Hóa và tốt nghiệp với bằng danh dự. Tôi quyết định trở thành bác sĩ tâm lý vì lĩnh vực này kết hợp được sự quan tâm của tôi với khoa học và niềm say mê làm việc với trí óc của con người. Ngoài ra, nghề nghiệp trong lĩnh vực y khoa cũng cho phép tôi thể hiện mối quan tâm và sự đồng cảm với người khác. Trong thời gian đó tôi gặp Carole trong một kỳ nghỉ hè ở khách sạn Catskill Mountain, nơi tôi làm công việc rửa chén và cô là một vị khách. Cả hai đều cảm thấy bị hấp dẫn, có cảm giácтель sức quen thuộc và thoải mái với nhau. Chúng tôi đã hòa hợp, hẹn hò, yêu nhau và đính hôn vào năm thứ ba của tôi ở đại học Columbia. Cô ấy vừa tươi tắn vừa xinh đẹp. Mọi thứ dường như được sắp đặt đều vào đúng. Hiếm có chàng trai trẻ nào lo lắng về sự sống và cái chết cũng như cuộc sống sau khi chết và tôi cũng không phải là ngoại lệ. Tôi đã trở thành một nhà khoa học và học cách suy nghĩ logic, không hể cảm tính và “thực chứng”.

Trường Y và cuộc sống ở đại học Yale càng mài sắc thêm phong pháp khoa học này. Luận án nghiên cứu của tôi là về hóa học não và vai trò của những chất dẫn truyền tín hiệu trong kinh – những tác nhân truyền thông điệp theo cơ chế hóa học trong các mô não.

Tôi gia nhập ngành mới là tâm thần sinh học, những bác sĩ này phô i hợp lý thuyết và kỹ thuật tâm thần truyền thống với ngành khoa học mới về hóa học não. Tôi viết nhiều báo cáo khoa học, thuyết trình tại những hội nghị địa phương lần quoc gia và trở thành chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực của mình. Tôi có phản ứng nào dễ bị ám ảnh, tập trung cao độ và cứng rắn nhưng đây là những đặc điểm cá nhân thiêng của một bác sĩ. Tôi cảm thấy hoàn toàn sẵn sàng để trị liệu cho bất kỳ ai bước vào văn phòng của mình.

Thế rồi Catherine trở thành Aronda, một cô gái trẻ sống vào năm 1963 trước Công nguyên. Hay phải nói ngược lại nhỉ? Và rồi cô ấy lại xuất hiện ở đây, hạnh phúc hơn bao giờ hết.

Tôi đã từng lo lắng Catherine có thể sợ phải tiếp tục trị liệu. Tuy nhiên, cô đã nồng lòng chuẩn bị cho việc thôi miên và nhanh chóng

đi vào trạng thái xuất thần.

“Tôi đang ném những vòng hoa xuống nước. Đây là một buổi lễ. Tóc tôi màu vàng và được tết lại. Tôi mặc váy nâu dát vàng và giày xăng đan. Một vài người đã qua đời, một vài người trong hoàng cung... người mẹ. Tôi là một nô tỳ trong hoàng cung và tôi phục vụ thức ăn. Chúng tôi ngâm những thi thể này 30 ngày trong nước muối. Chúng được làm khô và nội tạng được lấy ra ngoài. Tôi có thể ngửi nó, mùi của các thi thể.”

Cô ấy đã tự động quay lại kiếp sống của Aronda nhưng ở một giai đoạn khác, lúc nhiệm vụ của cô là xử lí các thi thể sau khi chết.

“Trong một tòa nhà khác”, Catherine tiếp tục, “tôi có thể thấy những thi thể này. Chúng tôi đang tẩm liệm các thi thể. Linh hồn đang chuyển tiếp. Ông sẽ mang theo những gì mình sở hữu, được chuẩn bị cho kiếp sống mới vĩ đại hơn.” Cô ấy đang diễn tả những thứ dường như là quan niệm của người Ai Cập về cái chết và kiếp sau, khác hẳn với niềm tin của chúng ta. Trong tôn giáo đó, bạn có thể mang nó theo mình.

Cô rời khỏi kiếp sống đó và nghỉ ngơi. Cô tạm nghỉ vài phút trước khi đi vào một thời kỳ rất cổ xưa.

“Tôi thấy băng tuyết, treo trong một cái hang... những tảng đá...” Cô mô tả một cách mơ hồ một nơi tối tăm cực khổ và trông cô khó chịu thấy rõ. Sau đó cô mô tả những gì đã thấy về chính mình. “Tôi xấu xí, dơ dáy và hôi hám.” Cô chuyển đến một thời gian khác.

“Có vài tòa nhà và một chiếc xe kéo có bánh băng đá. Tóc tôi màu nâu và có một chiếc khăn trên đó. Chiếc xe có chật rơm. Tôi đang hạnh phúc. Cha tôi ở đó... Ông ấy đang ôm tôi. Đó là... đó là Edward [vị bác sĩ nhi khoa đã khắng khắng bảo cô gặp tôi]. Ông ấy là cha tôi. Chúng tôi sống trong một thung lũng có cây cối. Có những cây sung và ô liu trong sân. Mọi người viết trên giấy. Trên đó có những dấu hiệu buôn cười, trông như những chữ cái. Mọi người viết suốt ngày, xây dựng một thư viện. Đó là năm 1536 trước công nguyên. Đó là đai canh cỗi. Cha tôi tên là Perseus.”

Tuy năm không trùng khớp chính xác nhưng tôi chắc chắn cô ấy đang ở trong cùng kiếp sống mà cô đã tường thuật ở buổi trị liệu tuần trước. Tôi hướng dẫn cô vượt nhanh thời gian nhưng vẫn ở trong kiếp đó.

“Cha tôi biết ông [nghĩa là tôi]. Ông và cha tôi nói chuyện về mùa màng, luật pháp và nhà nước. Ông ấy bảo rằng ông rất thông minh và tôi phải nghe lời ông.” Tôi hướng dẫn cô tiếp tục đẩy thời gian đi xa hơn.

“Ông ấy [cha] đang nằm trong một căn phòng tối tăm. Ông ấy già và bệnh. Trời lạnh... Tôi cảm thấy hết sức trống rỗng.” Cô tiến tới thời gian mình chết. “Giờ tôi đã già và rất yếu. Con gái tôi cũng ở đó, cạnh giường tôi. Chồng của tôi đã chết rồi. Chồng của con gái tôi cũng ở đó, có cả con cái của chúng nữa. Có rất nhiều người vây quanh tôi.”

Lần này cái chết của cô thật yên lành. Cô đang bay lơ lửng. Lơ lửng? Điều này nhảc tôi nhớ đến những nghiên cứu của bác sĩ Raymond Moody về những nạn nhân trải qua cận tử. Những điều tương nghiên cứu đó cũng nhớ lại tình trạng bay lơ lửng, sau đó bị kéo ngược về thân thể của họ. Tôi đã đọc cuốn sách của ông ta năm trước và giờ đây tự nhảc mình đọc lại nó. Tôi tự hỏi Catherine có thể nhớ thêm được điều gì sau khi cô ấy chết nhưng cô ấy chỉ nói “Tôi chỉ bay lơ lửng”. Tôi đánh thức cô và kể từ buổi trị liệu.

Với niềm khao khát vô tận mới, tôi săn lùng bất kỳ báo cáo khoa học nào đã từng xuất bản về sự đầu thai khám phá các thư viện y khoa. Tôi đã nghiên cứu những công trình của Ian Stevenson, tiến sĩ y khoa, giáo sư tâm thần học danh tiếng của đại học Virginia, người đã xuất bản rất nhiều sách trong y văn tâm thần học. Bác sĩ Stevenson đã thu thập hơn hai ngàn trường hợp những đứa trẻ có trí nhớ và trải nghiệm kiểu đầu thai. Rất nhiều em thể hiện khả năng nói một ngoại ngữ mà mình chưa hề tiếp xúc (xenoglossy). Những báo cáo của ông được thực hiện hết sức thận trọng, thấu đáo và rất đáng tin cậy.

Tôi đã đọc một bài tổng quan khoa học xuất sắc của Edgar Mitchell. Tôi đã hé tý sức quan tâm xem xét những dữ liệu ngoại cảm của đại học Duke và những bài viết của giáo sư C. J. Ducasse ở đại học Brown và chú tâm phân tích những nghiên cứu của BS. Martin Ebon, BS. Helen Wambach, BS. Gertrude Schmeidler, BS. Frederick Lenz và BS. Edith Fiore. Càng đọc tôi càng muốn đọc thêm nữa. Tôi bắt đầu nhận ra rằng dù tôi tự cho là mình được giáo dục tốt về mọi khía cạnh của trí tuệ nhưng không nền tảng giáo dục của tôi vẫn còn rất hạn hẹp. Có những thư viện chứa đầy nghiên cứu và văn như thế mà rất ít người biết đến. Rất nhiều nghiên cứu đã được các bác sĩ lâm sàng và nhà khoa học tiến hành, xác nhận và lặp lại. Lê nào tất cả bọn họ đều sai lầm và bị đánh lừa? Tuy các bằng chứng tỏ ra cực kỳ thuyết phục, tôi vẫn cứ nghi ngờ. Dù có nhiều hay không có bằng chứng thì tôi vẫn khó tin.

Cả Catherine và tôi – theo một cách riêng – đều đã chịu ảnh hưởng sâu sắc của trải nghiệm này. Catherine tiến bộ về cảm xúc, còn tôi thì mở rộng chân trời tư duy của mình. Catherine đã bị nỗi sợ giày vò trong nhiều năm và cuối cùng cô cũng đang cảm thấy nhẹ nhõm hơn. Dù đó là trí nhớ thật hay ảo tưởng song động thì tôi cũng đã tìm được cách để giúp đỡ cô ấy và tôi sẽ không ngừng lại lúc này.

Trong một khoảnh khắc tôi đã nghĩ về tất cả những điều đó khi Catherine chìm vào trạng thái xuất thần trong lúc bắt đầu buổi trị liệu tiếp theo. Trước khi tiến hành thôi miên, cô đê cập đèn giả một trò chơi diễn ra trên những bậc cấp cũ bắt đá, bàn cờ có những lỗ trên đó. Giảc mơ hình như đặc biệt song động đón với cô. Giờ đây tôi bảo cô quay lại vượt ngoài những giới hạn không gian và thời gian thông thường, hãy quay lại và xem thử giảic mơ của cô có nguồn gốc trong một kiếp sống nào trước đây không.

“Tôi thấy những bậc cấp dẫn đến một cái tháp... nhìn bao quát cả núi và biển. Tôi là một cậu bé... Tóc tôi vàng... mái tóc lá lùng. Y phục của tôi ngắn, nau và trắng, làm bằng da thú. Một vài người đàn ông đang ở trên đỉnh tháp, đang quan sát... lính gác. Họ rất dơ bẩn. Họ đang chơi trò gì đó như đánh cờ nhưng không phải. Bàn cờ tròn, không phải vuông. Họ chơi bằng những vật sặc bén, giòn

dao găm, gắn vừa vào những cái lỗ. Những vật này có đấu thú vật trên đó. Địa phận Kirustan [ghi theo phát âm]? Của Hà Lan khoảng năm 1473.”

Tôi hỏi cô tên vùng đất cô sống và liệu cô có thể thấy hay nghe đó là năm nào không. “Hiện tôi đang ở một cảng biển; đất chạy xuống tận biển. Có một pháo đài... và nước. Tôi thấy một túp lếu... mẹ tôi đang nắu ăn trong một cái nối đất. Tên tôi là Johan.”

Cô đang tiến dấn đến cái ché́t của mình. Tại thời điểm này trong phiên triệ́liệu của chúng tôi, tôi vẫn đang tìm kiếm chỉ một sự kiện gây sang chấn chủ chốt có thể là nguyên nhân hay giải thích được những triệu chứng trong cuộc sống hiện tại của cô. Ngay cả khi những hình dung rất rõ ràng này là hoang tưởng và tôi cũng không chắc vê` điếu đó thì những gì cô ấy tin hay nghĩ cũng vẫn là nến tảng cho những triệu chứng của cô ấy. Sau cùng, tôi đã từng thấy nhiếu người bị sang chấn bởi chính những giấc mơ của họ. Một vài người không thể nhớ được là những sang chấn tuổi thơ của họ có thực sự xảy ra hay chỉ xảy đến trong giấc mơ, tuy nhiên ký ức của sang chấn đó vẫn ám ảnh cuộc sống trưởng thành của họ.

Điếu tôi chưa hình dung được hoàn toàn là sức nặng của những tác động gốc rẽ kéo dài trong nhiếu ngày, chẳng hạn sự chỉ trích nặng nếc của bố mẹ có thể gây ra những sang chấn tâm lý thậm chí còn nặng hơn một sự kiện nào đó. Vì những tác động hủy hoại này trộn lẫn vào cuộc sống hàng ngày nên chúng thậm chí còn khó nhớ lại hay loại bỏ hơn. Một đứa trẻ thường bị chỉ trích có thể mấ́t đi sự tự tin và lòng tự trọng ngang với một người từng bị làm mấ́t mặt trong một ngày kinh khủng nào đó. Một đứa trẻ trong gia đình nghèo khó và mỗi ngày đếu thiếu thốn thức ăn cũng sẽ gặp phải những vấn đết tâm lý như một đứa trẻ đột nhiên trải qua một giai đoạn gấn ché́t đói. Tôi nhanh chóng nhận ra rắng trọng lượng của tác động tiêu cực mỗi ngày trong một thời gian dài phải được nhận biết và giải quyết với sự quan tâm không khác gì đối với một sự kiện gây sang chấn chính.

Catherine bắt đấu nói.

“Có những con thuyền, giông những chiếc ca nô, sơn màu sáng. Vùng Providence⁽¹⁾. Chúng tôi có vũ khí, giáo, ná bắn đá, cung và tên lớn hơn. Có những mái chèo to, lợ mảnh trên thuyền... mọi người đều phải chèo. Chúng tôi có thể thua trận; trời rất tối. Không có ánh sáng. Tôi sợ. Có những chiếc thuyền khác đi cùng chúng tôi [rõ ràng là một đội đột kích]. Tôi sợ những con thú. Chúng tôi ngủ trên những tấm da thú hôi thối, bẩn thỉu. Chúng tôi đang tuân tra. Giày của tôi trông rất buồn cười, giông như cái túi... cột ở gót... bắng da thú. [Nghỉ lâu] Mặt tôi nóng vì lửa. Người phe tôi đang giết những người khác nhưng tôi thì không. Tôi không muốn giết chóc. Con dao nấm trong tay tôi.”

Thình lình cô ú ó và há hô c miệng để thở. Cô cho biết một chiếc n binh bên địch đang siết cổ cô từ phía sau và cắt cổ cô bằng dao của hắn. Cô thấy khuôn mặt của kẻ giết mình trước khi chết. Đó là Stuart. Lúc đó anh ta trông khác hẳn nhưng cô biết đó là anh ta. Joan đã chết ở tuổi 21.

Tiếp đó cô thấy mình đang bay lơ lửng, quan sát khung cảnh bên dưới. Cô trôi dạt lên mây, cảm thấy lúng túng và xáo trộn. Thình lình, cô thấy mình đang bị kéo vào một nơi “nhỏ, ấm”. Cô sấp được sinh ra.

“Có ai đó đang giữ tôi”, cô thì thầm chậm rãi và mơ màng, “vài người đang đỡ đẻ. Cô ấy mặc y phục xanh lá với tạp dề trắng. Cô ấy đội nón trăng gập ngược ra sau ở các góc. Căn phòng có những cửa sổ trông rất buồn cười... rất nghiêm ngặt. Tòa nhà băng đá. Mẹ tôi có mái tóc dài, sẫm màu. Bà ấy muôn bế tôi. Có một chiếc áo ngủ xù xì trên mình mẹ tôi. Cọ xát vào đó làm tôi đau. Thật tuyệt vì tôi lại được phơi nấm và cảm nhận sự ấm áp... Đó là... đó cũng là mẹ tôi bây giờ!”

Trong phiên trị liệu trước, tôi đã hướng dẫn cô quan sát kỹ những người quan trọng trong những kiếp số ng đó để xem có thể nhận ra họ trong kiếp số ng hiện tại của Catherine hay không. Theo hầu hết các tác giả thì một nhóm linh hồn thường có xu hướng đều thai chung hệt nhau này đều là khác, giải quyết cho xong nghiệp

của họ (những ân oán đố i với người khác và chính mình, những bài học cầ n phải học) trải dài trong nhiê u kiê p sô ng.

Trong nỗ lực để hiểu vở kịch đặc biệt lạ lùng mà cả thế giới không hê biêt đang xảy ra trong văn phòng yên tĩnh, mờ sáng của mình, tôi tìm cách xác nhận thông tin này. Tôi cảm thâ y cầ n phải áp dụng những phương pháp khoa học mà tôi đã sử dụng nghiêm ngặt suốt 15 năm qua để đánh giá những điê u lạ thường nhâ t thô t ra từ miệng của Catherine.

Giữa những buổi trị liệu, bản thân Catherine ngày càng có thêm khả năng ngoại cảm. Cô â y có những linh cảm đúng về con người và sự việc. Trong khi bị thôi miên, cô bă t đâ u đoán biêt những câu hỏi của tôi trước khi tôi kịp hỏi. Nhiê u giâ c mơ của cô â y có khuynh hướng biêt trước sự việc hay mang tính tiên tri.

Có một dịp nọ, khi bô mẹ cô â y ghé thăm, cha cô â y nghi ngờ vê những gì đang xảy ra. Để chứng minh cho ông â y thâ y mọi chuyện là thật, cô dẫn ông đê n một trường đua ngựa. Ở đó, ngay trước mă t ông, cô đã chọn đúng người thă ng mỗi cuộc đua. Ông â y đã kinh ngạc. Khi biêt ră ng mình đã chứng minh được điê u mình muô n, cô lâ y tâ t cả tiê n thă ng cược, ra khỏi trường đua và tặng cho người đi đường nghèo khổ đâ u tiên mà mình gặp. Cô cảm thâ y ră ng sức mạnh tâm linh mới mà mình có được không thể dùng cho việc thu lợi tài chính. Đô i với cô, chúng có ý nghĩa lớn lao hơn nhiê u. Cô bảo tôi ră ng trải nghiệm này làm cô hơi sợ hãi nhưng cô râ t vui với những tiê n bộ đạt được và nóng lòng tiê p tục với liệu pháp trở vê quá khứ này. Tôi vừa sô c vừa cảm thâ y hoang đường vê khả năng ngoại cảm của cô, đặc biệt là chuyện xảy ra ở trường đua. Đó là một bă ng chứng cụ thể. Cô đã chọn đúng vé thă ng của từng cuộc đua. Đó không thể là chuyện ngẫu nhiên. Có chuyện gì đó râ t lạ lùng đã xảy ra trong vài tuâ n qua và tôi phải đâ u tranh để giữ vững quan điểm của mình. Tôi không thể bác bỏ khả năng tâm linh của cô â y. Và nê u những khả năng này là thật và có thể chứng minh cụ thể thì phải chăng những cuộc đâ u thai của cô trong những kiê p trước cũng là thật?

Giờ đây cô quay lại với kiếp số ng mà cô vừa được sinh ra. Lần đầu thai này dường như rất gần đây nhưng cô không thể xác định được đó là năm nào. Tên cô là Elizabeth.

“Giờ tôi lớn hơn, có một em trai và hai em gái. Tôi thường ăn tối... cha tôi ở đó... ông ấy là Edward [vị bác sĩ nhi khoa, trở lại vai trò cha cô ấy một lần nữa]. Cha và mẹ tôi lại gây gỗ. Thức ăn là khoai tây và đậu. Ông ấy tức giận vì thức ăn nguội lạnh. Họ cãi nhau rất thường xuyên. Ông ấy luôn uống rượu... ông ấy đánh mẹ tôi. [Giọng của Catherine sợ hãi và cô ấy run thây rõ.] Ông ấy xô bạn trẻ. Ông ấy không giơ ng như trước đây, không phải cùng một người. Tôi không thích ông ấy. Tôi mong ông ấy đi cho khuất mắng.” Cô ấy nói như một đứa trẻ.

Cách tôi hỏi cô ấy trong những buổi trị liệu này chắc chắn rất khác với những gì tôi thường dùng trong tâm lý trị liệu truyền thống. Tôi đóng vai trò thiên về hướng dẫn cho Catherine, cô để tìm hiểu một kiếp số trong một hay hai giờ, tìm kiếm những sự kiện gây sang chấn và những kiểu mẫu chấn thương có thể giải thích cho những triệu chứng hiện tại của cô ấy. Phương pháp trị liệu truyền thống được tiến hành theo từng bước thoái mái và chi tiết hơn. Mỗi từ mà bệnh nhân chọn đều được phân tích sâu c thá và ngữ ý. Mỗi biểu hiện trên gương mặt, mỗi cử động của cơ thể, mỗi biến chuyển trong giọng nói đều được xem xét và đánh giá. Từng biểu hiện cảm xúc được phân tích kỹ lưỡng. Những kiểu hành vi được ráp nốt i cần thận. Tuy nhiên, với Catherine, nhiều năm có thể bay vèo trong vài phút. Những buổi trị liệu của Catherine giống như vừa lái chiếc Indy 500⁽²⁾ hé t ga... vừa chọn lựa những khuôn mặt trong đám đông.

Tôi hướng sự chú ý trở lại với Catherine và yêu cầu cô đi nhanh hơn.

“Giờ tôi đã kết hôn. Nhà của tôi có một phòng lớn. Chỗ ng tôi có mái tóc vàng. Tôi không biết anh ta. [Nghĩa là anh ấy không xuất hiện trong kiếp số ng hiện tại của Catherine]. Chúng tôi chưa có con.... Anh ấy rất tốt với tôi. Chúng tôi yêu nhau và chúng tôi hạnh phúc.” Rõ ràng cô ấy đã thoát khỏi sự đàn áp trong ngôi nhà

của bố mẹ mình. Tôi hỏi là liệu cô ấy có thể xác định được vùng đất mà mình đang sống không.

“Brennington?” Catherine ngấn ngừ̀ thì thấm. “Tôi thấy những cuốn sách với bìa cũ kĩ trông khá buốn cười. Cuốn lớn được cột lại bắng dây da. Đó là Kinh thánh. Có những chữ cái lớn hoa mỹ... chữ Gaelic⁽³⁾.”

Tới đây cô nói vài từ mà tôi không thể xác định. Chúng có phải là tiếng Gaelic hay không tôi không biết.

“Chúng tôi sống sâu trong đất liến, không gấn biển. Quận... Brennington? Tôi thấy một nông trại với heo và cừu. Đây là nông trại của chúng tôi.” Cô lại đi nhanh hơn. “Chúng tôi có hai con trai... Đứa lớn đang làm đám cưới. Tôi có thể thấy chớp nhọn của nhà thờ... một tòa nhà bắng đá rất cổ.” Thình lình đấu của cô bị thương và Catherine bị đau, ôm lấy thái dương bên trái. Cô cho biết là mình bị té trên những bậc thang bắng đá nhưng cô đã hối phục. Cô chết già ở nhà cùng sự hiện diện của gia đình.

Cô lại bay lơ lửng ngoài cơ thể sau khi chết nhưng lấn này cô không e ngại hay bối rối.

“Tôi nhận ra một vùng sáng rực rỡ. Nó thật kỳ diệu; tôi nhận nồng lượng từ nguốn sáng này.” Cô ấy nghỉ ngơi sau khi chết, giữa hai kiếp sống. Nhiếu phút yên lặng trôi qua. Thình lình cô ấy nói nhưng không phải với giọng thì thấm chậm rãi như thường dùng trước đây. Giọng cô giờ đây khàn và lớn, không chút ngập ngừng.

“Nhiệm vụ của chúng ta là học tập để trở nên giống như Thượng đế́ thông qua tri thức. Chúng ta hiểu biết quá ít. Ông ở đây để làm thấy của tôi. Tôi có rất nhiếu thứ phải học. Thông qua tri thức chúng ta sẽ đến gấn Thượng đế́ và lúc đó chúng ta có thể nghỉ ngơi. Rối chúng ta quay lại để dạy dỗ và giúp những người khác.”

Tôi không thốt nêu lời. Đây là một bài học từ sau cái chết của cô ấy, ở trạng thái giữa hai kiếp sống. Nguốn gốc của điếu này là gì? Người này hoàn toàn không có chút gì giống với Catherine. Cô

â y không bao giờ nói như thê , dùng từ như thê , diễn đạt như thê . Thậm chí âm sá c giọng nói của cô cũng hoàn toàn khác.

Vào thời điểm đó tôi không nhận ra ră ng dù Catherine thô t ra những từ đó nhưng ngô n gô c của những ý tưởng đó không phải là từ cô. Cô chỉ truyê n lại những gì đang được nghe. Sau đó cô xác định những Bậc thâ y, những linh hô n đã tiê n hóa cao không trình hiện qua cơ thể, chính là người nói. Những vị â y nói với tôi thông qua cô â y. Catherine không những quay lại với những kiê p sô ng trước đây mà giờ đây cô còn có thể truyê n tri thức từ những gì vượt ra ngoài thê giới của mình. Tôi đâ u tranh để giữ vững sự khách quan của mình.

Một chiê u không gian mới đã được thêm vào. Catherine chưa bao giờ đọc những nghiên cứu của BS. Elisabeth Kübler-Ross hay BS. Raymond Moody, cả hai đê u viê t về những trải nghiệm cận tử. Cô cũng chưa từng nghe đê n *Tử thư Tây Tạng* (*Tibetan Book of the Death*). Tuy nhiên cô đang thâ y những trải nghiệm tương tự những gì được mô tả trong những công trình này. Đây cũng là chứng cứ. Chỉ câ n có nhiê u dữ kiện hơn, những chi tiê t cụ thể hơn là tôi có thể khẳng định. Chủ nghĩa hoài nghi của tôi bị dao động nhưng vẫn còn nguyên. Có thể cô â y đã đọc về những nghiên cứu cận tử trong một bài báo hay đã xem một cuộc phỏng vâ n trên chương trình truyê n hình. Dù cô â y bác bỏ bâ t kỳ trí nhớ có ý thức nào về một bài báo hay chương trình truyê n hình như thê nhưng chă c cô đã lưu giữ những ký úc tiê m thức. Tuy nhiên cô còn vượt ra ngoài những ghi chép trước đây và truyê n tải một thông điệp từ trạng thái ở giữa sô ng và cái chê t. Tôi ước gì mình có được nhiê u dữ kiện hơn.

Sau khi tỉnh lại, Catherine nhớ mọi chi tiê t về kiê p sô ng trước của mình như mọi lâ n. Tuy nhiên, cô â y không thể nhớ bâ t cứ đî u gi xảy ra sau cái chê t của mình khi là Elizabeth. Trong tương lai cô cũng không bao giờ nhớ bâ t kỳ chi tiê t nào khi ở trạng thái giữa hai kiê p. Cô chỉ nhớ những kiê p sô ng mà thôi.

“Bă ng tri thức chúng ta sẽ đê n với Thượng đê .” Chúng ta đang đi trên con đường của mình.

Chương 4

“Tôi thấy một ngôi nhà vuông màu trắng có một con đường cát phía trước. Mọi người cưỡi ngựa đi lại.” Catherine nói bằng giọng thì thầm mơ màng như thường lệ. “Có cây cô i... một đô n điền, một ngôi nhà lớn với nhiều ngôi nhà nhỏ hơn, giống như những ngôi nhà của nô lệ. Trời rất nóng. Đó là Nam... Virginia?” Cô ấy nghĩ đó là năm 1873. Cô là một đứa trẻ.

“Có ngựa và rất nhiều cây trông... bắp, thuôc lá.” Cô và những người đây khác đang ở trong bếp của ngôi nhà lớn. Cô là người da đen và có tên là Abby. Cô cảm thấy bất an và cơ thể căng thẳng. Ngôi nhà chính bị cháy và cô đã chứng kiến nó bị thiêu rụi. Tôi hướng dẫn cô bỏ qua 15 năm để đến năm 1888.

“Tôi mặc áo dài cũ, đang lau chùi một tấm kính trên tay hai của một tòa nhà, một ngôi nhà gạch với những cửa sổ... có nhiều ô kính. Kính dạn sóng chứ không thẳng và nó có màu nâu mờ cuộn. Người đàn ông sở hữu căn nhà tên là James Manson. Ông ấy có một chiếc áo khoác trông buồn cười với ba hột nút và cổ áo to màu đen. Ông ấy có râu... Tôi không biết ông ấy [ai đó trong cuộc sống hiện tại của Catherine]. Ông ấy đã xử tốt với tôi. Tôi sống trong một ngôi nhà trên khu đất này. Tôi đang dọn phòng. Có một lớp học trong khu đất nhưng tôi không được phép đi học. Tôi còn làm bơ nữa!”

Catherine thì thầm chậm rãi, dùng những thuật ngữ cực kỳ đơn giản và chú ý hết mức đến các chi tiết. Trong năm phút tiếp theo, tôi đã học cách làm bơ. Kiến thức của Abby về đánh bơ cũng mới mẻ đối với Catherine. Tôi hướng dẫn cô đi nhanh hơn.

“Tôi đang ở với ai đó nhưng tôi nghĩ chúng tôi chưa kết hôn. Chúng tôi ngủ với nhau... nhưng chúng tôi không thường xuyên sống cùng nhau. Tôi thấy anh ấy ổn nhưng không có gì đặc biệt. Tôi

không thấy đứa bé nào. Có những cây táo và những con vịt. Những người khác ở đắng xa. Tôi đang hái táo. Có gì đó làm tôi bị ngứa mắt.” Catherine đang nhăn nhó trong khi vẫn nhắm mắt. “Đó là khói. Gió đang thổi nó về hướng này... khói từ chõ đồ́t gỗ. Họ đang đố́t những chiếc thùng gỗ.” Cô muốn ho. “Rất nhiếu. Họ đang quét nhựa đường... bên trong thùng gỗ để... chống thấm nước.”

Sau sự kích động của buổi trị liệu tuấn trước, tôi nóng lòng tiến tới trạng thái trung gian lấn nữa. Chúng tôi đã mắt 90 phút để khám phá kiếp sống đấy tớ của cô ấy. Tôi đã học cách trải giường, làm bơ và thùng gỗ; tôi khao khát bài học về tâm linh. Mất hết kiên nhẫn, tôi hướng dẫn cô tiến đến cái ché́t.

“Thật khó thở. Ngực tôi cực kỳ đau.” Catherine đang hóp không khí trong cơn đau rõ rệt. “Tim tôi đau; nó đang đập nhanh. Tôi rất lạnh... cơ thể tôi run rẩy.” Catherine bắt đấu run. “Mọi người ở trong phòng, đưa cho tôi lá đế uống [trà]. Nó có vị lạ. Họ đang chà dấu lên ngực tôi. Sốt... nhưng tôi cảm thấy rất lạnh.” Cô ấy ché́t lặng lẽ. Bay lơ lửng trên trấn nhà, cô có thể thấy cơ thể của mình ở trên giường, một bà già trong độ tuổi 60 khô héo và nhỏ bé. Cô ấy chỉ bay lơ lửng, chờ ai đó đến giúp mình. Cô nhận ra nguốn sáng, tự cảm thấy bị hút về phía đó. Nguốn sáng trở nên rõ ràng và rực rỡ hơn. Chúng tôi yên lặng chờ thời gian chậm chạp trôi qua trong vài phút. Thình lình cô ở trong một kiếp sống khác, trước Abby hàng ngàn năm.

Catherine thì thấm nhẹ nhàng, “Tôi thấy rất nhiếu tói, treo trong một căn phòng mở. Tôi có thể nghe thấy. Người ta tin rắng nó diệt được rất nhiếu ma quỷ trong máu và thanh tẩy cơ thể nhưng bạn phải dùng nó hàng ngày. Tôi cũng có cả ở bên ngoài, phía trên của một khu vườn. Sung, chà là và những cây thuốc khác cũng ở đó... Những loại cây này sẽ giúp bạn. Mẹ tôi đang mua tói và vài cây thuốc. Một số́ người trong nhà bị bệnh. Có một số́ rẽ cây lùng. Đôi lúc chỉ cấn giữ chúng trong miệng hay tai hay những lỗ khác. Chỉ việc giữ chúng ở đó.

Tôi thấy một ông già có râu. Ông ấy là một trong những thấy lang của làng. Ông ấy sẽ cho ta biết phải làm gì. Có một vài loại...

dịch bệnh... đang giết chết mọi người. Họ không ướp xác vì sợ những căn bệnh này. Người ta chỉ đem chôn xác chết. Mọi người không vui vì việc này. Họ cảm thấy linh hồn không thể siêu thoát theo cách này [trái ngược với những gì Catherine đã thuật lại sau khi chết]. Nhưng có quá nhiều người đã chết. Gia súc cũng đang chết. Nước... những cơn lụt... mọi người bị bệnh vì những cơn lụt. [Rõ ràng là cô chỉ mới nhận ra kiên thức dịch tễ học này.] Tôi cũng mắc vài căn bệnh vì nước. Nó làm bao tử tổn thương. Căn bệnh này là của ruột già và bao tử. Cơ thể sẽ mất rất nhiều nước. Tôi đênh bên dòng nước để láy vé nhưng đó là thứ đã giết chúng tôi. Tôi mang nước về nhà. Tôi thấy mẹ mình và các em trai. Cha tôi đã chết rồi. Em trai tôi bệnh rất nặng."

Tôi tạm nghỉ trước khi hướng dẫn cô ấy vượt qua thời gian. Tôi thấy hứng thú với cách thức mà ý niệm của cô về cái chết và đời sống sau khi chết thay đổi rất nhiều từ kiên định này qua kiên định khác. Tuy nhiên *trải nghiệm* của cô về chính bản thân cái chết thì lại rất thông nhât, rất giống nhau ở mọi lần. Phản ý thức của cô sẽ rời bỏ cơ thể vào thời điểm bị chết, bay lơ lửng bên trên và rồi bị hút về phía một người sáng kỳ diệu, đầy năng lượng. Sau đó cô sẽ đợi ai đó đến và giúp cô. Linh hồn sẽ tự động chuyển tiếp. Ướp xác, nghi lễ an táng hay bất kỳ thủ tục nào khác sau khi chết cũng đều không có tác dụng gì. Nó tự động, không cần phải chuẩn bị, giống như bước qua một cánh cửa vừa mở ra.

"Đất đai cẩn cỗi và khô hạn... tôi không thấy núi non quanh đây, chỉ có đất, rất phẳng và khô hạn. Một trong những đứa em của tôi đã chết. Tôi cảm thấy tổt hơn nhưng cơn đau vẫn còn đó." Tuy nhiên, cô không sống lâu hơn. "Tôi đang nằm trên một tấm ván được phủ bãng thứ gì đó." Cô bệnh rất nặng và dù có bao nhiêu tôi hay cây thuốc khác cũng không thể cứu cô thoát chết. Ngay sau đó, cô bay lơ lửng bên trên cơ thể mình, bị hút về người sáng quen thuộc. Cô kiên nhẫn chờ ai đó đến giúp mình.

Đầu cô bắt đầu xoay chậm từ bên này qua bên kia như thể đang xem xét một khung cảnh nào đó. Giọng của cô lại khàn và lớn.

“Họ bảo tôi ră`ng có râ`t nhiê`u Thượng đế́, vì Thượng đế́ có trong mỗi chúng ta.”

Tôi nhận ra giọng nói của trạng thái giữa hai kiê`p sô` ng nhò châ`t giọng khàn cũng như să`c thái tâm linh quyê`t đoán của thông điệp. Những gì cô nói sau đó làm tôi nín thở, phổi tôi như bị hút hêt không khí.

“Cha của ông đang ở đây, con trai ông nữa, nó vẫn còn là một đứa trẻ. Cha ông nói ră`ng ông sẽ nhận ra vì tên của ông â`y là Avrom và tên con gái ông được đặt theo tên ông â`y. Thêm nữa, ông â`y chê`t là vì quả tim. Quả tim con trai ông cũng râ`t có ý nghĩa vì nó xoay ngược như tim của gà. Với tình yêu của mình, cậu â`y đã hy sinh râ`t nhiê`u cho ông. Linh hô`n của cậu â`y đạt mức râ`t cao... Cái chê`t của cậu â`y là để trả những món nợ của bô` mẹ. Hơn nữa, nó cũng muô`n chứng tỏ cho ông thâ`y ră`ng y khoa chỉ có thể làm được đê`n thê` , khả năng của y khoa hêt sức hạn chê`.”

Catherine ngưng nói và tôi ngô`i chê`t lặng, trong khi trí óc bị tê liệt của tôi cõ` să`p xê`p lại mọi thứ. Căn phòng dường như bị đóng băng.

Catherine hâ`u như không biê`t gì về` bản thân tôi. Trên bàn làm việc, tôi có một bức ảnh lúc bé của con gái tôi, toét miệng cười hạnh phúc với hai chiê`c răng sữa ở hàm dưới. Ảnh con trai tôi ở cạnh đó. Nói cách khác, Catherine hâ`u như không biê`t gì về` gia đình tôi hay quá khứ của tôi. Tôi được đào tạo bài bản những kỹ thuật trị liệu tâm lý truyê`n thô`ng. Nhà trị liệu phải được coi như một trí não trô`ng rỗng, một tâ`m bảng tră`ng để bệnh nhân có thể phóng chiê`u lên đó cảm giác, suy nghĩ và thái độ của họ. Những dữ liệu này sau đó có thể được nhà trị liệu phân tích, phóng to những vùng suy nghĩ của bệnh nhân. Tôi đã giữ khoảng cách trị liệu này với Catherine. Cô â`y chỉ thực sự biê`t tôi như một bác sỹ tâm lý, không biê`t gì về` quá khứ hay cuộc sô`ng riêng của tôi. Tôi thậm chí còn chưa bao giờ trưng bă`ng câ`p của mình trong văn phòng.

Bí kịch lớn nhâ`t đời tôi chính là cái chê`t không ngờ của đứa con trai thứ nhâ`t, Adam, chỉ mới 23 ngày tuổi khi mây`t vào đâ`u năm

1971. Khoảng 10 ngày sau khi chúng tôi mang nó từ bệnh viện về nhà, nó gặp vấn đề về hô hấp và ói mửa dữ dội. Việc chẩn đoán cực kỳ khó. Chúng tôi được thông báo “Hệ dẫn lưu tĩnh mạch phổi hoàn toàn bất thường vì khuyết tật vách ngăn tâm nhĩ. Cứ khoảng 10 triệu trẻ sơ sinh mới có một ca.” Những mạch máu phổi đưa máu bão hòa ôxy quay về tim nhung đi sai đường nên đi vào tim sai phía. Điều đó cũng giống như tim của nó bị xoay đi, *đảo ngược*. Cực kỳ, cực kỳ hiểm.

Cuộc giải phẫu dũng cảm mở tim cũng không thể cứu Adam, nó đã chết một vài ngày sau đó. Chúng tôi đau thương trong nhiều tháng, hy vọng và ước mơ của chúng tôi bị hủy hoại. Jordan, con trai của chúng tôi sinh sau đó một năm là phương thuốc kỳ diệu cho vết thương của chúng tôi.

Vào thời gian Adam chết, tôi bị dao động với chọn lựa nghề nghiệp ban đầu của mình là bác sĩ tâm lý. Tôi đang vui thích với thời gian thực tập ở khoa nội và tôi còn nhận được đề nghị cho một vị trí bác sĩ nội trú. Sau cái chết của Adam, tôi quyết định dứt khoát chọn tâm lý trị liệu làm nghề của mình. Tôi đã tức giận nén y khoa hiện đại với mọi kỹ năng và kỹ thuật tiên tiến đã không thể cứu con trai tôi, đứa con bé bỏng, đơn thuần.

Cha tôi có sức khỏe tuyệt vời cho đến khi gặp phải cơn nhồi máu cơ tim cực kỳ nghiêm trọng vào đầu năm 1979 ở tuổi 61. Ông vượt qua được cơn đột quỵ đầu tiên nhưng thành tim của ông bị tổn thương không thể hồi phục và ông đã mất ba ngày sau đó. Thời điểm đó xảy ra trước buổi hẹn gặp đầu tiên với Catherine khoảng chín tháng.

Cha tôi là người mộ đạo, chú trọng đền nghi lễ hơn là tâm linh. Tên theo tiếng Do Thái (Hebrew) của ông là Avrom, hợp với ông hơn là tên tiếng Anh, Alvin. Bốn tháng sau khi ông mất, con gái chúng tôi là Amy được sinh ra và được đặt theo tên của ông.

Giờ đây, năm 1982, trong văn phòng yên tĩnh và đang tối dần của tôi, một dòng thác âm vang những sự thật bí mật được che giấu đang đổ xuống tôi. Tôi đang bơi trong biển tâm linh mà tôi yêu

thương. Cánh tay tôi nỗi da gà. Catherine không thể nào biết được thông tin này. Thậm chí không có nơi nào có thể tìm thấy thông tin đó. Tên bắng tiêng *Do Thái* của cha tôi, việc tôi có một con trai ché t lúc còn sơ sinh vì dị tật tim có xác suất một phần mươi triệu, nỗi ám úc của tôi đối với y khoa, cái ché t của cha tôi và tên của con gái tôi – quả thật quá nhiều sự việc, quá sức đặc biệt và quá đúng. Người kỹ thuật viên phòng thí nghiệm đơn giản này là người phát ngôn cho tri thức siêu nhiên. Và nếu cô ấy có thể nói ra những sự thật này thì cô còn biết những gì khác nữa? Tôi muốn biết nhiều hơn.

“Ai”, tôi lấp bấp, “ai ở đó? Ai nói cho cô biết những chuyện này?”

“Những Bậc thày”, cô thì thầm, “tâm linh của các Bậc thày nói cho tôi. Họ bảo tôi là tôi đã trải qua 86 kiếp sống khác nhau.”

Hơi thở của Catherine chậm lại và đàu cô ấy thôi quay qua quay lại. Cô ấy đang nghỉ. Tôi muốn tiếp tục nhưng lại bị phân tâm vì những gì cô ấy đã nói. Có thật cô ấy đã trải qua 86 kiếp sống trước đây? “Những Bậc thày” là ai? Có phải vậy không? Có phải cuộc sống của chúng ta được dẫn dắt bởi tâm linh của những linh hồn không có cơ thể vật lý nhưng dường như lại có tri thức tuyệt vời? Có phải đây là những bước đế đền với Thượng đế? Điều này có thật không? Tôi thày thật khó có thể nghi ngờ những gì cô ấy vừa tiết lộ nhưng vẫn cứ đàu tranh với bản thân để tin vào chúng. Tôi đang phải vật lộn với nhiều năm đã được lập trình ngược với những điều đó. Nhưng trí óc, trái tim thâm tâm mình tôi biết cô ấy đúng. Cô ấy đang nói ra sự thật.

Vậy cha tôi và con trai tôi thì sao? Về một nghĩa nào đó, họ vẫn đang sống; họ không bao giờ chết thật sự. Họ đang nói với tôi, sau nhiều năm đã được an táng và chứng minh điều đó bằng cách cung cấp những thông tin đặc biệt, tuyệt mật. Và vì tất cả đều đúng, có phải con trai tôi đã đạt được mức độ tâm linh cao cấp như Catherine nói? Có phải nó đồng ý để chúng tôi sinh ra và rời qua đời sau 23 ngày là để giúp chúng tôi trả nghiệp và cũng để dạy cho tôi về y khoa và con người, nhằm thúc đẩy tôi quay lại với ngành tâm lý

trị liệu? Những ý nghĩ này khích lệ tôi ráo rêu. Bên trong vẻ lạnh lùng, tôi cảm thấy một tình yêu kỳ diệu đang dâng trào, cảm giác mạnh mẽ về tính nhã nhặn thể, về sự hợp nhã nhặn với trời và đất. Tôi nhớ cha và con trai mình. Thật kỳ diệu khi lại được nghe họ nói.

Cuộc đời của tôi không bao giờ như trước được nữa. Một bàn tay đã với xuông và thay đổi vĩnh viễn hành trình sống của tôi. Tất cả những gì tôi đã đọc với sự chăm sóc cẩn trọng và hoài nghi khách quan đều đã trở nên rõ ràng. Ký ức và thông điệp của Catherine là thật. Trực giác của tôi về tính chính xác trong những trải nghiệm của cô ấy đã đúng. Tôi đã có dữ kiện. Tôi đã có bằng chứng.

Tuy nhiên, thậm chí ngay đúng thời điểm vui sướng và hiểu biết, ngay cả khoảnh khắc trải nghiệm sự huyền n nhiệm thì phần luận lý và hoài nghi có hữu của tôi vẫn đưa ra sự phản đối. Có lẽ đó chỉ là khả năng ngoại cảm hay kỹ năng tâm lý nào đó. Nó không chứng minh được sự điều thai hay Tâm linh Bậc thầy. Tuy nhiên, giờ thì tôi đã hiểu rõ hơn. Hàng ngàn trường hợp đã được ghi trong y văn, đặc biệt là những đứa trẻ có khả năng nói những ngoại ngữ mà chúng chưa từng tiếp xúc, có những cái bớt ở chỗ kiếp trước là vết thương chí mạng, cũng những đứa trẻ đó bịt được nơi cât hay chôn giấu những thứ quý báu cách chúng hàng ngàn dặm và trước đó hàng chục thế kỷ, tất cả đều vang vọng trong thông điệp của Catherine. Tôi biết đặc tính và suy nghĩ của Catherine. Tôi biết cô ấy là ai và cô ấy không phải là ai. Không, lần này trí óc không lừa gạt tôi. Bằng chứng quá mạnh và quá thuyết phục. Đây là thực tế. Cô ấy ngày càng khẳng định điều đó khi những buổi trị liệu của chúng tôi tiếp tục tiến triển.

Trong những tuần tiếp theo, tôi đã quên đi sức mạnh và tầm quan trọng của buổi trị liệu này. Theo thời gian tôi lại quay trở về với những thói quen thường nhật, lo lắng về những thứ tầm thường. Nghỉ ngơi lại nổi lên. Dường như tâm trí tôi khi không tập trung có xu hướng trượt dồn về nếp nghĩ, niềm tin và chủ nghĩa hoài nghi cũ. Nhưng rồi tôi đã tự nhận ra – điều này đã thực sự xảy ra! Tôi cảm nhận được thật khó khăn biết bao để tin vào những quan niệm mà bản thân mình chưa trải nghiệm. Trải nghiệm này cần thiết vì

nó sẽ bổ sung niềm tin cảm xúc và sự hiểu biết lý trí. Tuy nhiên mức độ tác động của trải nghiệm luôn phai mờ phần nào.

Thoạt tiên, tôi đã không biết tại sao mình thay đổi như vậy. Tôi biết tôi trở nên bình tĩnh và kiên nhẫn hơn, rõ i những người khác cũng bảo tôi trông an bình biết bao, trông tôi thanh thản hơn, hạnh phúc hơn. Tôi cảm thấy cuộc sống của mình nhuần hy vọng, nhuần niềm vui, có mục đích và thỏa mãn nhuần hơn. Tôi chợt nhận ra rằng mình không còn sợ cái chết nữa. Tôi không còn sợ cái chết của chính mình hay sự hư vô. Tôi cũng bớt sợ phải mất đi người khác dù chỉ cần rắng tôi sẽ mất họ. Nỗi sợ chết lớn biết chừng nào. Con người đã phải đi con đường dài dằng dặc để n thể để vượt qua nỗi sợ: những khung khoảng tuổi trung niên, cuộc tình với những người trẻ tuổi, giải phẫu thẩm mỹ, ám ảnh vê tập luyện, tích lũy tài sản vật chất, sinh con để tiếp nối dòng dõi, nỗ lực để ngày càng trẻ trung, vân vân và vân vân.

Chúng ta đã quá sợ hãi vê cái chết của chính mình, đôi lúc nhuần đê n mức quên luôn mục đích sống thật sự của mình.

Tôi cũng trở nên ít bị ám ảnh hơn. Tôi không cần phải luôn luôn ở trong trạng thái được kiểm soát. Dù tôi đã cố để bớt khă t khe hơn nhưng sự chuyển biến này vẫn khó khăn với tôi. Tôi vẫn cần học nhuần thứ.

Tâm trí tôi giờ đây thực sự rộng mở cho khả năng hay xác suất nào đó rắng những gì Catherine nói là thật. Những dữ kiện khó tin vê cha tôi, con trai tôi không thể nào có được bắng giác quan thông thường. Tri thức và năng lực của cô ấy chứng tỏ chỉ cần vê một năng lực tâm lý xuất chúng. Chuyện tin cô ấy là hợp lẽ nhưng tôi vẫn băn khoăn và nghi ngờ vê những gì tôi đọc trong sách vở. Những người đang nói vê các hiện tượng tâm lý, cuộc sống sau cái chết và những sự kiện siêu hình đáng kinh ngạc khác là ai? Họ có được huấn luyện vê phương pháp khoa học để quan sát và công nhận? Mặc cho những trải nghiệm kỳ diệu và thuyết phục của tôi với Catherine, tôi biết tư duy phê phán của mình vẫn tiếp tục chỉ lọc từng dữ kiện mới, từng mẩu thông tin mới. Tôi sẽ kiểm tra xem nó có ăn khớp với nền tảng đang được xây dựng qua từng phiên tri liệu hay không. Tôi

sẽ xem xét nó ở mọi góc độ qua lăng kính hiến vi của nhà khoa học.
Tuy nhiên tôi không thể tiếp tục chôn bỏ r้าง nê n tảng này đã có
sẵn tự bao giờ.

Chương 5

Chúng tôi vẫn đang ở giữa buổi trị liệu. Catherine đã nghỉ xong và bắt đầu nói về những pho tượng màu xanh lá trước một đèn thờ. Tôi cũng chậm dứt cơn trầm tư và lắng nghe cô. Cô ấy đang trong một kiếp sôcô xưa đây đó ở châu Á, nhưng tôi vẫn đang suy nghĩ về các Bậc thầy. Thật khó tin, tôi tự nhủ. Cô ấy đang nói về những kiếp sôcô trước, về sự đau khổ của hưng nê u so với việc nghe thông điệp từ những Bậc thầy thì chuyện này không thể so sánh được.

Tuy nhiên, tôi đã nhận ra rằng cô ấy phải đi hết kiếp sôcông của mình thì mới có thể rời bỏ cơ thể và đạt được trạng thái trung gian. Cô không thể đi thẳng đến trạng thái này. Và chỉ ở trạng thái đó cô mới có thể kết nối được với các Bậc thầy.

“Những pho tượng xanh lá ở phía trước một ngôi đền lớn”, cô thì thầm nhẹ nhàng, “một tòa nhà có những chóp nhọn và những quả cầu màu nâu. Có 17 bậc cấp phía trước và có một căn phòng sau khi leo hết những bậc cấp. Người ta đang đốt trầm. Không ai mang giày. Đầu của họ cao trọc. Họ có khuôn mặt tròn và đôi mắt sẫm màu. Họ có làn da sẫm. Tôi ở đó. Bàn chân tôi bị thương và phải đền đó để nhờ giúp đỡ. Bàn chân tôi sưng vù; tôi không thể bước đi được. Có thứ gì đó đã cắm vào chân tôi. Họ đã ép vài chiết lá lên bàn chân... lá lạ... Tannis? [Tannin hay axit tannic có trong rễ, gỗ, vỏ, lá và quả của nhiều loại cây, từ xa xưa đã được dùng làm thuốc vì đặc điểm co mạch hay cầm máu.] Trước tiên chân tôi được làm sạch. Đây là một nghi lễ trước các vị thần. Có chất độc trong chân tôi. Tôi đã dẫm phải thứ gì đó. Đầu gối tôi cũng bị sưng. Chân tôi đang xâ u đi với những vết máu trên đó [nhiễm trùng máu?]. Họ khoét một lỗ ở bàn chân và cho vào thứ gì đó ráo nóng.”

Catherine đang vặn vẹo vì đau. Cô cũng đang cảm nhận uống một vài loại thuốc cực kỳ đắng. Thuốc này làm từ những chiết lá màu

vàng. Cô được chữa lành nhưng bàn chân và chân không bao giờ trở lại như trước được. Tôi hướng dẫn cô vượt qua thời gian. Cô chỉ thấy một cuộc sống nghèo khó và vô vị. Cô sống với gia đình trong một túp lếu nhỏ không có đến cả một cái bàn. Họ ăn một thứ gì đó giống như ngũ cốc nhưng luôn bị đói. Cô già đi nhanh chóng, không bao giờ thoát khỏi nghèo khổ và đói khát, rõ i cô ché́t. Tôi chờ nhưng vẫn có thể thấy sự kiệt sức của Catherine. Tuy nhiên, trước khi tôi đánh thức, cô ấy bảo tôi là Robert Jarrod cấn tôi giúp. Tôi không hế biết Robert Jarrod là ai hay làm thế nào để giúp ông ấy. Không có thông tin gì thêm.

Sau khi tỉnh lại từ trạng thái mê mẩn, Catherine lại nhớ nhiếu chi tiết trong kiếp sống được nhớ lại. Cô không hế nhớ chút gì về` những trải nghiệm sau khi ché́t, không nhớ chút gì về` trạng thái trung gian, không hê` nhớ các Bậc thấy hay những tri thức khó tin đã được tiết lộ. Tôi hỏi cô ấy một câu.

“Catherine, thuật ngữ ‘Bậc thấy’ có ý nghĩa gì với cô?” Cô nghĩ đó là giải thi đấu golf! Hiện thời tình trạng của cô được cải thiện rất nhanh nhưng cô vẫn khó có thể kêt hợp những quan niệm mới vê` đấu thai vào hệ thống đức tin của mình. Vì thế, tôi quyết định chưa nói với cô vê` Bậc thấy. Ngoài ra, tôi cũng không biết làm thế nào để cho ai đó biết rắng cô ấy là một người tài năng khó tin khi ở trạng thái mê mẩn trong vai trò kênh truyền tri thức siêu nhiên, tuyệt vời từ Tâm linh Bậc thấy.

Catherine đô`ng ý cho phép vợ tôi tham gia buổi trị liệu tiếp theo. Carole là chuyên gia tâm lý xã hội, được đào tạo tôt và tôi cấn biết ý kiến của cô ấy vê` những chuyện khó tin này. Sau khi tôi kể cho cô nghe những gì Catherine đã nói vê` cha và con trai của chúng tôi - Adam, cô ấy cũng nóng lòng hỗ trợ. Tôi không gặp khó khăn gì khi ghi chép từng lời vê` kiếp sống mà Catherine thì thấm rất chậm, nhưng các Bậc thấy nói nhanh hơn nhiếu nên tôi quyết định ghi âm mọi thứ.

Một tuấn sau, Catherine bước vào buổi trị liệu tiếp theo của mình. Catherine tiếp tục cải thiện tình trạng của mình, giảm bớt sự sợ hãi và hò́i hộp. Cải thiện vê` mặt lâm sàng của cô đã rõ nhưng tôi

vẫn không hiểu tại sao tình trạng của cô lại tố t hơn rát nhiê u. Cô đã nhớ lại việc bị ché t đuô i khi là Aronda, bị cát cổ khi là Johan, nạn nhân của trận dịch do nguô n nước khi là Louisa và những sự kiện gây tổn thương khủng khiếp khác. Cô đã từng trải nghiệm hay trải nghiệm lại những kiếp sô ng nghèo khổ và nô lệ cũng như bị lạm dụng trong chính gia đình của mình. Tình trạng sau là ví dụ điển hình cho những sang châ n nhỏ từ ngày này sang ngày khác đê n mức cũng có tâ m quan trọng trong tâm thức của chúng ta. Việc nhớ lại cả hai loại kiếp sô ng này có thể đã đóng góp vào sự tiến triển của cô. Nhưng một khả năng khác cũng có thể xảy ra. Liệu bản thân những trải nghiệm tâm linh cũng có vai trò? Phải chăng tri thức khác thường vê cái ché t đã góp phâ n tạo nên trạng thái cân bă ng, giảm bớt sự sợ hãi? Phải chăng toàn bộ quá trình chứ không chỉ riêng bản thân ký ức là một phâ n của việc chữa lành?

Năng lực tâm thức của Catherine ngày càng mạnh và cô thậm chí trực giác của cô còn nhạy bén hơn. Cô vẫn gặp vâ n đê với Stuart nhưng có thể đô i phó với anh ta tố t hơn. Mă t cô long lanh, da cô tỏa sáng. Cô nói ră ng trong tuâ n này cô có một giâ c mơ lạ nhưng chỉ có thể nhớ được một phâ n. Cô đã mơ thâ y chiê c vây đở của một con cá đâm vào tay mình.

Cô rơi vào trạng thái thôi miên nhanh và dễ dàng, đạt đê n trạng thái ngủ sâu chỉ trong vài phút.

“Tôi thâ y một vài vách đá. Tôi đang đứng trên những vách đá nhìn xuô ng. Tôi đang tìm kiê m những con tàu – đó là những gì đáng lẽ tôi phải làm... Tôi đang mặc thứ gì đó màu xanh nước biển, một loại quâ n xanh nước biển... quâ n ngă n với đôi giày lật lùng... giày đen... và chúng có khóa thă t. Những đôi giày có khóa thă t, những đôi giày râ t buô n cười... tôi nhìn đường chân trời không có chiê c tàu nào.” Catherine thì thâ m. Tôi hướng dẫn cô đi nhanh đê n sự kiện có ý nghĩa trong đời mình.

“Chúng tôi đang uống bia, một loại bia đen râ t đậm và nặng. Màu râ t sẫm. Những cái vai dày. Chúng đã cũ và được gộp lại bă ng những sợi kim loại. Chỗ này râ t hôi hám, dơ bẩn và có nhiê u người đang ở đó. Râ t ô n ào. Mọi người đang nói chuyện, râ t ô n.”

Tôi hỏi cô là có nghe ai gọi tên mình hay không.

“Christian... Christian là tên tôi.” Cô ây lại là nam giới. “Chúng tôi đang ăn loại thịt nào đó và uống bia. Bia đen và có vị rất đặc. Họ cho muối lên trên.”

Cô không tìm thấy năm. “Họ đang nói về chiến tranh, về những chiếc tàu đang phong tỏa một cảng! Nhưng tôi không thể nghe được đó là ở đâu. Nếu họ yên lặng chúng ta có thể nghe nhưng mọi người đang nói và rất ôn ào.”

Tôi hỏi cô ây đang ở đâu. “Hamstead... Hamstead [đánh ván theo phát âm]. Đó là một cảng, một cảng biển ở xứ Wales. Họ đang nói về nước Anh.” Cô tiếp tục nhanh thời gian cho đến khi Christian ở trên tàu của mình. “Tôi có thể nghe thấy thứ gì đó, thứ gì đang bị đốt cháy. Mùi rất kinh khủng. Gỗ cháy và có cả vài thứ khác. Nó làm mũi bạn nóng lên.... Có thứ gì đó ở xa đang cháy, vài loại thuyền, một chiếc thuyền buồm. Chúng tôi đang nạp đạn! Chúng tôi đang nạp thứ gì đó cùng với thuốc súng.” Catherine trở nên kích động thấy rõ.

“Thứ gì đó trộn với thuốc súng, rất đen. Nó dính vào tay bạn. Bạn phải di chuyển nhanh. Chiếc thuyền có một lá cờ xanh lá cây. Lá cờ màu thẫm... đó là lá cờ vàng và xanh lá. Có một vài vương miện với ba điểm trên đó.”

Thình lình Catherine nhăn nhó vì đau. Cô đang rất đau đớn. “Ôi”, cô gào lên, “ Tay tôi bị đau, tay tôi bị đau! Có một vài kim loại, kim loại nóng trong tay tôi. Nó đang đốt cháy tôi! Ôi! Ôi!”

Tôi nhớ lại một phần của giấc mơ và giờ đây đã hiểu về cái vây đốt đâm vào tay cô ấy. Tôi ngăn chặn cơn đau nhưng cô vẫn còn rên rỉ.

“Những mảnh vỡばかり kim loại... chiếc tàu chúng tôi đang đi bị hủy hoại... ở phía... chỉ có tay tôi bị thương nhưng nó sẽ lành theo thời gian.” Tôi hướng dẫn cô đi nhanh, để cô ây tự chọn sự kiện có ý nghĩa tiếp theo.

“Tôi thấy giống như tiệm in, đang in thứ gì đó bắng các bản khắc và mực. Họ đang in và đóng sách... Những cuốn sách có bìa da... Tôi thấy một cuốn sách màu đỏ... Nó nói về lịch sử. Tôi không thể thấy tựa sách; họ vẫn chưa in xong. Những cuốn sách thật kỳ diệu. Bìa của chúng thật mịn, bắng da. Chúng là những cuốn sách kỳ diệu; chúng dạy bạn nhiế u điếu.” Rõ ràng Christian thích thú xem và sờ vào những cuốn sách; anh ta dường như mơ hồ nhận ra tiếm năng của việc học bắng cách này. Tuy nhiên, hình như anh không được học hành nhiếu. Tôi hướng dẫn Christian tiến tới ngày cuối cùng của đời mình.

“Tôi thấy một chiếc cấu bắc qua sông. Tôi là một ông lão... rất già. Bước đi thật khó khăn. Tôi đang đi bộ qua cấu... đến đấu cấu bên kia.... Tôi thấy đau ngực – áp lực, áp lực kinh khủng – cơn đau trong ngực tôi! Ôi!”. Catherine đang tạo ra âm thanh lắp bắp, rõ ràng là đang trải qua cơn đột quy mà Christian đang bị trên cấu. Hơi thở của cô nhanh và nóng; mặt và cổ cô đấy mố hôi. Cô bắt đấu ho và hóp không khí. Tôi lo lắng. Liệu trải nghiệm lại cơn đột quy của kiếp trước có nguy hiểm không? Đây là đường biên mới mà chưa ai biết câu trả lời. Cuối cùng, Christian chết. Catherine giờ đây nắm yên bình trên sô pha, thở sâu và đếu. Tôi thở ra nhẹ nhõm.

“Tôi cảm thấy tự do... tự do,” Catherine thì thấm. “Tôi vừa mới bay lơ lửng trong bóng tối... chỉ lơ lửng. Có một nguốn sáng xung quanh... và những linh hốn, những người khác.”

Tôi hỏi cô ấy có bắt kỳ suy nghĩ nào về kiếp sống vừa kết thúc, kiếp sống mà cô là Christian hay không.

“Lẽ ra tôi phải tha thứ nhiếu hơn nhưng tôi đã không làm điếu đó. Tôi không tha thứ cho những sai lấm mà người khác đã làm với tôi, lẽ ra tôi nên tha thứ. Tôi không tha thứ cho những sai lấm. Tôi giữ chúng bên trong, tôi nung ná́u chúng trong nhiếu năm... Tôi thấy những đôi mắt... đôi mắt.”

“Đôi mắt?”, tôi lặp lại, cảm nhận sự tiếp xúc. “Đôi mắt gì vậy?”

“Đôi mắt của Tâm linh Bậc thấy”, Catherine thì thấm, “nhưng tôi phải đợi. Tôi có những điếu phải suy nghĩ.” Nhiếu phút trôi qua trong sự im lặng căng thẳng.

“Làm thế nào cô biết lúc nào họ sẵn sàng”, tôi hỏi một cách hy vọng, phá vỡ sự im lặng kéo dài.

“Họ sẽ gọi tôi,” cô đáp. Nhiếu phút nữa trôi qua. Rối thình lình, đấu cô quay từ bên này qua bên kia và giọng cô ấy khàn và quyết đoán, báo hiệu sự thay đổi.

“Có rất nhiếu linh hốn trong chiếu không gian này. Tôi không phải là linh hốn duy nhất. Chúng ta phải kiên nhẫn. Đó là điếu mà tôi cũng chưa từng được học... có nhiếu chiếu không gian...” Tôi hỏi cô ấy trước đây đã từng ở đó chưa, cô ấy có tái sinh nhiếu lấn không.

“Tôi đã ở những không gian khác nhau vào những thời điểm khác nhau. Mỗi miến là một cấp độ ý thức cao hơn. Không gian mà chúng ta đến tùy thuộc vào mức độ tiến bộ của chúng ta...” Cô lại im lặng. Tôi hỏi bài học gì mà cô ấy phải học để tiến bộ. Cô ấy trả lời ngay.

“Đó là chúng ta phải chia sẻ tri thức với những người khác. Đó là tất cả chúng ta đến có khả năng vượt xa những gì chúng ta biết. Một vài người trong chúng ta có thể hiểu ra điếu này nhanh hơn người khác. Đó là khả năng kiểm soát những thói xấu trước khi có thể đến được điểm đó. Nếu không, ông sẽ mang chúng theo mình đến một kiếp sống khác. Chỉ có chính chúng ta mới có thể giải phóng mình khỏi những thói xấu mà bản thân đã tích lũy khi ở trạng thái vật chất. Những Bậc thấy không thể làm điếu đó cho chúng ta. Nếu ông chọn cách chiến đấu chứ không tự giải phóng thì ông sẽ mang chúng qua một kiếp sống khác. Và chỉ đến khi ông quyết định rắng mình đủ mạnh để làm chủ những vấn đế bén ngoài thì ông mới thoát khỏi chúng trong kiếp sống tiếp theo.

“Chúng ta cũng phải học cách không chỉ đến với những người có cùng tấn số dao động với mình. Ông cảm thấy bị những người có

cùng cát p độ thu hút là điệu u bình thường. Nhưng điệu u đó là sai lầm. Ông cũng phải đi với những người mà tần số của họ không giống... với của ông. Đây là điệu u quan trọng... để giúp đỡ... những người này.

Chúng ta được ban cho sức mạnh trực giác và chúng ta nên thuận theo chứ đừng cố gắng lại nó. Những người cố gắng lại sẽ gặp nguy hiểm. Chúng ta không được đưa trở lại từ mỗi chiêu không gian với cùng sức mạnh. Một vài người trong chúng ta sở hữu sức mạnh hơn người khác vì đã được cộng đồng theo thời gian. Vì thế không phải tất cả con người đều được sinh ra bình đẳng. Nhưng cuối cùng chúng ta sẽ đạt đến điểm mà mọi người đều bình đẳng."

Catherine tạm ngưng. Tôi biết những ý tưởng này không phải của cô ấy. Cô ấy không có nền tảng về vật lý và siêu hình học; cô ấy không biết về những không gian, chiêu kích và tần số dao động khác. Hơn thế nữa, vẻ đẹp của từ ngữ và ý tưởng, những quyết định học của những gì được nói ra – tất cả đều vượt ngoài khả năng của Catherine. Cô ấy không bao giờ trò chuyện với phong cách súc tích, thi vị như thế. Tôi có thể cảm nhận một sức mạnh khác, cao hơn cô huy động trí óc và thanh quản của cô ấy để chuyển dịch những ý tưởng này thành lời nói để tôi có thể hiểu được. Không, đây không phải là Catherine.

Giọng cô ấy có âm sắc mơ màng.

"Những người rơi vào trạng thái vô thức... là đang ở trạng thái treo. Họ chưa sẵn sàng để n một không gian khác... cho đến khi họ quyết định mình có đi hay không. Chỉ họ mới có thể quyết định điệu u này. Nếu họ cảm thấy mình không còn điệu u gì để học nữa... trong trạng thái vật lý... thì họ sẽ được phép vượt qua. Nhưng nếu họ vẫn còn nhiều điệu u để học thì họ phải quay trở lại, ngay cả khi họ không muốn. Đó là giai đoạn nghỉ ngoi của họ, khoảng thời gian để súc mạnh trí não của họ có thể nghỉ ngoi."

Vì thế những người ở trạng thái hôn mê có thể quyết định quay lại hay không tùy vào mức độ việc học mà họ vẫn chưa hoàn tất ở trạng thái vật lý. Nếu họ cảm thấy không có gì sâu xa hơn để học hỏi

thì họ có thể đi thẳng đến trạng thái tâm linh, bắt cháp khả năng y tế hiện đại. Thông tin này phù hợp chính xác với những nghiên cứu đã được xuất bản về những trải nghiệm cận tử và tại sao một số người chọn cách quay lại. Một số người không được phép chọn lựa; họ phải trở lại vì có nhiều ưu điểm cần phải học. Dĩ nhiên, tất cả những người được phỏng vấn về trải nghiệm cận tử đều trở lại với cơ thể của mình. Có sự giống nhau đáng kinh ngạc trong những câu chuyện của họ. Họ trở nên tách biệt với cơ thể của mình và từ bên trên cơ thể “quan sát” những nỗ lực hồi sức. Cuối cùng họ đều biết đến một người sáng rực rõ hay một hình ảnh “tâm linh” lấp lánh ở xa, đôi lúc là cuối đường hầm. Họ không cảm thấy đau. Ngay khi họ biết rõ công việc của mình ở Trái đất vẫn chưa hoàn tất và phải quay trở lại cơ thể của mình thì họ ngay lập tức tái hợp với cơ thể và lại biết đến sự đau đớn cũng như những cảm giác vật lý khác.

Tôi cũng có một vài bệnh nhân có trải nghiệm cận tử. Trường hợp thú vị nhất là một doanh nhân Nam Mỹ thành đạt mà tôi đã thực hiện một số buổi trị liệu tâm lý truyền thống, khoảng hai năm sau khi kết thúc điều trị cho Catherine. Jacob bị một chiêc mô tô đụng và cán qua người đến hôn mê ở Hà Lan năm 1975, khi đang ở vào những năm đầu của tuổi 30. Anh nhớ rằng đã bay lơ lửng trên cơ thể của mình và nhìn xuyên khung cảnh tai nạn, ghi nhận xe cứu thương, bác sĩ đang xem xét những vết thương và đám người hiệu kỳ ngày càng đông. Anh nhận biết ánh sáng vàng ở xa và tiến về phía ấy, anh thấy một tu sĩ mặc váy nâu. Tu sĩ bảo với Jacob là chưa đến lúc anh ấy qua đời, anh phải quay trở lại với cơ thể của mình. Jacob cảm nhận được sự thông thái và sức mạnh của vị tu sĩ, người đã tiết lộ một vài sự kiện sẽ xảy ra trong cuộc đời của Jacob, tất cả đã xảy ra sau đó. Jacob bị đầy vết cơ thể mình, giờ đây là ở trên một chiêc giường bệnh viện, lạy lại ý thức và lần đầu tiên cảm nhận được nỗi đau tột cùng.

Năm 1980, trong khi đang đi du lịch ở Israel, Jacob vốn theo đạo Do Thái đã đến thăm Lăng mộ Thượng phụ (Cave of the Patriarchs) ở Hebron, đó là thánh địa của cả đạo Do Thái lẫn đạo Hồi. Sau trải nghiệm ở Hà Lan, anh trở nên sùng đạo và cũng bắt đầu cầu nguyện thường xuyên hơn. Anh thấy một nhà thờ Hồi giáo gần đó và đã ngồi xuống cầu nguyện cùng với những người theo đạo Hồi.

Sau một lúc, anh đứng lên để ra về. Một ông lão Hȫi giáo tiê̄n đê̄n gâ̄n anh và nói: “Anh thật khác với những người khác. Họ râ̄t hiê̄m khi ngô̄i xuô̄ng để câ̄u nguyện với chúng tôi”. Ông lão ngung trong giây lát, nhìn Jacob chăm chú trước khi nói tiếp. “Anh đã gặp vị tu sỹ. Đừng quên những gì ông ấy đã bảo anh.” Năm năm sau tai nạn và ở cách đó hàng ngàn dặm, một ông lão biê̄t vê̄ cuộc gặp của Jacob với vị tu sỹ, cuộc gặp gỡ xảy ra khi Jacob ở trong tình trạng vô thức.

Ngô̄i trong văn phòng, suy nghĩ vê̄ những tiê̄t lộ mới nhâ̄t của Catherine, tôi tự hỏi những Tố phụ của nước Mỹ sẽ nghĩ gì vê̄ luận điểm mọi người sinh ra đê̄u không bình đẳng. Con người được sinh ra với tài năng, năng lực và sức mạnh được cộng dô̄n qua những kiê̄p sô̄ng. “Nhưng cuối cùng chúng ta sẽ đạt đê̄n điểm mà tất cả mọi người đê̄u bình đẳng.” Tôi ngờ ră̄ng điểm này phải trải qua râ̄t nhiê̄u, râ̄t nhiê̄u kiê̄p sô̄ng.

Tôi nghĩ vê̄ Mozart trẻ tuổi và tài năng khó tin lúc â̄u thơ của ông. Có phải đây cũng là thành quả của năng lực có từ trước đó? Rõ ràng chúng ta đã tích lũy năng lực cũng như nợ nần.

Tôi nghĩ vê̄ việc tại sao con người có xu hướng tập trung vào những nhóm đô̄ng nhâ̄t, tránh né và thường e ngại người ngoài. Đây là căn nguyên của thành kiê̄n và những căm ghét của nhóm. “Chúng ta cũng phải học cách để không chỉ đê̄n với những người có tâ̄n sô̄ dao động giô̄ng mình.” Để giúp những người khác. Tôi có thể cảm nhận những sự thật tâm linh trong lời cô ấy nói.

“Tôi phải quay lại”, Catherine tiê̄p tục. “Tôi phải quay lại”. Nhưng tôi muô̄n nghe thêm. Tôi hỏi cô ấy Robert Jarrod là ai. Cô đã nhắc tên ông ấy trong buổi trị liệu trước, bảo ră̄ng ông ấy cản tôi giúp.

“Tôi không biê̄t... ông ấy có thể đang ở một không gian khác, không phải ở đây.” Rõ ràng là cô không thể tìm thâ̄y ông ấy. “Chỉ khi ông ấy cản, chỉ khi ông ấy quyết định đê̄n gặp tôi”, cô thì thâ̄m, “ông ấy sẽ gửi thông điệp cho tôi. Ông ấy cản sự giúp đỡ của ông”.

Tôi vẫn không hiểu làm sao tôi có thể giúp được ông ấy.

“Tôi không biết”, Catherine trả lời. “Nhưng ông là người được truyền dạy, không phải tôi.”

Điều này thật thú vị. Có phải những điều này là dành cho tôi? Hay tôi sẽ giúp Robert Jarrod nhò những gì được truyền dạy? Chúng tôi thật sự chưa bao giờ nghe gì từ ông ấy.

“Tôi phải quay lại”, cô lặp lại. “Tôi phải đến nơi sáng trước tiên.” Thình lình cô la lên. “Ôi, ôi, tôi đã chán chờ quá lâu... Vì tôi chán chờ nên tôi lại phải chờ đợi.” Trong khi chờ đợi tôi hỏi cô ấy đang thắc gì và cảm thấy thế nào.

“Chỉ có những linh hồn khác, những tâm linh khác. Họ cũng đang chờ đợi.” Tôi hỏi cô là liệu có điều gì để dạy cho chúng tôi trong khi cô chờ đợi không. “Cô có thể cho chúng tôi biết chúng tôi phải học điều gì?”, tôi hỏi.

“Họ không có ở đây để bảo cho tôi biết”, cô trả lời. Thật lý thú. Nếu những Bậc thầy không có ở đó để cô có thể nghe thì Catherine không thể tự mình cung cấp tri thức.

“Ở đây rất buồn chán. Tôi thực sự muốn đi... Khi đến đúng thời điểm, tôi sẽ đi.” Lại nhiều phút im lặng trôi qua. Cuối cùng thời điểm đúng cũng phải tới. Cô ấy rơi vào một kiếp sống khác.

“Tôi thấy những cây táo... và một ngôi nhà, một ngôi nhà màu trắng. Tôi sống trong ngôi nhà đó. Những quả táo bị thối... sâu, không ăn được. Có một chiếc đu, chiếc đu trên cây.” Tôi bảo cô nhìn vào chính mình.

“Tôi có mái tóc sáng, màu vàng; tôi năm tuổi. Tên tôi là Catherine.” Tôi ngạc nhiên. Cô đã đi vào kiếp sống hiện tại của mình; cô là Catherine lúc năm tuổi. Chắc phải có lý do cô mới ở đó. “Chuyện gì xảy ra ở đó hả Catherine?”

“Cha tôi nỗi giận với chúng tôi... vì chúng tôi... Ông ấy... ông ấy đang đánh tôi bắng roi. Cây roi rất nặng; rất đau... tôi sợ.” Cô ấy

đang thốn thúc và nói như một đứa trẻ. “Ông ấy không ngừng lại cho đê n khi làm chúng tôi bị thương. Tại sao ông làm vậy với chúng tôi? Tại sao ông ấy lại quá bạo lực như thế?” Tôi yêu cầu cô ấy nhìn cuộc đời của mình từ một góc nhìn cao hơn và cũng là để trả lời cho câu hỏi của chính cô. Gần đây tôi có đọc về những người có khả năng làm điều này. Một số tác giả gọi góc nhìn này là Bản ngã cao hơn hay Bản ngã lớn hơn. Tôi tò mò muôn biết Catherine có thể đạt đê n trạng thái này không nếu nó thực sự tồn tại. Nếu cô ấy có thể thì đó là một kỹ thuật trị liệu tâm lý mạnh, một lối tắt để có được sự thấu hiểu và thông cảm.

“Ông ấy không bao giờ muôn có chúng tôi”, cô thì thầm rất nhẹ. “Ông ấy cảm thấy chúng tôi là nỗi phiền toái cho cuộc đời của mình... ông ấy không muôn có chúng tôi.”

“Cả anh cô cũng vậy ư?”, tôi hỏi.

“Đúng, anh tôi thậm chí còn tệ hơn. Họ chưa bao giờ dự định sinh anh tôi. Họ chưa kể t hôn lúc... thụ thai anh ấy.” Điều này hóa ra là một thông tin mới đáng kinh ngạc cho Catherine. Cô chưa bao giờ biết chuyện có bầu trước hôn nhân này. Sau đó mẹ cô đã xác nhận những gì Catherine nói là chính xác.

Mặc dù cô đang thuật lại một kiểu p sô ng nhưng giờ đây Catherine thể hiện sự thông thái và tâm nhìn về cuộc đời mình mà trước đây bị giới hạn trong trạng thái trung gian hay linh hồn. Dường như tư duy của cô có một phần “cao hơn”, một loại siêu thức. Có lẽ đây là Bản ngã cao hơn mà những người khác đã mô tả. Mặc dù không tiếp xúc với các Bậc thầy và tri thức đáng kinh ngạc của họ nhưng khi ở trạng thái siêu thức của mình, cô cũng có được thông tin và sự thấu hiểu sâu xa như biết được quan niệm của anh trai mình. Catherine có ý thức lúc tỉnh lại thì lo lắng và hạn chế hơn rất nhiều, đơn giản hơn và tương đối hồi hộp. Cô ấy không thể đạt đê n trạng thái siêu thức như vậy. Tôi tự hỏi những tiên tri và những vị thánh của các tôn giáo phương Đông cũng như phương Tây, những người “hiện thực hóa”, có khả năng vận dụng trạng thái siêu thức này để đạt được tri thức và sự thông thái không. Nếu vậy, tất cả chúng ta cũng có khả năng làm như vậy, vì tất cả chúng ta đều sở hữu khả năng siêu thức

này. Nhà phân tâm học Carl Jung⁽¹⁾ đã biết những tâng ý thức khác nhau. Ông ấy đã viết về vô thức tập thể, trạng thái tương tự như tình trạng siêu thức của Catherine.

Tôi ngày càng bô i rô i với khoảng cách vê ý thức và trí thông minh không thể vượt qua của Catherine lúc tỉnh thức với tư duy siêu thức ở mức xuât thâ n. Khi cô bị thôi miên, tôi hé t sức kinh ngạc khi đô i thoại triết lý với cô ở mức siêu thức. Tuy nhiên, khi tỉnh lại, Catherine không quan tâm đê n triết học hay những vấn đề liên quan. Cô sô ng trong thế giới của những chi tiết thường ngày, không hé biêt đê n thiên tài trong bản thân mình.

Trong khi đó cha cô vẫn đang hành hạ cô và lý do ngày càng rõ rệt. “Ông ấy phải học nhiê u bài học”, tôi nói như đang hối.

“Đúng... ông ấy phải học.”

Tôi hỏi cô ấy có biêt ông ấy phải học điê u gì không. “Tri thức này không tiết lộ cho tôi.” Giọng cô thờ ơ, xa cách. “Những gì được tiết lộ cho tôi là những thứ quan trọng đô i với tôi, những thứ liên quan đê n tôi. Mỗi người phải lưu tâm đê n chính mình... làm cho mình trở thành một tổng thể. Chúng ta có những bài học phải học... từng người trong chúng ta. Những bài học này phải được học từng bài tại từng thời điểm... theo thứ tự. Chỉ đê n khi đó chúng ta mới thực sự biêt được người tiết p theo cản gì, những gì anh ấy hay cô ấy còn thiê u hay những gì chúng ta còn thiê u để trở nên thô ng nhât.” Cô nói bã ng giọng thì thâ m mê m mại và lời thì thâ m của cô mang lại cảm giác yêu thích sự độc lập.

Khi Catherine nói tiết p, giọng trẻ con được lặp lại. “Ông ấy làm tôi bị bệnh! Ông ấy buộc tôi ăn những thứ mà tôi không thích. Một vài thức ăn... rau sô ng, hành, những thứ tôi ghét. Ông ấy buộc tôi ăn chúng và ông biêt là tôi sẽ bị bệnh. Nhưng ông ấy không quan tâm!” Catherine bã t đâ u muôn nôn. Cô há hô c miệng để hớp không khí. Tôi lại gợi ý để cô ấy nhìn khung cảnh từ một góc nhìn cao hơn mà cô cản phải có để hiểu được lý do cha mình hành động như thế.

Catherine nói bỗng giọng khàn. “Điều đó giúp lấp đầy khoảng trống trong ông ấy. Ông ấy ghét tôi vì những gì ông đã làm. Ông ghét tôi vì điều đó và ông cũng ghét chính mình.” Tôi gần như đã quên chuyện bị xâm hại tình dục khi cô ấy ba tuổi. “Vì vậy ông ấy phải trừng phạt tôi... Tôi phải làm chuyện gì đó để ông hoàn thành việc ấy.” Cô ấy chỉ mới ba tuổi và cha cô thì đang say. Tuy vậy, từ sâu thẳm trong cô đã mang theo cảm giác tội lỗi kể từ đó. Tôi giảng giải rõ ràng.

“Cô chỉ là một đứa bé. Giờ đây cô phải tự mình loại bỏ tội lỗi này. Cô không thể làm được gì. Liệu một đứa trẻ ba tuổi có thể làm được gì chứ? Lỗi không phải của cô; đó là lỗi của cha cô.”

“Lúc ấy chắc chắn cũng phải ghét tôi nữa,” cô thì thầm nhẹ nhàng. “Tôi biết ông ấy trước đó nhưng hiện tôi không thể có được thông tin đó. Tôi phải quay lại thời gian ấy.” Mặc dù vài giờ đã trôi qua, tôi muốn quay lại thời điểm mà họ có mối quan hệ trước đây. Tôi hướng dẫn cho cô chi tiết.

“Cô đang ở trong trạng thái mênh mông. Ngay sau đây tôi sẽ đemm ngược từ ba đến một. Cô sẽ chìm vào trạng thái sâu hơn và sẽ cảm thấy hoàn toàn an toàn. Trí óc cô sẽ lại tự do đi ngược thời gian, quay lại thời điểm mà sự kết nối với cha cô trong kiep hiện thời bắt đầu, quay lại thời gian có yếu tố quan trọng nhất liên quan đến những gì đã xảy ra trong tuổi thơ của cô với ông ấy. Khi tôi đem ‘một,’ cô sẽ quay lại kiep sống đó và nhớ lại. Điều đó quan trọng đối với việc trị liệu cho cô. Cô có thể làm được. Ba... hai... một.” Một khoảng lặng dài.

“Tôi không thấy ông ấy... nhưng tôi thấy con người đang bị giết!” Giọng cô trở nên lớn và âm vang. “Chúng ta không có quyền đột nhập châm dứt cuộc sống của con người trước khi họ trải qua hết nghiệp của mình. Và chúng ta đang làm điều đó. Chúng ta không có quyền. Họ sẽ bị trừng phạt nặng nề hơn nếu để họ sống. Khi họ chết và đi đến chiều không gian mới, họ sẽ phải chịu đựng ở đó. Họ sẽ ở trong trạng thái cực kỳ xáo động. Họ sẽ không có được sự bình an. Và họ sẽ bị gửi trả về nơi mà cuộc sống của họ sẽ cực kỳ khó nhọc. Họ sẽ phải đền bù cho những người mà họ đã gây tổn

thương bă`ng việc làm bâ`t công của mình. Họ đang châ`m dứt mạng sô`ng của những người này nhưng họ không có quyê`n làm thê`. Chỉ có Thượng đê` mới có quyê`n trừng phạt, không phải chúng ta. Họ sẽ bị trừng phạt.”

Một phút im lặng trôi qua. “Họ đã đi rô`i”, cô thì thâ`m. Linh hô`n các Bậc thâ`y hôm nay đã cho chúng tôi thêm một thông điệp rõ ràng và mạnh mẽ. Chúng ta không có quyê`n gié`t người dù trong bâ`t kỳ hoàn cảnh nào. Chỉ có Thượng đê` mới có quyê`n trừng phạt.

Catherine kiệt sức. Tôi quyê`t định hoãn việc tìm kiê`m mô`i liên hệ trong quá khứ với cha cô â`y và tôi mang cô ra khỏi tình trạng thôi miên. Cô không nhớ điê`u gì ngoại trừ việc đâ`u thai thành Christian và Catherine lúc nhỏ. Cô mệt mỏi nhưng an lành và thư thái như vừa trút được một gánh nặng. Mă`t tôi và Carole gặp nhau. Chúng tôi cũng kiệt sức. Chúng tôi đã rùng mình và đổ mô`hôi, lă`ng nghe từng lời Catherine nói. Chúng tôi đã cùng trải qua một chuyện khó tin.

Chương 6

G iờ đây tôi phải xé́p lịch những buổi trị liệu hàng tuấn của Catherine vào cuối ngày vì chúng kéo dài nhiếu giờ. Cô ấy vẫn có dáng vẻ an lành như thế khi đến trị liệu vào tuấn sau. Cô đã nói chuyện với cha mình qua điện thoại. Dù không để lộ bất kỳ chi tiết nào nhưng bắng cách riêng của mình, cô đã tha thứ cho ông ấy. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy cô thanh thản đến vậy. Tôi kinh ngạc vì sự tiến bộ nhanh chóng của cô. Thật hiếm thấy một bệnh nhân sợ hãi và hối hộp mãn tính lại thuyền giảm một cách kỳ diệu như vậy. Dĩ nhiên, Catherine không phải là một bệnh nhân bình thường và quá trình trị liệu cho cô cũng hế́t sức đặc biệt.

“Tôi thấy một con búp bê bắng sứ đang ngối trên một bệ lò sưởi nào đó.” Cô ấy nhanh chóng rơi vào trạng thái xuất thấn sâu. “Có những cuốn sách ở cả hai bên lò sưởi. Đó là một căn phòng trong một ngôi nhà nào đó. Có những chân đèn nến cạnh con búp bê. Và một bức tranh... chân dung, chân dung một người đàn ông. Đó là ông ấy...”, cô đang quan sát khắp căn phòng. Tôi hỏi cô ấy cô đang thấy gì.

“Một vài loại thảm phủ trên sàn nhà. Nó có lông giống như là... đó là da thú, đúng... một vài loại da thú đang trải trên sàn nhà. Bên tay phải có hai cánh cửa kính... dẫn ra ngoài hàng hiên. Có bốn bậc cấp – những cây cột ở phía trước ngôi nhà – bốn bậc cấp dẫn xuống. Chúng dẫn đến một con đường. Những cây lớn bao quanh... Có một vài con ngựa bên ngoài. Ngựa đã được thắng cương... cho một số lính canh đang ngối chờ phía trước.”

“Cô có biết đó là đâu không?” Tôi hỏi. Catherine hít một hơi thật sâu.

“Tôi không thấy một cái tên nào”, cô thì thấm, “nhưng còn năm, năm phải có ở đâu đó. Đó là thế́ kỷ XVIII nhưng tôi không... có cây cối và hoa vàng, những đóa hoa vàng rất đẹp.” Cô đang bị nhũng

đóa hoa này làm phân tâm. "Chúng có mùi rát tuyệt, thật ngọt ngào, những đóa hoa... những đóa hoa lạ, lớn... những đóa hoa vàng với nhí màu đen." Cô tạm nghỉ, vẫn đang để tâm trí vào những đóa hoa. Tôi nhớ lại những cánh đồng hướng dương ở miền Nam nước Pháp. Tôi hỏi cô về thời tiết.

"Thời tiết rát ôn hòa nhưng không có tí gió nào. Trời không nóng cũng không lạnh." Chúng tôi không có chút tiễn triền nào trong việc xác định địa danh. Tôi hướng dẫn cô quay lại căn nhà, tránh những đóa hoa vàng tuyệt đẹp và tôi hỏi cô chân dung của ai đang ở trên bệ lò sưởi.

"Tôi không thể... tôi đang cô nghe Aaron... tên ông ấy là Aaron." Tôi hỏi có phải ông ta là chủ nhà. "Không, chính là con trai ông ấy. Tôi làm việc ở đó." Cô ấy lại vào vai một tì nữ. Cô ấy chưa bao giờ men đén được dù là rát xa thân thể của Cleopatra hay Napoleon. Những người nghi ngờ sự đâm thai chuyển kiếp - kể cả chính bản thân được giáo dục theo lối khoa học của tôi trước đây hai tháng, thường hướng sự quan tâm đến việc đâm thai của những người nổi tiếng. Giờ tôi đang ở trong một tình thế kỳ lạ nhất khi chứng kiến sự đâm thai đang được chứng minh một cách khoa học ngay trong văn phòng của mình ở khoa Tâm thần. Và còn có cả những tiết lộ còn vượt xa hơn cả sự đâm thai.

"Chân tôi rát...", Catherine tiếp tục, "rát nặng. Nó đau. Tôi gặn như không cảm thấy sự tồn tại của chân mình... Chân tôi đau. Những con ngựa đá tôi." Tôi bảo cô hãy nhìn chính mình.

"Tôi có mái tóc nâu, tóc xoăn và nâu. Tôi có vài chiết mủ trùm đàu, loại mủ trangen... váy xanh dương cùng vài loại tạp dề... tạp dề. Tôi còn trẻ nhưng không phải là trẻ con. Nhưng chân tôi đau. Nó chỉ mới xảy ra. Đau khủng khiếp." Rõ ràng cô ấy rát đau. "Móng... móng. Nó đá tôi bàng móng. Nó là một con ngựa rát, rát hung bạo." Giọng cô dịu dàng khi cuộn cùng cơn đau cũng giảm bớt. "Tôi có thể ngửi thấy mùi cỏ khô, mùi lúa mạch trong chuồng. Có những người khác cũng đang làm việc trong chuồng ngựa." Tôi hỏi về công việc của cô.

“Tôi chịu trách nhiệm phục vụ... phục vụ trong ngôi nhà lớn. Tôi cũng làm vài việc liên quan đế`n vă`t sūa bò.” Tôi muô`n biê`t thêm vê`những người chủ.

“Người vợ hơi tròn trĩnh và nhìn khá buô`n tẻ. Và có hai cô con gái... Tôi không biê`t họ”, cô nói thêm, đoán trước câu hỏi của tôi là có ai cũng có mặt trong kiê`p sô`ng hiện tại của Catherine hay không. Tôi hỏi vê`gia đình riêng của cô trong thê`kỷ XVIII â`y.

“Tôi không biê`t; tôi không thâ`y họ. Tôi không thâ`y bâ`t kỵ ai bên cạnh mình cả.” Tôi hỏi có phải cô sô`ng ở đó không. “Tôi sô`ng ở đây, vâng, nhưng không phải ở trong nhà chính. Râ`t nhỏ... ngôi nhà dành cho chúng tôi. Có những con gà. Chúng tôi thu gom trứng. Những quả trứng màu nâu. Nhà tôi râ`t nhỏ... và màu tră`ng... một phòng. Tôi thâ`y một người đàn ông. Tôi sô`ng với anh â`y. Anh â`y có mái tóc xoăn và đôi mă`t xanh.” Tôi hỏi là họ có kê`t hôn không.

“Không, mọi người ở đây không biê`t hôn nhân là gì.” Cô sinh ra ở đó? “Không, tôi được mang đế`n đô`n điê`n này từ khi còn râ`t nhỏ. Gia đình tôi râ`t nghèo.” Bạn tình của cô hình như cũng không quen thuộc. Tôi hướng dẫn cô tiê`n nhanh vê`thời gian xảy ra sự kiện quan trọng tiê`p theo trong kiê`p sô`ng đó.

“Tôi thâ`y thứ gì đó màu tră`ng... tră`ng và có nhiê`u dải băng trên đó. Chă`c là một cái mū. Một loại mū trùm đâ`u nào đó, có những chiê`c lông và dải băng màu tră`ng.”

“Ai đang đội chiê`c mū? Có phải...”

“Dĩ nhiên là bà chủ nhà.” Cô că`t ngang lời tôi. Tôi cảm thâ`y hơi ngớ ngẩn. “Đó là lễ cưới của một trong hai cô con gái của họ. Cả đô`n điê`n tham gia buổi lễ này.” Tôi hỏi là có thông tin gì trên tờ nhật báo nói vê`lễ cưới không. Nê`u có, tôi sẽ yêu cầ`u cô nhìn vào ngày tháng.

“Không, tôi không tin là họ có nhật báo ở đó. Tôi không thâ`y có gì giô`ng vậy”. Tài liệu hóa ra khó tìm trong kiê`p sô`ng này. “Cô có thâ`y mình trong lễ cưới không?”, Tôi hỏi. Cô trả lời nhanh khá lớn tiê`ng.

“Chúng tôi không tham dự lễ cưới. Chúng tôi chỉ có thể xem mọi người đê`n rõ`i đi. Người hâ`u không được phép.”

“Cô cảm thâ`y thê` nào?”

“Ghét.”

“Tại sao? Họ đô`i xử tệ với cô à?”

“Vì chúng tôi nghèo,” cô nhẹ nhàng trả lời, “và chúng tôi bị ràng buộc với họ. Hơn nữa những gì chúng tôi có quá ít ỏi so với những gì họ có.”

“Cô có bao giờ rời khỏi đô`n điê`n này không? Hay cô sô`ng suô`t đời ở đó?”

Cô trả lời đâ`y tiê`c nuô`i. “Tôi sô`ng suô`t đời ở đó.” Tôi có thể cảm nhận được nỗi buô`n bã của cô. Cuộc đời cô vừa khó khăn vừa vô vọng. Tôi hướng dẫn cô tiê`n đê`n ngày qua đời.

“Tôi thâ`y một ngôi nhà. Tôi đang nă`m trong giường, đang nă`m trên giường. Họ cho tôi uô`ng thứ gì đó, thứ gì đó â`m. Nó có mùi bạc hà. Ngực của tôi râ`t nặng. Thật khó thở... Tôi đau ngực và lung... một cơn đau tệ hại... khó có thể nói chuyện.” Cô thở gâ`p và nồng trong sự đau đớn ghê gớm. Sau vài phút đau đớn, mặt cô dịu lại và thân thể cô thư giãn. Hơi thở của cô trở lại bình thường.

“Tôi đã rời bỏ cơ thể mình.” Giọng cô lớn và vang. “Tôi thâ`y một ngô`n sáng tuyệt diệu... có những người đang đê`n với tôi. Họ đê`n để giúp tôi. Những người tuyệt vời. Họ không sợ... tôi cảm thâ`y râ`t nhẹ nhõm...” Một khoảng lặng dài.

“Cô có suy nghĩ gì về` kiê`p sô`ng mà cô vừa rời bỏ không?”

“Chuyện đó đê` sau. Giờ đây, tôi chỉ cảm thâ`y an lành. Một khoảng thời gian thoái mái. Cuộc hội tụ này phải thoái mái. Linh hô`n... linh hô`n sẽ tìm thâ`y sự an lành ở đây. Bạn phải bỏ lại mọi nỗi đau cơ thể đă`ng sau mình. Linh hô`n bạn an lành và tĩnh lặng. Đó là cảm giác tuyệt vời... tuyệt vời, như Mặt trời luôn tỏa sáng trên

đâ`u. Ánh sáng thật rực rỡ! Mọi thứ đê` u đê` n từ ánh sáng này! Năng lượng đê` n từ nguô`n sáng này. Linh hô`n chúng tôi ngay lập tức đê` n đó. Nó gâ`n giô`ng như nam châm hút chúng tôi vào. Nó thật tuyệt. Giô`ng như một nguô`n sức mạnh, nó biê`t cách chữa lành mọi thứ.”

“Nó có màu să`c không?”

“Nó có râ`t nhiê`u màu.” Cô ngưng lại, nghỉ ngơi trong nguô`n sáng này.

“Cô đang cảm nhận điê`u gì?”, tôi dò hỏi.

“Không có gì... chỉ là sự an lành. Ông đang ở giữa bạn bè của mình. Tâ`t cả bọn họ ở đây. Tôi thâ`y râ`t nhiê`u người. Một vài người quen; những người khác thì không. Nhưng chúng tôi ở đó, chờ đợi.” Cô tiê`p tục chờ đợi, thời gian chậm rãi trôi qua. Tôi quyê`t định dâ`n tới.

“Tôi muô`n hỏi một câu.”

“Với ai,” Catherine hỏi.

“Bâ`t kỳ ai – cô hay các Bậc thâ`y”, tôi lâ`p lùng. “Tôi nghĩ sự hiểu biê`t vâ`n đê` này sẽ có ích cho chúng ta. Câu hỏi thê` này: Có phải chúng ta chọn thời gian và cách thức cho sự sinh và sự chê`t của mình? Chúng ta có thể chọn tình thê` của mình không? Chúng ta có thể chọn lại thời gian chúng ta qua đời không? Tôi nghĩ ră`ng sự hiểu biê`t đó sẽ giúp chúng ta bớt sợ hãi đi râ`t nhiê`u. Có ai ở đó có thể trả lời câu hỏi đó không? Căn phòng dường như trở nên lạnh lẽo. Khi Catherine nói trở lại, giọng cô sâu và vang hơn. Đó là giọng nói tôi chưa từng nghe. Đó là giọng của một thi sĩ.

“Vâng, chúng ta chọn khi nào thâm nhập và khi nào sẽ rời xa trạng thái vật lý của mình. Chúng ta biê`t lúc mình đã làm những gì mình phải hoàn tâ`t khi được đưa xuô`ng đây. Chúng ta biê`t giờ khă`c đã điểm và bạn sẽ châ`p nhận cái chê`t của mình. Vì bạn biê`t mình sẽ chẳng gặt hái thêm được thứ gì trong kiê`p sô`ng này. Khi bạn đã có được thời gian để nghỉ ngơi và tái tạo năng lượng cho linh hô`n, bạn

được quyết định chọn lối đi về lại trạng thái vật lý. Những con người đang lâng lững này, không chắc chắn với việc quay trở lại đây, có thể sẽ mất đi cơ hội đã được trao cho, cơ hội để hoàn thành những điều phải làm khi ở trong trạng thái vật lý.”

Tôi biết chắc chắn đây không phải là lời của Catherine. “Ai đang nói với tôi”, tôi khẩn thiết; “Ai đang nói vậy?”

Catherine trả lời bằng giọng thì thầm dịu dàng quen thuộc. “Tôi không biết. Giọng nói là của ai đó rất... người nào đó đang kiểm soát mọi thứ nhưng tôi không biết đó là ai. Tôi chỉ có thể nghe giọng của ông ấy và cô truyền đạt cho ông những gì ông ấy nói.”

Cô ấy cũng biết rằng tri thức này không phải từ bản thân mình, không phải từ tiềm thức cũng không phải từ vô thức. Cũng không phải từ siêu thức của chính cô. Bằng cách nào đó, cô đã lắng nghe rõ i chuyên tải cho tôi, từ ngữ hay suy nghĩ của ai đó rất đặc biệt, người “kiểm soát mọi thứ”. Và thế là một Bậc thầy khác đã xuất hiện, khác với một hay một số Bậc thầy đã ban những thông điệp đầy thông thái trước đây. Đây là một tinh linh mới với giọng nói và phong cách rất riêng, nên thơ và tinh lặng. Đây là một Bậc thầy nói về sự chênh lệch không chút ngập ngừng nhưng giọng nói và ý tưởng lại tràn đầy tình yêu. Tình yêu đó tạo cảm giác ấm áp và chân thực nhưng mang tính phổ quát và không vướng mắc. Niềm vui sướng vô bờ nhưng lại không gò bó, ủy mị hay ràng buộc. Nó tỏa ra cảm giác tình yêu không ràng buộc hay lòng yêu thương không vướng mắc, mang lại cảm giác thân quen xa xôi.

Tiếng thì thầm của Catherine ngày càng lớn dần. “Tôi không tin vào những người này.”

“Không tin vào người nào?”, tôi thắc mắc.

“Vào các Bậc thầy.”

“Không tin?”

“Không, tôi thiếu đức tin. Đó là lý do mà đời tôi rất khó khăn. Tôi không có đức tin tại kiếp sống đó.” Cô ấy đang bình tĩnh đánh

giá kiêp sông của mình ở thế kỷ XVIII. Tôi hỏi là cô đã học được gì từ kiêp sông đó.

“Tôi học được về sự giận dữ và nỗi uất hận, về việc che giấu cảm xúc đồi với người khác. Tôi cũng học được rằng tôi không hoàn toàn kiểm soát được đời mình. Tôi muốn kiểm soát nhưng tôi chẳng có được chút gì. Tôi phải tin vào những Bậc thầy. Họ sẽ dẫn dắt tôi qua mọi chuyện. Nhưng tôi đã không có niềm tin đó. Tôi cảm thấy như mình đã thất bại thảm hại ngay từ đầu. Tôi không bao giờ nhìn sự vật với thái độ thân thương. Chúng ta phải có niềm tin... chúng ta phải có niềm tin. Thế mà tôi nghi ngờ. Tôi chọn nghi ngờ thay vì tin tưởng.” Cô tạm ngưng.

“Cô và tôi nên làm gì để chúng ta trở nên tốt hơn? Phải chăng con đường của chúng ta giống nhau?” Tôi hỏi. Câu trả lời đèn từ Bậc thầy mà tôi trước đây nói về sức mạnh trực giác và sự trở về từ tình trạng hôn mê. Giọng nói, phong cách, âm sắc tất cả đều khác với giọng của Catherine và Bậc thầy thi ca, nam tính vừa mới nói trước đây.

“Con đường của mọi người về cơ bản là giống nhau. Tất cả chúng ta đều phải học một số quan điểm khi ở trạng thái vật lý. Một số trong chúng ta chấp nhận chúng nhanh hơn những người khác. Khoan dung, hy vọng, tin tưởng, yêu thương... tất cả chúng ta đều phải biết những điều này và phải biết rõ. Đó không chỉ là một niềm hy vọng, một niềm tin và một tình yêu – có rất nhiều thứ kết hợp với mỗi yếu tố chúng ta vừa kể. Có rất nhiều cách để thể hiện chúng. Thế nhưng chúng ta chỉ mới chạm đèn một phần nhỏ của mỗi thứ...

“Người của các dòng tu đèn gần những giá trị này hơn bất kỳ ai trong chúng ta vì họ giữ lời nguyện trinh tiết và vâng mệnh. Họ từ bỏ rất nhiều mà không đòi hỏi bất kỳ sự bù đắp nào. Phản lớn chúng ta tiếp tục đòi hỏi sự tưởng thưởng – tưởng thưởng và phản xét cho hành vi của chúng ta... trong khi việc đó chẳng có gì phải tưởng thưởng, phản thưởng mà chúng ta muốn. Tưởng thưởng chính là quá trình làm việc đó nhưng làm mà không mong chờ bất kỳ điều gì... làm một cách không vị kỷ.

“Tôi đã không học được điều đó,” Catherine dịu dàng nói thêm.

Trong một thoáng tôi cảm thấy bối rối với từ “trinh tiết,” nhưng tôi nhớ lại nghĩa gốc “tinh khiết,” để cập đến một trạng thái khác hơn nhiều so với việc chỉ có diệt dục.

“...Đừng quá thừa mứa,” cô tiếp tục. “Bất cứ thứ gì dư thừa... đang dư thừa... ông sẽ hiểu. Ông thực sự sẽ hiểu.” Cô lại tạm ngưng.

“Tôi đang cô,” tôi nói thêm. Thêm rõ ràng tôi quyết định tập trung cho Catherine. Có lẽ các Bậc thầy vẫn chưa rời đi. “Tôi có thể làm gì để giúp đỡ Catherine tôi trong việc khắc phục nỗi sợ và lưỡng của cô ấy? Và để học bài học của cô ấy? Liệu cách này đã tốt nhất chưa hay tôi nên thay đổi vài điều? Hay phải tuân theo một lĩnh vực chuyên biệt? Làm sao tôi giúp cô ấy tốt nhất?”

Câu trả lời đền bùng giọng sâu lắng của Bậc thầy thi ca. Tôi nghiêng mình tối trước trên ghê của mình.

“Những gì anh đang làm là đúng. Nhưng đây là cho anh chứ không phải cho cô ấy.” Một lần nữa, thông điệp vẫn là những điều này mang lại lợi ích cho tôi hơn là cho Catherine.

“Cho tôi?”

“Đúng. Những gì chúng tôi nói là dành cho anh.” Ông ấy không chỉ nhắc đến Catherine ở ngôi thứ ba mà ông ấy còn nói “chúng tôi”. Như vậy thật sự có một số Tâm linh Bậc thầy tham gia.

“Tôi có thể biết tên ông không?” Tôi hỏi, rồi ngay lập tức nhăn mặt vì nhận ra sự ngó ngắt của câu hỏi. “Tôi cần được dẫn dắt. Quá nhiều thứ tôi cần phải biết.”

Câu trả lời là một bài thơ tràn ngập tình yêu, bài thơ về sự sống và cái chết của tôi. Giọng nói dịu dàng và mèm mại và tôi cảm nhận tình yêu không vướng mắc của một tâm linh vũ trụ. Tôi kính cẩn lắng nghe.

“Ông sẽ được dẫn dắt dù sớm hay muộn. Ông sẽ được dẫn dắt... dânn dânn. Khi ông hoàn tất những gì mình được gửi đến đây để hoàn tất, rồi sự sống của ông sẽ kết thúc. Không thể là trước đó. Ông còn rất nhiều thời gian phía trước... còn nhiều thời gian.”

Tôi vừa hối hộp vừa nhẹ nhõm. Tôi mừng vì ông ấy không đi sâu vào chi tiết. Catherine đang trở nên bận rộn. Cô ấy nói bằng giọng thì thầm.

“Tôi đang rơi, rơi... cô tìm sự sống của mình... rơi.” Cô thở dài và tôi cũng vậy. Các Bậc thầy đã đi rồi. Tôi ngẫm nghĩ về những thông điệp diệu kỳ này, những thông điệp rát riêng tư từ những người nắm bắt thiêng liêng. Những ngụ ý rát mạnh mẽ. Ánh sáng sau khi chết và sự sống sau khi chết; chọn lựa của chúng ta khi được sinh ra và khi sẽ chết đi; sự hướng dẫn chắc chắn và hoàn hảo của các Bậc thầy; những kinh nghiệm được đo bằng các bài học đã học và những công việc đã hoàn thành chứ không tính bằng năm; từ thiện, hy vọng, đức tin và tình yêu; làm mà không mong được trả công – tri thức này là dành cho tôi. Nhưng vì mục đích gì? Tôi được gửi đến đây để hoàn thành việc gì?

Những thông điệp vĩ đại và những sự kiện đồ sộ xoay quanh tôi trong văn phòng này đã phản chiếu trong những thay đổi sâu sắc của cá nhân tôi và cuộc sống gia đình. Sự biến chuyển này dần dần cũng thâm nhập vào sự nhận biết của tôi. Ví dụ, khi đang lái xe cùng cậu con trai đến xem một trận bóng chày ở trường đại học thì chúng tôi bị kẹt xe khủng khiếp. Tôi luôn bức mình vì kẹt xe, đã vậy với tình thế này chúng tôi sẽ lỡ mất một hay hai lượt giao bóng. Tôi nhận ra mình không hề bức mình. Tôi không đổ lỗi cho một vài lái xe vụng vê. Cơ cổ và cơ vai của tôi vẫn thư giãn. Tôi đã không trút sự bức mình lên con trai tôi và chúng tôi đã dùng thời gian đó trò chuyện với nhau. Tôi bắt đầu nhận biết rằng mình chỉ muốn dành một buổi chiều hạnh phúc với Jordan, xem một trận đấu mà cả hai cha con đều thích thú. Mục đích của buổi chiều đó là dành thời gian cho nhau. Nếu tôi bức mình và giận dữ thì cả chuyện đi đã bị hủy hoại rồi.

Tôi cũng từng nhìn con và vợ mình rõ i tự hỏi trước đây chúng tôi có sô ng cùng nhau chưa. Có phải chúng tôi đã chọn để chia sẻ cùng nhau những bài học, bi kịch và niềm vui trong kiếp số ng này? Có phải chúng tôi không có tuổi? Tôi cảm nhận một tình yêu to lớn và dịu dàng đói với họ. Tôi nhận ra rằng khiết và lỗi lầm của họ thật nhỏ nhoi. Những điều đó nào có quan trọng gì. Tình yêu là vậy.

Thậm chí tôi còn nhận ra rằng mình cũng bỏ qua những khiết khuyết của bản thân với cùng lý do. Tôi không cần phải cố để trở nên hoàn hảo hay luôn kiểm soát được mọi thứ. Đúng là không cần phải gây ánh tượng cho bất kỳ ai.

Tôi rất vui vì có thể chia sẻ trải nghiệm này với Carole. Chúng tôi thường trò chuyện sau bữa tối và săp xếp những cảm giác, phản ứng của mình trong phiên trị liệu của Catherine. Carole có óc phân tích và nén tăng kiết thúc rất tốt. Cô biết tôi mong muốn biết bao khi theo đuổi trải nghiệm với Catherine bằng một phương thức khoa học, cẩn trọng và cô cũng đóng vai trò dẫn dắt để tôi xem xét thông tin này một cách khách quan. Khi những chứng cứ quan trọng chứng tỏ Catherine thực sự tiết lộ những chân lý vĩ đại, Carole cảm nhận và chia sẻ sự lo lắng cũng như sự vui sướng của tôi.

Chương 7

Khi Catherine đến vào buổi hẹn tiếp theo một tuần sau đó, tôi đã sẵn sàng để bắt đầu bằng cuộc đối thoại khó tin vào tuần trước. Dù sao, cô đã mang lại cho tôi bài thơ của cõi trời ngoài việc nhớ lại kinh nghiệm trước. Tôi bảo cho cô ấy biết có thông tin liên quan đến cô từ trải nghiệm sau khi chết, thậm chí ngay cả khi cô không hề nhớ chút gì về trạng thái tâm linh hay trạng thái trung gian đó. Cô nghe ngợi không muốn nghe. Tình trạng được cải thiện và cảm giác hạnh phúc đang tràn ngập, cô không có nhu cầu phải nghe chuyện này. Hơn nữa, tất cả những chuyện này hoi “kỳ quặc”. Tôi thuyết phục cô ấy lắng nghe. Đó là những điều tuyệt diệu, đẹp đẽ, khích lệ tinh thần và điều từ cô mà ra. Tôi muốn chia sẻ điều đó với cô. Cô ấy lắng nghe giọng thì thầm dịu dàng của mình trong băng chỉ vài phút rồi bảo tôi tắt đi. Cô bảo nó quá lulling và khiên cô không thoải mái. Tôi lặng lẽ nhớ lại “điều này dành cho ông không phải cho cô ấy.”

Tôi tự hỏi không biết những buổi trị liệu này sẽ tiếp tục trong bao lâu vì cô ấy mỗi tuần lại thêm thuyên giảm. Giờ đây chỉ còn vài giọt sóng trong mặt hồ từng nỗi bão tố của cô ấy. Cô vẫn còn sợ hãi những không gian đóng kín và môi quan hệ với Stuart vẫn đầy bất trắc. Ngoài hai điều đó thì tình trạng của cô tiến bộ rõ rệt.

Chúng tôi đã có những buổi tâm lý trị liệu không theo truyền thống trong nhiều tháng. Kiểu trị liệu đó không cần thiết. Chúng tôi có thể tán chuyện gẫu trong vài phút để n้อม lại những sự kiện trong tuần, rồi nhanh chóng chuyển sang việc trở về quá khứ bằng thôi miên. Cho dù là nhờ thật sự nhớ lại những sang chấn lớn hay những sang chấn nhỏ tích tụ theo thời gian hoặc nhờ quá trình sôc lại những kinh nghiệm trước đây thì rõ ràng Catherine cũng đang được chữa lành. Cô không còn sợ cái chết hay tình trạng hấp hối. Cô cũng không còn sợ tình trạng mất kiểm soát nữa. Hiện thời, những nhà tâm lý trị liệu thường dùng thuật an thần liều cao và

những dược phẩm chô` ng trâ` m cảm để chữa cho những người có triệu chứng giô` ng nhu của Catherine. Ngoài những dược phẩm này, bệnh nhân thường phải tuân theo các trị liệu tâm lý gă` t gao hay tham dự những phiên chữa trị chứng sợ hãi theo nhóm. Nhiê` u bác sỹ tâm lý tin ră` ng những triệu chứng như của Catherine có nguô` n gô` c sinh học và đó là vì thiê` u một hay vài hóa châ` t trong não.

Khi tôi thôi miên Catherine đê` n trạng thái xuâ` t thâ` n sâu, tôi nghĩ về` sự kỳ diệu và tuyệt vời xảy ra chỉ trong vài tuâ` n nay, không cầ` n dùng thuô` c, liệu pháp truyê` n thô` ng hay liệu pháp nhóm, vây mà cô â` y đã được chữa lành gâ` n như hoàn toàn. Đây không phải là kìm néń các triệu chứng và cũng không phải là nghiê` n chặt rằng đê` sô` ng với nó, một cuộc sô` ng chô` ng châ` t nỗi sợ. Đây là sự chữa lành, xóa sạch triệu chứng. Và cô â` y rạng rỡ, an lành, hạnh phúc vượt xa mong đợi ngông cuô` ng nhâ` t của tôi.

Giọng cô lại thì thâ` m dịu dàng. “Tôi ở trong một tòa nhà, loại có trâ` n dạng mái vòm. Trâ` n nhà xanh dương và vàng kim. Có những người khác ở cùng tôi. Họ mặc... cũ ... một loại váy, râ` t cũ và bẩn. Tôi không biê` t làm thê` nào mà chúng tôi ở đó. Có râ` t nhiê` u tượng ở trong phòng. Có vài tác phẩm khác, một vài tác phẩm đặt trên cát` u trúc bă` ng đá. Có một pho tượng lớn bă` ng vàng ở cuô` i phòng. Ông â` y hình như... ông â` y râ` t lớn, có cánh. Trông râ` t ma quái. Trong phòng râ` t nóng, râ` t nóng... Râ` t nóng vì không có khoảng mở nào. Chúng tôi phải ở xa làng. Chúng tôi đang gấp chuyện gì đó.”

“Cô bệnh phải không?”

“Vâng, tâ` t cả chúng tôi bị bệnh. Tôi không biê` t chúng tôi mă` c bệnh gì nhưng da chúng tôi bị chê` t. Nó trở nên đen kịt. Tôi cảm thâ` y râ` t lạnh. Không khí râ` t khô, râ` t hôi. Chúng tôi không thể quay vê` làng. Chúng tôi phải cách ly. Một vài khuôn mặt bị biê` n dạng.”

Căn bệnh này nghe râ` t khủng khiê` p, giô` ng như hủi. nê` u Catherine đã từng có một kiê` p sô` ng xa hoa thì chúng tôi chưa hê` gấp được nó. “Cô phải ở đâ` y bao lâu?”

“Mãi mãi,” cô trả lời tuyệt vọng, “cho đến khi chúng tôi chết. Bệnh này không chữa được.”

“Cô có biết tên căn bệnh không? Nó được gọi là gì?”

“Không. Da trở nên rất khô và nhăn nhúm. Tôi đã ở đó nhiều năm. Cũng có những người chỉ vừa tới. Không có đường về. Chúng tôi bị trực xuất... đến chết.”

Cô ấy đã chịu đựng sự tồn tại cực tệ, sống trong hang.

“Chúng tôi phải săn tìm thức ăn. Tôi thấy một vài loại quái vật hoang dã mà chúng tôi đang săn... có nhiều sừng. Nó màu nâu có nhiều sừng, nhiều sừng lớn.”

“Có ai đến thăm cô không?”

“Không, họ không thể đến gần потому không cũng sẽ mắc căn bệnh quỷ quái này. Chúng tôi bị nguyễn rủa... vì những điều xấu chúng tôi đã làm. Đây là sự trừng phạt dành cho chúng tôi.” Dòng cát thần học của cô thường xuyên đảo chiều trong chiều cát đống hố cát kiếp sống. Chỉ sau khi chết, ở trạng thái linh hồn mới lại thực sự có được sự chào đón và vững tin thường trực.

“Cô có biết năm nào không?”

“Chúng tôi mất khái niệm thời gian. Chúng tôi bệnh; chúng tôi chỉ chờ chết.”

“Vô vọng sao?” Cảm giác tuyệt vọng lan truyền đến tôi.

“Vô vọng. Tất cả chúng tôi sẽ chết. Và tay tôi rất đau. Toàn thân tôi yếu ớt. Tôi đã già. Tôi di chuyển khó khăn.”

“Chuyện gì xảy ra nếu cô không thể di chuyển nữa?”

“Ông sẽ bị chuyển sang hang khác và bị bỏ ở đó cho đến chết.”

“Họ làm gì với những xác chết này?”

“Họ niêm kín lối vào hang.”

“Có bao giờ họ niêm kín hang trước khi người đó chết không?”
Tôi đang tìm kiếm bằng chứng cho nỗi sợ không gian đóng kín của Catherine.

“Tôi không biết. Tôi chưa bao giờ ở đó. Tôi đang ở trong một căn phòng với những người khác. Rất nóng. Tôi tựa vào tường, chỉ nãm đó.”

“Căn phòng dùng làm gì?”

“Nó dùng để cất nguyệt... rất nhiều vị thần. Nó rất nóng.”

Tôi hướng dẫn cô tiên nhanh thời gian. “Tôi thấy thứ gì đó màu trăng. Tôi thấy thứ gì đó màu trăng, một loại mái che. Họ đang di chuyển ai đó.”

”Cô phải không?”

“Tôi không biết. Tôi rất muốn chết. Cơ thể tôi hết sức đau đớn.” Môi của Catherine mím chặt vì đau, cô cũng thở gấp vì sức nóng trong hang. Tôi hướng dẫn cô đến ngày chết của mình. Cô vẫn thở gấp.

“Khó thở lắm hả?” Tôi hỏi.

“Vâng, trong này rất nóng... cảm giác... quá nóng, rất tội. Tôi không thấy... và tôi không thể cử động.” Cô đang hít hô, tê liệt và cô đơn trong một cái hang tối, nóng. Miệng hang đã bị niêm kín. Cô sợ hãi và đau khổ. Hơi thở ngày càng gấp và không đều, may mắn là cô đã chết, chấm dứt cuộc đời rất đau đớn.

“Tôi cảm thấy rất nhẹ... như là tôi đang lơ lửng. Ở đây rất sáng. Thật tuyệt vời!”

“Cô có đau không?”

“Không!” Cô tạm dừng và tôi chờ các Bậc thầy. Thế nhưng cô biến mất rất nhanh. “Tôi đang rời rất nhanh. Tôi đang trở lại với

một cơ thê!” dường như cô cũng ngạc nhiên không kém gì tôi.

“Tôi thấy những tòa nhà, những tòa nhà có cột tròn. Có rất nhiều tòa nhà. Chúng ta đang ở ngoài. Có cây cối – cây ô liu – xung quanh. Khung cảnh rất đẹp. Chúng ta đang ngắm nhìn thứ gì đó... Mọi người có những chiếc mặt nạ rất lạ; chúng che mặt họ. Đó là lễ hội. Họ mặc váy dài và che mặt bắng mặt nạ. Họ giả dạng những gì không phải là họ. Họ ở trên một cái bục... bên trên chỗ chúng ta ngồi.”

“Cô đang coi một vở kịch à?”

“Vâng.”

“Trông cô như thế nào? Tự nhìn mình xem.”

“Tóc tôi màu nâu. Thắt bím.” Cô tạm ngưng. Mô tả của cô về chính mình và sự hiện diện của những câu ô liu nhắc tôi nhớ lại kiếp sống giống người Hy Lạp của Catherine trước Thiên chúa giáng sinh 1500 năm, lúc tôi là thấy Diogenes của cô. Tôi quyết định điê̄u tra.

“Cô có biết ngày tháng không?”

“Không.”

“Có ai ở với cô mà cô biết không?”

“Có, chống tôi đang ngối cạnh tôi. Tôi không biết anh ấy” [trong đời hiện tại của cô ấy].

“Cô có con không?”

“Hiện tôi đang ở với con mình.” Cách chọn từ của cô thật thú vị, hơi cổ xưa và không giống chút gì với kiểu cách của Catherine lúc bình thường.

“Cha cô có ở đó không?”

“Tôi không thấy ông ấy. Ông đang có mặt ở đó... nhưng không ở với tôi.” Vậy là tôi đoán đúng. Chúng tôi đang quay ngược về 35 thế kỷ trước.

“Tôi làm gì ở đó?”

“Ông chỉ quan sát, ông còn dạy học. Ông dạy... chúng tôi học với ông... hình vuông và hình tròn, những thứ lạ lùng. Diogenes, ông ở đó.”

“Cô còn biết gì về` tôi nữa không?”

“Ông đã già. Chúng ta hình như có họ hàng... ông là anh mẹ tôi.”

“Cô có biết những người khác trong gia đình tôi không?”

“Tôi biết vợ ông... và con ông. Ông có con trai. Hai người đó lớn hơn tôi. Mẹ tôi đã mất; bà mất lúc còn rất trẻ.”

“Cha cô đã nuôi nấng cô?”

“Vâng, nhưng giờ tôi đã kết hôn.”

“Cô đang mong có con?”

“Vâng. Tôi sợ. Tôi không muốn chết khi đang sinh con.”

“Có phải điếu đó đã xảy đến với mẹ cô?”

“Vâng.”

“Và cô sợ nó cũng sẽ xảy đến với cô?”

“Nó xảy ra nhiếu lấn.”

“Đây là con đấu lòng của cô à?”

“Vâng; tôi sợ. Tôi hy vọng chuyện này sẽ qua nhanh. Tôi rất mập. Tôi di chuyển rất bất tiện... trời lạnh.” Cô tự mình tiến nhanh về thời gian. Đứa bé sá́p được sinh ra. Catherine chưa bao giờ sinh con

còn tôi thì không đỡ đẻ ca nào trong 14 năm qua, kể từ những phiên trực sản khoa ở trường y.

“Cô đang ở đâu?” tôi hỏi.

“Tôi đang nấp trên một tảng đá. Nó rất lạnh. Tôi đang đau... Ai đó phải giúp tôi. Ai đó phải giúp tôi.” Tôi bảo cô hãy thở sâu; đứa bé sẽ được sinh ra không đau đớn. Cơn chuyển dạ của cô kéo dài thêm một vài phút và rồi đứa bé được sinh ra. Cô có một đứa con gái.

“Giờ cô cảm thấy đỡ hơn chưa?”

“Rất yếu... rất nhuệ u máu!”

“Cô có biết mình sẽ đặt tên gì cho bé gái không?”

“Không, tôi mệt quá... Tôi muốn con của tôi.”

“Con cô đây,” tôi nói theo quán tính, “một bé gái.”

“Vâng, chờ tôi rất vui.” Cô kiệt sức. Tôi hướng dẫn cô ngủ một chút để có thể phục hồi khi tỉnh lại. Sau một hay hai phút, tôi đánh thức cô khỏi giấc ngủ.

“Giờ cô thấy khá hơn chút?”

“Vâng... Tôi thấy thú vật. Chúng đang mang thứ gì đó trên lưng. Chúng đang mang những chiếc giỏ. Có rất nhiều thứ trong giỏ... thức ăn... vài trái cây màu đỏ...”

“Một vùng đất đẹp phải không?”

“Vâng, với nhuệ u thức ăn.”

“Cô có biết tên của vùng đất không? Cô gọi nó là gì khi có người lạ hỏi tên của ngôi làng?”

“Cathenia... Cathenia.”

“Nghe như một thị trấn Hy Lạp,” tôi gợi ý.

“Tôi không biết Ông có biết không? Ông đã đi khỏi làng và quay về. Tôi thì không.” Đây là điều tréo ngoe. Vì trong kiếp số ng đó, tôi là cậu của cô ấy, già hơn và thông thái hơn, cô ấy đang hỏi tôi có biết câu trả lời cho chính câu hỏi của tôi không. Không may là tôi không thể truy cập thông tin đó.

“Cô sống suốt đời trong ngôi làng này ư?” tôi hỏi.

“Vâng,” cô thì thầm, “nhưng ông thì đi đây đi đó nên ông biết những gì ông dạy. Ông đi khắp nơi để học, học về những vùng đất... những con đường giao thương khác nhau để ông có thể vẽ chúng và làm bản đồ... ông già rồi. Ông đi với những người trẻ hơn vì ông hiểu được bản đồ. Ông rất thông thái.”

“Cô muốn nói những bản đồ nào? Bản đồ các vì sao?”

“Ông, ông hiểu các ký hiệu. Ông có thể giúp họ để làm... giúp họ làm bản đồ.”

“Cô có nhận biết những người khác trong làng không?”

“Tôi không biết họ... nhưng tôi biết ông.”

“Được rồi. Mối quan hệ của chúng ta như thế nào?”

“Rất tốt. Ông rất tốt bụng. Tôi rất thích ngồi cạnh ông; rất thoải mái... Ông giúp chúng tôi. Ông đã giúp chị tôi...”

“Dù vậy thì cũng sẽ đến lúc tôi phải rời xa cô vì tôi đã già rồi.”

“Không.” Cô chưa sẵn sàng để đón nhận cái chết của tôi. “Tôi thích vài loại bánh mì, bánh dẹt, rất dẹt và mỏng.”

“Có phải mọi người ăn loại bánh mì này không?”

“Đúng, cha tôi, chòng tôi và tôi. Cả những người khác trong làng nữa.”

“Đây là dịp gì vậy?”

“Đó là một vài... một vài lễ hội.”

“Cha cô có ở đó không?”

“Có.”

“Con cô có ở đó không?”

“Có nhưng con bé không ở với tôi. Nó ở với chị tôi.”

“Hãy nhìn kỹ chị cô,” tôi gợi ý, tìm cách nhận ra một nhân vật quan trọng trong kiếp sô ng hiện tại của Catherine.

“Vâng. Tôi không biết cô ấy.”

“Cô có nhận ra cha mình không?”

“Có... có... Edward. Có những cây sung, sung và ô liu... và trái cây màu đỏ. Có bánh mì dẹt. Và họ cũng giết một vài con cừu. Họ đang quay cùu.” Có một khoảnh lặng khá lâu. “Tôi thấy y thứ gì đó màu trăng....” Cô lại tự mình tiến nhanh về thời gian. “Nó màu trăng... đó là một chiếc hộp vuông. Đó là nơi người ta đặt người chết.”

“Có ai đã chết à?”

“Vâng... cha tôi. Tôi không thích nhìn vào ông ấy. Tôi không muốn thấy ông ấy.”

“Cô có phải nhìn không?”

“Có. Họ sẽ mang ông ấy đi mai táng. Tôi rất buồn.”

“Vâng, tôi biết. Cô có thấy người con?” Con người phóng viên trong tôi không để yên cho cô ấy đau buồn.

“Tôi có ba con, hai trai và một gái.” Sau khi trả lời rất trách nhiệm câu hỏi của tôi, cô quay về với nỗi đau của mình. “Họ đặt thi thể của ông bên dưới một thứ gì đó, bên dưới một loại tam phủ...” Trông cô rất buồn.

“Có phải tôi cũng chết vào thời gian này không?”

“Không. Chúng ta đang uống nước nho, nước nho trong một chiếc tách.”

“Giờ đây tôi trông như thế nào?”

“Ông rất, rất già.”

“Cô cảm thấy khá hơn chưa?”

“Không! Khi ông chết tôi sẽ rất đơn độc.”

“Cô sống lâu hơn con của mình sao? Chúng sẽ chăm sóc cho cô.”

“Nhưng ông biết rõ tôi không.” Giọng cô giõing như của một bé gái.

“Cô sẽ vượt qua thôi. Rồi cô cũng sẽ biết nhuệ u mà. Cô sẽ ổn thôi.” Tôi trấn an cô và dường như cô ấy đang an tâm nghỉ ngơi.

“Giờ cô đang an bình hơn phải không? Hiện cô đang ở đâu?”

“Tôi không biết.” Rõ ràng cô đã chuyển qua trạng thái linh hồn, thậm chí dù cô không trải qua cái chết ở kiếp số ng đó. Tuần này chúng tôi đã trải qua hai kiếp số với nhuệ u chi tiết đáng kể. Tôi chờ các Bậc thầy nhưng Catherine tiếp tục nghỉ ngơi. Sau khi chờ đợi thêm vài phút, tôi hỏi cô ấy có thể trò chuyện với các Tâm linh Bậc thầy không.

“Tôi không đạt đền được không gian đó,” cô giải thích. “Tôi không thể nói khi chưa đền lúc.”

Cô đã không đạt đền không gian đó. Sau khi chờ đợi rất lâu, tôi đưa cô thoát khỏi trạng thái xuất thần.

Chương 8

Ba tuần đã trôi qua trước khi đến buổi trị liệu tiếp theo của chúng tôi. Trong kỳ nghỉ của mình, nằm trên một bờ biển nhiệt đới, tôi có thời gian và khoảng cách để ngẫm nghĩ những gì đã xảy đến với Catherine: nhở thôii miên để quay lại những kinh nghiệm sôii trong quá khứ với những quan sát và giảng giải chi tiết các đồi tượng, quá trình và dữ kiện – mà cô không có kinh thức về chúng trong trạng thái tinh thức bình thường của mình; sự cải thiện các triệu chứng nhờ quá trình nhớ lại – những cải thiện mà thậm chí liệu pháp tâm lý trị liệu thông thường không đạt được chút nào sau 18 tháng trị liệu đầu tiên; những tiết lộ chính xác đến lạnh người trong trạng thái linh hồn sau khi chết, chuyển tải những tri thức mà cô không thể tiếp cận được; thi ca tâm linh và những bài học về những điều kích không gian sau khi chết, về sự sống và sự chết, sinh và tái sinh, do tâm linh các Bậc thầy nói ra với sự thông thái và phong cách vượt xa khả năng của Catherine. Thực sự có rất nhiều điều phải suy ngẫm.

Qua nhiều năm, tôi đã trị liệu cho hàng trăm, có lẽ là hàng ngàn bệnh nhân tâm thần, họ đại diện cho toàn bộ tình trạng rối loạn cảm xúc. Tôi chỉ đạo những bộ phận điều trị bệnh nhân của bộn trường y khoa lớn. Tôi đã làm việc nhiều năm trong những phòng cấp cứu tâm thần, những bệnh viện cho bệnh nhân ngoại trú và rất nhiều tổ chức khác chuyên đánh giá và trị liệu bệnh nhân ngoại trú. Tôi biết mọi thứ về ảo giác âm thanh và hình ảnh hoang tưởng của chứng tâm thần phân liệt. Tôi đã trị liệu cho rất nhiều bệnh nhân mà hội chứng hành động bản năng và rối loạn nhân cách phân ly, kể cả phân lập nhân cách hay đa nhân cách. Tôi từng là giáo viên hướng nghiệp của tổ chức về lạm dụng rượu và ma túy thuộc Viện Nghiên cứu Quốc gia về Lạm dụng Rượu và Ma túy (NIDA) và tôi cũng rất quen thuộc với sốc thái của những tác động do ma túy gây ra trên não.

Catherine không hề măc phải triệu chứng hay hội chứng nào đă nêu. Những gì đã xảy ra không phải là biểu hiện của bệnh tâm thâ`n. Cô â`y không bị tâm thâ`n, không vượt ngoài khả năng xúc chạm với hiện thực và không bao giờ bị ảo giác (thâ`y hay nghe những thứ không thực) hay hoang tưởng (niê`m tin sai lâ`m).

Cô â`y không dùng ma túy và cô â`y cũng không rô`i loạn nhân cách dạng chô`ng đô`i xã hội. Cô không có nhân cách cuô`ng loạn và cũng không có xu hướng phân ly. Tóm lại, nói chung cô â`y biê`t những gì mình làm và mình nghĩ, không rơi vào tình trạng “lái tự động” và cũng chưa bao giờ có bâ`t kỳ triệu chứng phân liệt hay đa nhân cách nào. Những gì cô â`y tạo ra thường vượt ngoài khả năng ý thức của cô cả về` hình thức lẫn nội dung. Một sô` trong đó đặc biệt siêu linh như những gì liên quan đê`n các sự kiện và dữ kiện vê` quá khứ của tôi (ví dụ tri thức vê` cha tôi và con trai tôi) cũng như vê` quá khứ của cô â`y. Cô â`y có những tri thức mà bản thân chưa bao giờ được tiê`p cận hay tích lũy trong kiê`p sô`ng hiện tại. Tri thức này cũng như toàn bộ trải nghiệm này hoàn toàn xa lạ với văn hóa và môi trường trưởng thành của cô â`y cũng như trái ngược với râ`t nhiê`u đức tin của cô.

Catherine là một người lương thiện và tương đô`i đơn giản. Cô không phải là một học giả và cũng không thể sáng ché`ra các dữ kiện, chi tiê`t, các sự kiện lịch sử, những mô tả và thi ca đã được trình bày thông qua cô. Là một bác sỹ tâm lý, một nhà khoa học, tôi chă`c chă`n ră`ng những thứ này có nguô`n gô`c từ đâu đó trong vô thức của cô. Nó có thực và vượt ngoài mọi nghi ngờ. Thậm chí nê`u Catherine là một diễn viên tài năng thì cũng không thể sáng tạo nên những gì đã xảy ra. Những tri thức đó quá sức đặc biệt và quá sức chính xác, vượt xa khả năng của cô.

Tôi cứ trăn trở vê` mục đích trị liệu của việc khám phá quá khứ của Catherine. Kể từ lúc chúng tôi tình cờ rơi vào thê` giới mới này, sự thuyên giảm của cô â`y cực kỳ nhanh mà không cᾶ`n bâ`t kỳ thuô`c men nào. Thê` giới này có một sô` sức mạnh chữa trị và sức mạnh này rõ ràng là hiệu quả hơn nhiê`u so với các liệu pháp truyê`n thô`ng của y tế` hiện đại. Sức mạnh này bao gồ`m cả việc nhớ và sô`ng lại không chỉ những sự kiện gây châ`n thương quan trọng mà

cả những tổn thương hàng ngày trên cơ thể, trí óc và bản ngã của chúng ta. Trong những câu hỏi của mình khi chúng tôi cùng duyệt qua những kiếp sống, tôi thường tìm kiếm kiểu mẫu của những tổn thương này, những kiểu mẫu dạng như cảm xúc lâu dài hay sự lạm dụng thực thể, nghèo khổ và chết đói, bệnh hoạn và khuyết tật, sự ngược đãi và thành kién dai dẳng, thất bại liên miên và những thứ tương tự. Tôi cũng luôn để mắt tìm kiếm những bi kịch đau xót hơn như kinh nghiệm chết đau đớn, hiếp dâm, thảm họa tập thể hay bất kỳ sự kiện kinh hoàng nào khác có khả năng ghi khắc một dấu ấn vĩnh viễn. Kỹ thuật này cũng giống như xem xét lại tuổi thơ trong trị liệu truyền thống ngoại trừ một điều rằng trong khung thời gian là vài ngàn năm chứ không phải chỉ mươi mười lăm năm như lệ thường. Vì thế câu hỏi của tôi thường trực tiếp hơn và có tính dẫn dắt hơn trong trị liệu truyền thống. Thế nhưng thành công của cách khai thác phi chính thống này thì không có gì phải nghi ngờ. Cô ấy [và những người khác mà tôi trị liệu sau này bằng cách hô i tưởng nhờ thôi miên hối quy] được chữa lành với tốc độ đáng kinh ngạc.

Nhưng liệu có cách giải thích nào khác cho trí nhớ về kiếp trước của Catherine không? Liệu trí nhớ này có được chứa trong gen của cô ấy không? Khả năng này thật xa vời về mặt khoa học. Trí nhớ di truyền đòi hỏi đường truyền dẫn không đứt gãy của vật liệu di truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Catherine sống các kiếp trên trái đất và đường dẫn di truyền của cô ấy thường bị đứt đoạn. Cô chết trong một trận lụt cùng con của mình hoặc không có con hoặc chết khi còn trẻ. Vật liệu di truyền của cô kế thừa và không hé được truyền lại. Đã vậy tình trạng sống lại của cô sau khi chết và trạng thái tâm linh trung gian thì sao? Không có thân thể và charka không có vật liệu di truyền, thế nhưng trí nhớ của cô vẫn được giữ liên tục. Không, giải thích bằng di truyền đã bị loại bỏ.

Vậy ý tưởng của Jung về vô thức tập thể thì sao, liệu bằng cách nào đó khai thác được kho chứa toàn bộ ký ức và kinh nghiệm loài người này không? Những nền văn hóa đa dạng thường có những biểu tượng tương tự nhau, ngay cả trong những giấc mơ. Theo Jung, vô thức tập thể không phải là thu hoạch của cá nhân mà là sự “thừa hưởng” theo cách nào đó nhờ cấu trúc não. Nó bao gồm cả động lực

và hình ảnh làm nảy sinh một sự bất đấu hoàn toàn mới trong từng nến văn hóa mà không phụ thuộc và truyền thống hay phổ biế́n lịch sử. Tôi nghĩ ký úc của Catherine quá đặc biệt nên không thể giải thích theo quan niệm của Jung. Cô không cho thấy bất kỳ biểu tượng và hình ảnh hay động lực phổ quát nào. Cô ấy kêt nối những mô tả chi tiết về con người và nơi chốn cụ thể. Trong khi đó quan niệm của Jung dường như quá mơ hồ́. Hơn nữa, vẫn còn phải xét đến trạng thái trung gian. Xét mọi lẽ, sự đấu thai tỏ ra hợp lý nhất.

Tri thức của Catherine không chỉ chi tiết và cụ thể mà còn vượt ngoài khả năng ý thức của cô. Cô biết những điếu không thể chỉ nhờ lượm lặt trong một cuốn sách rối sau đó tạm thời quên đi. Tri thức của cô không thể thu thập lúc thơ ấu và bị đè nén, đầy khói ý thức. Rối còn những Bậc thấy và thông điệp của họ thì sao? Chúng phát ra từ Catherine nhưng không phải của Catherine. Sự thông thái của họ cũng thể hiện trong ký úc về các kiếp sống của Catherine. Tôi biết rắng thông tin này và những thông điệp là sự thật. Tôi biết điếu này không chỉ nhờ nhiếu năm nghiên cứu cẩn thận con người, suy nghĩ, não bộ và cá tính của họ mà tôi còn biết điếu này bấng trực giác, thậm chí còn trước cả khi có cuộc gặp với cha tôi và con trai tôi. Bộ óc được huấn luyện cẩn trọng nhiếu năm về khoa học của tôi biết điếu đó và tận thâm tâm tôi cũng biết vậy.

“Tôi thấy những cái nối chứa loại dấu gì đó.” Mặc dù nghỉ đến ba tuấn nhưng Catherine nhanh chóng đi vào tình trạng xuất thấn sâu. Cô đã ở trong một cơ thể khác, vào một thời gian khác. “Có những loại dấu khác nhau trong những cái nối. Đó hình như là một loại nhà kho hay là một nơi mà họ tích trữ đồ vật. Những cái nối màu đỏ... đỏ, làm bắng một loại đất đỏ nào đó. Chúng có một dải băng xanh dương bao quanh, những dải xanh dương bao quanh miệng. Tôi thấy những người đàn ông ở đó... có những người đàn ông trong hang. Họ di chuyển những cái hũ và nối vòng quanh, chất chúng lên và đặt ở một số chỗ. Đấu họ cạo trọc... họ không có tóc trên đấu. Da họ màu nâu... da nâu.”

“Cô có ở đó không?”

“Có... Tôi đang niêm phong một số hũ... bắng loại sáp nào đó... niêm miệng hũ bắng sáp.”

“Cô có biết dấu đó dùng làm gì không?”

“Tôi không biết.”

“Cô có thấy chính mình không? Hãy nhìn vào chính cô. Cho tôi biết trông cô như thế́ nào.” Cô tạm nghỉ khi đang quan sát chính mình.

“Tôi có một bím tóc. Có một bím tóc trên tóc tôi. Tôi mặc một loại y phục dài... chất liệu dài. Nó có đường viến bắng vàng ở mặt ngoài.”

“Cô có làm việc cho những tu sĩ này – hay những người đàn ông đấu cạo trọc – không?”

“Công việc của tôi là niêm kín những chiếc hũ bắng sáp. Đó là công việc của tôi.”

“Nhưng cô không biết những chiếc hũ này dùng vào việc gì?”

“Chúng hình như được dùng cho một vài nghi lễ tôn giáo. Nhưng tôi không chắc... đó là việc gì. Có một vài nghi lễ xức dấu, xức lên đấu... xức lên đấu và tay, bàn tay. Tôi thấy một con chim, con chim bắng vàng, đeo quanh cổ tôi. Nó dẹt. Nó có đuôi dẹt, đuôi rất dẹt và đấu của nó chỉ xuống... chân tôi.”

“Chân cô ?”

“Đúng, đó là cách đeo bắt buộc. Có một... chất dính màu đen. Tôi không biết nó là thứ gì.”

“Nó ở đâu?”

“Nó ở trong đố chúa bắng cẩm thạch. Họ cũng dùng thứ đó nhưng tôi không biết cho việc gì.”

“Có thứ gì trong hang mà cô đọc được để có thể cho tôi biết tên của đất nước đó không – địa điểm – chỗ cô sống hay ngày tháng?”

“Không có thứ gì trên những bức tường; chúng trống trơn. Tôi không biết tên.” Tôi hướng dẫn cô tiến nhanh về thời gian.

“Có một chiếc lọ trống, một loại lọ trống nào đó. Tay cầm trên miệng bằng vàng, một vài chi tiết mạ vàng trên đó.”

“Trong lọ có gì?”

“Một loại dầu xúc nào đó. Nó được dùng để làm gì đó trong hành trình đi sang thế giới khác.”

“Có phải cô là người đang đi sang thế giới khác?”

“Không! Đó không phải là người mà tôi biết.”

“Đây cũng là việc của cô à? Chuẩn bị cho người đi sang thế giới khác ấy?”

“Không. Thầy tê phải làm việc đó, không phải tôi. Chúng tôi chỉ bảo đảm cho họ đủ dầu xúc, tràm hương...”

“Hiện thời cô khoảng bao nhiêu tuổi?”

”16.”

“Cô có đang sốt với bố mẹ không?”

“Có, ngôi nhà bằng đá, một nơi cư ngụ bằng đá. Nó không lớn lắm. Trời rất nóng và khô. Khí hậu rất nóng.

“Về nhà cô đi.”

“Tôi đang ở đó.”

“Cô có thấy những người khác trong gia đình mình quanh đó không?”

“Tôi thấy một người em trai và mẹ tôi cũng ở đó, có một đứa bé, con của ai đó.”

“Có phải con của cô không?”

“Không.”

“Hiện thời điếu gì quan trọng? Hãy đi đến vài sự kiện có ý nghĩa có thể giải thích những triệu chứng của cô trong kiếp sống hiện tại. Chúng ta cầ́n phải hiểu được. Việc này là an toàn. Tiến đến các sự kiện nào.”

Cô thì thấm trả lời rất khẽ. “Mọi thứ có thời điểm của nó... Tôi thấy người ta đang chết.”

“Người đang chết?”

“Đúng... họ không biết điếu gì đang xảy ra.”

“Một loại bệnh à?” Thình lình tôi nhận ra rắng cô ấy lại trở về` một kiếp sống cổ xưa mà cô từng nhớ lại trước đây. Trong kiếp sống đó, nạn dịch từ nước đã giết chết cha và một người em trai của Catherine. Cô cũng bị bệnh nhưng không chết vì nó. Mọi người đã dùng tỏi và những cây thuốc khác cố để phòng tránh cơn dịch. Catherine đã từng bức bối vì người chết không được ướp đúng cách.

Tuy nhiên, giờ đây chúng tôi tiếp cận kiếp sống đó từ một góc khác. “Có phải có gì đó liên quan đến nước phải không?” tôi hỏi.

“Họ tin vậy. Nhiếu người đang hấp hối.” Tôi đã biết trước kêt cục.

“Nhưng cô không chết, không phải lấn này đúng không?”

“Không, tôi không chết.”

“Nhưng cô đã bị bệnh. Cô trở nên rất yếu.”

“Đúng, tôi rất lạnh... rất lạnh. Tôi cầ́n nước... nước. Họ nghĩ rắng nó đến từ nước... và thứ gì đó màu đen.... Một số́ người đã

chế t.”

“Ai chế t?”

“Cha tôi chế t và một em trai của tôi cũng chế t. Mẹ tôi không sao; bà ấy đã hṍi phục. Bà rất yế u. Họ phải chôn cất những người chế t. Họ phải chôn những người chế t và mọi người đế u bức bối vì điế u đó đi ngược những tập tục tôn giáo.”

“Tập tục gì vậy?” tôi kinh ngạc về` sự nhất quán trong việc nhớ lại của cô ấy, từng sự kiện một, chính xác như khi cô kể lại chi tiết của kiếp sống này cách đây vài tháng. Và một lấn nữa sự sai lệch so với tập tục an táng thông thường làm cô rất bất bình.

“Mọi người được đặt trong hang. Thi thể được giữ trong hang. Nhưng trước tiên những thi thể này phải được các thấy tu chuẩn bị. Chúng phải được liệm và xức dấu. Chúng được giữ trong hang nhưng dất đang bị lụt... họ nói nước là xấu. Không được uống nước.”

“Có cách nào để xử lý nó không? Có cách nào hiệu quả không?”

“Chúng tôi được cho những cây thuốc, những cây thuốc khác nhau. Hương liệu... cây thuốc và... ngửi hương. Tôi có thể ngửi thấy nó!”

“Cô có nhận ra mùi đó không?”

“Nó màu trắng. Họ treo nó trên trấn nhà.”

“Nó có giống tôi không?”

“Nó được treo chung quanh... đặc tính giống nhau, đúng. Đặc tính của nó... đặt nó trong miệng, mắt, mũi, mọi chỗ. Mùi rất gắt. Người ta tin rắng nó sẽ chặn ma quỷ xâm nhập thân thể. Tím... một loại quả hay thứ gì đó hình tròn bao phủ bắng màu tím, màu tím bọc nó...”

“Cô có nhận ra nến văn hóa mà cô đang sống không? Nó có vẻ gì quen thuộc không?”

“Tôi không biết.”

“Màu tím là của trái cây hay thứ gì khác?”

“Tannis.”

“Thứ đó có giúp được cô không? Có phải nó dùng để trị bệnh?”

“Vào thời đó thì đúng vậy.”

“Tannis,” tôi nhảc lại, cô lânn nữa xem thử có phải cô ấy đang nói đênh chât tannin hay axit tannin. “Có phải họ gọi tên nó như vậy không? Tannis?”

“Tôi chỉ... Tôi vẫn nghe là ‘Tannis.’”

“Có điều gì trong kiếp sông đó vẫn còn giáu trong kiếp sông hiện tại của cô? Tại sao cô cứ quay trở lại đó? Điều gì gây nên sự lo lắng như vậy?”

“Tôn giáo,” Catherine thì thầm nhanh, “tôn giáo của thời đó. Đó là tôn giáo của sợ hãi... sợ hãi. Có quá nhiều thứ đáng sợ... và có quá nhiều thán.”

“Cô có nhớ tên của bất kỳ vị thần nào không?”

“Tôi thấy những đôi mắt. Tôi thấy một màu đen... một thứ gì đó... Nó trông như một con chó rừng. Ông ấy ở trong dạng một bức tượng. Ông ấy là một loại thần hộ mệnh... tôi thấy một phụ nữ, một nữ thần, đội một loại nón sắt nào đó.”

“Cô biết tên bà ấy không, vị nữ thần?”

“Osiris... Sirius... đại loại giõng vậy. Tôi thấy một con măt... măt, chỉ một măt, một con măt trên một sợi dây chuyền. Nó băng vàng.”

“Một măt?”

“Đúng... Ai là Hathor?”

“Gi?”

“Hathor! Đó là ai!”

Tôi chưa từng nghe đến Hathor, dù tôi biế́t rắng Osiris, nếu phát âm chính xác, là chống và là anh trai của Isis, một vị thấn quan trọng của Ai Cập. Sau này tôi mới biế́t Hathor là nữ thấn của Ai Cập cai quản tình yêu, sự vui vẻ và hân hoan. “Đó có phải là một trong các vị thấn không?” tôi hỏi.

“Hathor! Hathor.” Rối một khoảng lặng dài. “Chim... ông ấy dẹt... dẹt, một con phượng hoàng...” Cô ấy lại im lặng.

“Hãy tiến nhanh vê` thời gian đến ngày cuối cùng của cô ở kiếp sống ấy. Đến ngày cuối cùng của cô nhưng ở thời điểm trước khi chết. Nói cho tôi biế́t cô nhìn thấy gì.”

Cô trả lời bắng giọng thì thấm rất nhẹ. “Tôi thấy người và những tòa nhà. Tôi thấy những đôi dép có quai hậu, những đôi dép. Có một tấm áo thấy tu bắng vải thô, một tấm áo bắng vải thô.”

“Xảy ra chuyện gì? Hãy tiến đến thời điểm cô đang hấp hối. Chuyện gì xảy đến với cô? Cô thấy điếu gì?”

“Tôi không thấy nó... Tôi không thấy chút gì vê` mình.”

“Cô đang ở đâu? Cô thấy gì?”

“Không có gì... chỉ có bóng tối... tôi thấy ánh sáng, nguốn sáng á́m áp.” Cô đã chết rõ`i, đã chuyển sang trạng thái linh hốn. Rõ ràng là cô không cấn phải trải qua cái chết thực sự thêm lấn nào nữa.

“Cô có thể đến với nguốn sáng được không?” tôi hỏi.

“Tôi đang đi.” Cô đang nghỉ ngơi an lành, lại chờ đợi.

“Giờ đây cô có thấy ra những bài học của kiếp sống đó không? Cô biế́t những bài học đó chưa?”

“Chura,” cô thì thầm. Cô tiếp tục chờ. Thình lình cô tỏ ra chú tâm mặc dù mỉm vẫn nhảm như vẫn thường thế khi ở trạng thái xuất thân do thôi miên. Đầu cô quay từ bên này qua bên kia.

“Hiện thời cô đang thấy gì? Chuyện gì đang xảy ra?”

Giọng cô lớn hơn. “Tôi cảm thấy... ai đó đang nói với tôi!”

“Họ nói điều gì?”

“Đang nói về sự kiên nhẫn. Con người phải có sự kiên nhẫn...”

“Vâng, hãy tiếp tục.”

Câu trả lời đén từ Bậc thầy thi ca. “Kiên nhẫn và chờ đúng thời điểm... mọi thứ đén khi nó phải đén. Một kiếp sống không thể gấp gáp, không thể diễn ra theo lịch trình mà rất nhiều người muốn nó phải diễn ra. Chúng ta phải chấp nhận những gì đén với chúng ta ở một thời điểm nào đó và không thể đòi hỏi nhiều hơn thế. Nhưng kiếp sống là bất tận, vì thế chúng ta không bao giờ chết; chúng ta cũng không bao giờ thực sự được sinh ra. Chúng ta chỉ trải qua những giai đoạn khác nhau. Không có kết thúc. Con người có nhiều chiêu kích. Nhưng thời gian không phải như chúng ta vẫn thường thấy về thời gian mà chính là ở những bài học mà chúng ta học được.”

Một khoảng lặng kéo dài. Vị thầy thi ca tiếp tục.

“Mọi chuyện sẽ rõ ràng với ông khi đén đúng thời điểm. Nhưng ông phải có cơ hội để hiểu hết tri thức mà ta đã trao cho ông.” Catherine im lặng.

“Có thứ gì tôi nên học thêm không?” tôi hỏi.

“Họ đi rồi,” cô nhẹ thì thầm. “Tôi không nghe thấy bất kỳ ai nữa.”

Chương 9

Mỗi tuần lại có thêm một lớp sơ hãi và lo lắng được lột bỏ khỏi Catherine. Mỗi tuần cô lại thêm an bình hơn, dịu dàng hơn và kiên nhẫn hơn. Cô trở nên tự tin hơn và mọi người bị cô hấp dẫn. Catherine cảm thấy nhuộm yêu thương hơn và những người khác đáp trả tình yêu với cô. Viên kim cương bên trong là cá tính chân thật của cô đang tỏa sáng rực rỡ cho tất cả nhìn thấy.

Sự hối quy của Catherine trải rộng trên một thiên niên kỷ. Mỗi khi cô ấy đi vào trạng thái xuất thần mênh mông, tôi không hề có ý niệm nào về nơi mà những manh mối kinh sợ của cô sẽ xuất hiện. Từ hang đá thời tiền sử đến Ai Cập cổ đại cho đến thời hiện đại – cô đã ở đó. Và mọi kinh sợ của cô đều được các Bậc thầy chăm nom trong yêu thương, có lúc còn vượt ngoài thời gian. Trong phiên tri liệu hôm nay cô xuất hiện trong thế kỷ XX nhưng không phải là Catherine.

“Tôi thấy một thân máy bay và một bãi đáp, một loại bãi đáp nào đó,” cô nhẹ thì thầm.

“Cô biết đó là đâu không?”

“Tôi không thấy... Alsatian?” rồi khẳng định hơn, “Alsatian.”

“Ở Pháp?”

“Tôi không biết, chỉ là Alsatian.... Tôi thấy tên Von Marks [phiên âm]. Một loại nón săt màu nâu hay mũ lưỡi trai... loại mũ có kính bảo hộ trên đó. Phân đội đã bị tiêu diệt. Hình như đây là một vùng đất rất xa xôi. Tôi nghĩ là không có thị xã nào gần đó.”

“Cô thấy gì?”

“Tôi thấy nhữ́ng tòa nhà bị phá hủy. Tôi thấy nhữ́ng tòa nhà....
Vùng này đang bị cày xới vì... bom. Có một nơi trú ẩn rất tuyệt.”

“Cô đang làm gì?”

“Tôi đang giúp họ chăm sóc nhữ́ng người bị thương. Họ sẽ mang
nhữ́ng người bị thương đi.”

“Hãy nhìn vào chính cô. Mô tả chính cô. Cúi xuống và nhìn xem
cô đang mặc gì.”

“Tôi mặc một loại áo khoác nào đó. Tôi tóc vàng. Mắt tôi xanh
dương. Áo khoác của tôi rất bẩn. Có rất nhiếu người bị thương.”

“Cô có được huấn luyện để giúp đỡ nhữ́ng người bị thương
không?”

“Không.”

“Cô sống ở đó hay cô được mang đến đó? Cô sống ở đâu?”

“Tôi không biết.”

“Cô mấy tuổi?”

“35.” Bản thân Catherine đang 29 tuổi và mắt cô nâu nhạt chứ
không phải xanh dương. Tôi tiếp tục hỏi.

“Tên cô là gì? Trên áo khoác có ghi không?”

“Có đôi cánh trên áo khoác. Tôi là một phi công... một loại phi
công gì đó.”

“Cô lái máy bay phải không?”

“Đúng, tôi phải lái.”

“Ai ra lệnh cho cô bay?”

“Tôi có nhiệm vụ bay. Đó là công việc của tôi.”

“Cô cũng thả bom chứ?”

“Chúng tôi có một xạ thủ trên máy bay. Có một hoa tiêu.”

“Cô lái loại máy bay gì?”

“Một loại máy bay trực thăng nào đó. Nó có bốn động cơ. Đó là loại cánh cố định.” Tôi thấy thích thú vì Catherine chẳng biết gì về máy bay. Tôi tự hỏi cô nghĩ “cánh cố định” nghĩa là gì. Nhưng cũng giống như trường hợp làm bơ hay ướp xác, khi được thôi miên cô sở hữu một khái niệm thức không lô. Tuy nhiên, chỉ có một phần khái niệm này hoạt động trong tư duy ý thức hàng ngày của cô. Tôi tiếp tục.

“Cô có gia đình không?”

“Họ không ở đây với tôi.”

“Họ có an toàn không?”

“Tôi không biết. Tôi sợ... sợ rằng chúng sẽ quay lại. Bạn tôi đang hâp hối!”

“Cô sợ ai sẽ quay lại?”

“Kẻ địch.”

“Chúng là ai?”

“Quân Anh... Không quân Mỹ... quân Anh.”

“Ừ. Cô có nhớ gia đình mình không?”

“Nhớ ư? Có quá nhiều thứ bất an.”

“Hãy quay lại trong kiếp sau ng đó, quay lại thời gian hạnh phúc hơn, trước chiến tranh, thời gian ở cùng gia đình tại nhà. Cô có thể thấy nó chứ? Tôi biết điều đó khó nhưng tôi muốn cô thư giãn. Cô gắng và nhớ lại.”

Catherine tạm nghỉ, rô`i thì thâ`m, “Tôi nghe cái tên Eric... Eric. Tôi thâ`y một đứa trẻ tóc vàng, bé gái.”

“Con gái của cô phải không?”

“Đúng, nó phải là... Margot.”

“Cô bé có đang ở gâ`n cô không?”

“Cô bé đang ở với tôi. Chúng tôi đi dã ngoại. Đó là một ngày đẹp trời.”

“Có ai khác ở đó với cô không? Ngoài Margot?”

“Tôi thâ`y một phụ nữ tóc nâu đang ngô`i trên cỏ.”

“Cô â`y là vợ của cô phải không?”

“Đúng... tôi không biê`t cô â`y,” cô nói thêm, ý muô`n nói đê`n việc có nhận ra ai trong kiê`p sô`ng hiện tại của Catherine.

“Cô có biê`t Margot không? Hãy nhìn kỹ Margot. Cô có biê`t cô bé này không?”

“Có, nhưng tôi không chă`c bă`ng cách nào... tôi biê`t cô bé ở đâu đó.”

“Cô sẽ nhớ ra thôi. Nhìn vào mă`t cô bé.”

“Đó là Judy,” cô đáp. Judy hiện thời là bạn thân nhâ`t của Catherine. Họ đã có được sự thâ`u hiểu tức thời khi gặp mặt lâ`n đâ`u và trở thành bạn thân của nhau, tin tưởng nhau tuyệt đô`i, biê`t được ý nghĩ và nhu cầ`u của nhau trước khi nói thành lời.

“Judy?” tôi hỏi lại.

“Đúng, Judy. Cô bé trông giô`ng cô â`y... cô bé cười cũng giô`ng cô â`y.”

“Đúng, tô`t lă`m. Cô có hạnh phúc ở quê nhà không hay gấp phải vâ`n đê`gì?”

“Không có vấn đế gì.” [Ngưng dài] “Đúng. Đúng, đó là thời gian bất ổn. Có một vấn đế sâu xa trong chính phủ của Đức, cấu trúc chính trị. Có quá nhiếu người muốn đi theo quá nhiếu hướng. Điếu đó chắc chắn sẽ chia rẽ chúng tôi... nhưng tôi phải chiến đấu cho đất nước của mình.”

“Cô có yêu nước sâu sấc không?”

“Tôi không thích chiến tranh. Tôi cảm thấy sai lấm khi giết chóc nhưng tôi phải làm nhiệm vụ của mình.”

“Giờ hãy quay lại, quay lại nơi cô ở trước đây, chỗ máy bay ở trên mặt đất ấy, đang có đánh bom và chiến tranh. Trễ rối; chiến tranh đã bắt đấu. Quân Anh và quân Mỹ đang thả bom gấn cô. Quay lại. Cô có thấy lại chiếc máy bay không?”

“Có.”

“Cô vẫn còn cùng cảm giác vê` nhiệm vụ, vê` giết chóc và chiến tranh chứ?”

“Đúng, chúng tôi sẽ chết vô nghĩa.”

“Sao?”

“Chúng tôi sẽ chết vô nghĩa,” cô lập lại bắng lời thì thấm lớn hơn.

“Vô nghĩa? Tại sao lại vô nghĩa? Không có vinh quang sao? Không chiến đấu cho đất nước hay những người cô yêu thương sao?”

“Chúng tôi sẽ chết vì chiến đấu cho ý tưởng của chỉ vài người.”

“Ngay cả khi đó là những người lãnh đạo đất nước của cô sao? Họ có thể sai...”

“Họ không phải là lãnh đạo. Nếu họ là lãnh đạo thì sẽ không có quá nhiếu đấu đá nội bộ... trong chính phủ.” Cô ấy nhanh chóng cắt lời tôi.

“Một vài người gọi họ là những kẻ điên. Cô thấy điếu đó hợp lý không? Cuống quyến lực?”

“Tất cả chúng tôi hẵn đếu điên khi đế họ đầy đi, khi cho phép họ đầy mình... giết người. Và giết chính chúng tôi...”

“Có bạn bè nào của cô vẫn còn sống không?”

“Có, vẫn còn vài người còn sống.”

“Có ai mà cô đặc biệt thân thiết không? Trong phi hành đoàn của cô ấy? Xạ thủ và hoa tiêu của cô vẫn sống chứ?”

“Tôi không thấy họ nhưng máy bay của tôi không bị phá hủy.”

“Cô có bay trở lại bắng máy bay đó không?”

“Có, chúng tôi phải nhanh chóng đưa những máy bay còn lại rời khỏi đường băng... trước khi chúng trở lại.”

“Hãy quay lại máy bay của cô.”

“Tôi không muốn đi.” Cô nói như thể đang thương thảo với tôi.

“Nhưng cô phải đưa nó rời khỏi mặt đất.”

“Điếu đó hết sức vô nghĩa...”

“Trước chiến tranh cô làm nghế gì? Cô có nhớ không? Eric đã làm nghế gì?”

“Tôi là cấp phó... trên một chiếc máy bay nhỏ, loại máy bay chở hàng.”

“Thế nghĩa là trước đó cô cũng là một phi công?”

“Đúng.”

“Cô phải thường xuyên xa nhà?”

Cô trả lời rất nhẹ, đấy tiếc nuối, “vâng.”

“Tiế n nhanh vế thời gian,” tôi hướng dẫn, “đế n chuyế n bay tiế p theo. Cô có làm được không?”

“Không có chuyế n bay tiế p theo.”

“Chuyện gì đã xảy đế n cho cô à?”

“Vâng.” Hơi thở của cô dốn dập và cô trở nên nhanh nhẹn. Cô ấy đang tiế n đế n ngày mình chế t.

“Có chuyện gì vậy?”

“Tôi đang chạy trốn lửa. Nhóm của tôi bị chia cát vì lửa.”

“Cô có số ng sót được lấn này không?”

“Không ai số ng sót... không ai số ng sót trong cuộc chiế n. Tôi đang hấp hó́i!”

Hơi thở của cô nặng nế. “Máu! Máu khắp nơi! Tôi bị đau ở ngực. Tôi bị bắn trúng ở ngực... và ở chân... ở cổ nữa. Cực kỳ đau đớn...” cô quắn quại; nhưng ngay sau đó hơi thở của cô chậm dấn và điếu hòa hơn; cơ mặt giãn ra và vẻ bình yên đến với cô. Tôi nhận ra sự an bình của trạng thái trung gian.

“Cô trông thoái mái hơn nhiế u. Mọi chuyện đã qua chưa?” Cô tạm ngưng, rối nhẹ nhàng trả lời.

“Tôi đang bay lên... thoát khỏi cơ thể mình. Tôi không có cơ thể. Tôi lại ở trạng thái tâm linh.”

“Tốt. Thư giãn. Cô đã qua một kiếp sống khó khăn. Cô trải qua một cái chết đau đớn. Cô cᾶ́n nghỉ ngơi. Hãy tự hối phục. Cô học được gì từ kiếp sống đó?”

“Tôi đã học vế sự chán ghét... giết chóc vô nghĩa... chán ghét sự định hướng lấm lạc... những người chán ghét mà không biêt tại sao. Chúng tôi bị lôi kéo theo điếu đó... do ma quỷ, khi chúng tôi ở trạng thái vật lý...”

“Có nghĩa vụ nào cao hơn nghĩa vụ đố i với Tổ quốc không? Điều gì đó có thể ngăn cản cô giết chóc? Thậm chí ngay cả khi cô bị ra lệnh? Một nghĩa vụ đố i với chính cô?”

“Có...” nhưng cô không nói gì thêm.

“Hiện cô đang chờ đợi điều gì phải không?”

“Vâng... tôi đang đợi đi vào một trạng thái tái sinh. Tôi phải chờ. Họ sẽ đê n với tôi... họ sẽ đê n...”

“Tôi t. Tôi muô n nói chuyện với họ khi họ đê n.”

Chúng tôi chờ thêm vài phút. Thình lình giọng cô lớn và khàn và đó là Bậc thâ y tâm linh ban đâ u, không phải Bậc thâ y thi ca, đang nói.

“Ông đã đúng khi giả định đây là một biện pháp trị liệu thích hợp cho những người đang ở trạng thái vật lý. Ông phải xóa bỏ cảm giác sợ hãi trong trí óc của họ. Năng lượng sẽ bị lãng phí khi sợ hãi có mặt. Nó ngăn trở họ hoàn tâ t những gì họ được gửi đê n đây để hoàn tâ t. Hãy nă m bă t những tín hiệu ở quanh ông. Trước tiên họ phải được đưa vào trạng thái sâu, râ t sâu... ở mức mà họ không còn cảm nhận được cơ thể của mình. Lúc đó ông có thể tiê p cận họ. Đó chỉ là bê mặt... nơi chứa những ră c rô i. Sâu bên trong tâm hô n của họ, nơi sinh ra các ý tưởng là nơi mà ông phải tiê p cận được.

“Năng lượng... mọi thứ đê u là năng lượng. Bị lãng phí râ t nhiê u. Những ngọn núi... bên trong ngọn núi là sự thịnh lặng; ở trung tâm là sự yên tĩnh. Nhưng bên ngoài là chỗ của những ră c rô i. Con người chỉ có thể thâ y mặt ngoài nhưng ông thì có thể đi đê n chỗ sâu hơn nhiê u. Ông phải thâ y được ngọn núi lửa. Muô n vậy ông phải đi sâu vào bên trong.

“Khi ở trạng thái vật lý là tình trạng bâ t thường. Ở trạng thái tâm linh là bản châ t tự nhiên của ông. Khi ông được gửi trở lại, điê u đó cũng giô ng như đang được trở lại để phục vụ điê u gì đó mà chúng ta không biê t. Chúng ta sẽ dành nhiê u thời gian hơn. Trong thế giới tâm linh ông phải chờ và rô i ông sẽ được đâ u thai. Có trạng thái

đâ`u thai. Đó là một chiê`u kích giô`ng những chiê`u kích khác và ông gâ`n như đã đạt đê`n trạng thái đó..."

Điê`u này khiê`n tôi bâ`t ngờ. Làm thê` nào mà tôi có thể tiê`p cận với trạng thái tái sinh?"Tôi gâ`n như đã đê`n trạng thái đó ư?" Tôi nghi ngờ hỏi.

"Đúng. Ông biê`t nhiê`u hơn hắn so với bâ`t kỳ ai khác. Ông đã hiểu biê`t nhiê`u hơn. Hãy kiên nhẫn với họ. Họ không có được tri thức mà ông có. Những linh hô`n sẽ được gửi vê` để giúp ông. Nhưng ông đã đúng trong những gì ông đang làm... hãy tiê`p tục. Nguô`n năng lượng này không được lãng phí. Ông phải dứt bỏ sự sợ hãi. Đó sê là vũ khí vĩ đại nhâ`t mà ông có..."

Bậc thâ`y tâm linh im lặng. Tôi suy ngẫm ý nghĩa của thông điệp khó tin này. Tôi biê`t là tôi đã thành công trong việc loại bỏ sự sợ hãi của Catherine nhưng thông điệp này có ý nghĩa rộng lớn hơn nhiê`u. Nó không chỉ là sự xác nhận tính hiệu quả của thôi miên trong vai trò một công cụ trị liệu. Nó thậm chí còn rộng hơn việc quay lại kiê`p sô`ng trước, vô`n khó có thể áp dụng cho toàn bộ dân sô`, từng người một. Không, tôi tin ră`ng nó liên quan đê`n nỗi sợ cái chê`t, đó là nỗi sợ nă`m sâu trong lòng núi lửa. Nỗi sợ cái chê`t, ẩn giâ`u, nỗi sợ thường trực mà không có tiê`n bạc hay quyê`n lực nào có thể xóa tan – đó là cô`t lõi. Nhưng nê`u mọi người biê`t ră`ng "cuộc sô`ng là vô tận; vì thê` chúng ta không bao giờ chê`t; chúng ta không bao giờ thực sự được sinh ra," thì nỗi sợ này sẽ được xóa bỏ. Nê`u họ biê`t ră`ng họ đã sô`ng vô sô` lâ`n trước đây và cũng sẽ lại sô`ng vô sô` lâ`n nữa thì họ sẽ được an tâm biê`t bao. Nê`u họ biê`t ră`ng các linh hô`n đã vây quanh để giúp họ khi họ ở trạng thái vật lý và cả sau khi chê`t, ở trạng thái linh hô`n họ cũng sẽ ở cùng những linh hô`n này, kể cả những người yêu thương đã mâ`t của họ thì họ sẽ thoái mái biê`t bao. Nê`u họ biê`t ră`ng "thiên thâ`n" hộ mệnh thực sự có tô`n tại thì họ còn cảm thâ`y an toàn xiê`t bao. Nê`u họ biê`t ră`ng những hành động bạo lực và bâ`t công chô`ng lại người khác không hê` mâ`t đi mà phải được hoàn trả như vậy trong một kiê`p sô`ng khác thì họ sẽ bót được bao nhiêu sự giận dữ và nỗi khát khao trả thù nuôi giữ trong lòng. Và nê`u thật sự "nhờ tri thức mà chúng ta đê`n gâ`n với Thượng đê`," việc sở hữu vật châ`t hay quyê`n lực vô`n là

những thứ mà bản thân chúng cũng có sự chấ m dứt và không phải là phuơng tiện để tiế p cận Thượng đế́ thì có ích gì? Tham lợi hay tham quyế n chẳng có chút giá trị nào.

Nhưng làm thế nào đưa được tri thức này đế n với mọi người? Hấ u hế t mọi người đế u cấ u kinh trong nhà thờ, đế n miế u, nhà nguyện hay chùa của riêng họ, những bài kinh tuyên bố vế sự bấ t tử của linh hố n. Tuy nhiên sau những buổi lễ, họ quay lại với thói thường cạnh tranh của mình, thực hành tính tham lam, bấ t lương và ích kỷ. Những đặc điểm này cản trở sự tiế n bộ của linh hố n. Vì thế , nế u đức tin chưa đủ thì có lẽ khoa học sẽ hỗ trợ thêm. Có lẽ những trải nghiệm như của Catherine và của tôi cầ́ n phải được nghiên cứu, phân tích và báo cáo theo một phuơng pháp độc lập, khoa học do những người được đào tạo về khoa học hành vi và vật lý thực hiện. Tuy vậy, vào thời điểm này, viế t một báo cáo khoa học hay một cuố n sách là điế u viễn vông nhấ t trong suy nghĩ của tôi, một khả năng xa vời và bấ t khả nhấ t. Tôi băn khoăn về những tâm linh được gửi vế để giúp đỡ tôi. Giúp tôi làm việc gì?

Catherine bị kích động và bắ t đấ u thì thào. “Có ai đó tên Gideon, ai đó tên Gideon... Gideon. Ông ấ y đang tìm cách nói với tôi.”

“Ông ấ y chỉ xoay quanh. Ông ấ y không ngung. Ông ấ y là một trong những người hộ mệnh... điế u gì đó. Nhưng hiện ông ấ y đang đùa với tôi.”

“Có phải ông ấ y là một trong những người hộ mệnh của cô không?”

“Đúng, nhưng ông ấ y đang đùa... ông ấ y chỉ nhảy quanh. Tôi nghĩ là ông ấ y muố n tôi biế t rắ ng ông ấ y luôn ở quanh tôi... mọi nơi.”

“Gideon?” tôi lặp lại.

“Ông ấ y ở đó.”

“Điế u ấ y có làm cô cảm thấ y an tâm hơn không?”

“Có. Ông ấy sẽ quay lại khi tôi cần.”

“Tôi. Có những linh hồn ở quanh chúng ta không?”

Cô trả lời bằng một giọng thì thầm, từ phán tư duy siêu thức.
“Ô, có... nhiều linh hồn. Họ chỉ đến khi họ muốn. Họ đến... khi
họ muốn. Tất cả chúng ta đều là linh hồn. Nhưng những người
khác... vài người ở trạng thái vật lý và những người khác ở trong thời
kỳ chuyển kiếp. Và một số người khác là thần hộ mệnh. Nhưng
tất cả chúng ta sẽ đến đó. Chúng ta cũng là thần hộ mệnh.”

“Tại sao chúng ta phải quay lại để học? Tại sao chúng ta không thể
học khi ở trạng thái linh hồn?”

“Có những cách học khác nhau và chúng ta phải học một số cách
khi là người trên mảnh thịt. Chúng ta phải cảm nhận được nỗi đau.
Khi ông ở trạng thái linh hồn thì không có cảm giác đau. Đó là giai
đoạn chuyển kiếp. Linh hồn ông đang đau thai. Khi ở trạng thái
vật lý có thân xác thì ông có thể cảm nhận nỗi đau; ông có thể bị
thương. Ở trạng thái tâm linh ông không cảm nhận được. Chỉ có
niềm hạnh phúc, cảm giác lành mạnh. Nhưng đó là thời gian chuyển
kiếp của... chúng ta. Sự tương tác giữa những người ở trạng thái linh
hồn khác hẳn. Khi ở trạng thái vật lý... ông có thể trải nghiệm được
những mối quan hệ.”

“Tôi hiểu. Sẽ ổn thôi.” Cô ấy lại im lặng. Nhiều phút trôi qua.

“Tôi thấy một cỗ xe,” cô bắt đầu, “cỗ xe màu xanh dương.”

“Một chiếc xe nội à?”

“Không, cỗ xe mà ta phải thăng ngựa vào... một vài thứ xanh
dương! Điểm trang trí xanh dương trên nóc xe, mặt ngoài xanh
dương...”

“Có những con ngựa kéo xe không?”

“Nó có những chiếc bánh xe lớn. Tôi không thấy ai ở trong xe
mà chỉ có hai con ngựa được thăng vào đó... một con xám và một con

nâu. Con màu xám tên là Táo (Apple) vì nó thích táo. Con kia tên là Công tước (Duke). Chúng rất đẹp. Chúng không cần người. Chân chúng to... chân to.”

“Có cả con ngựa trung bình chứ? Một con ngựa khác?”

“Không. Chúng rất đẹp.”

“Cô có ở đó không?”

“Có. Tôi có thể thấy mũi của nó. Nó lớn hơn tôi nhiều.”

“Cô có đi xe đó không?” Dựa vào cách trả lời tôi biết cô ấy là một đứa bé.

“Có những con ngựa. Cũng có một bé trai ở đó.”

“Cô mấy tuổi?”

“Rất bé. Tôi không biết. Chắc tôi còn chưa biết thêm.”

“Cô có biết đứa bé trai đó không? Bạn cô à? Hay anh trai cô?”

“Cậu ấy là hàng xóm. Cậu ấy ở đây để... dự tiệc. Họ đang tổ chức... lễ cưới hay gì đó.”

“Cô có biết ai sẽ thành hôn không?”

“Không. Chúng tôi được dặn là không được để bị bắn. Tóc tôi nâu... Những đôi giày có nút ở phía sau suôn sẻ cao.”

“Đó có phải là áo quần dự tiệc của cô không? Y phục đẹp chứ?”

“Đó là y phục trắng... một kiểu y phục trắng với... sọc chạy ngang qua và được cột ở phía sau lưng.”

“Nhà cô có gần đó không?”

“Đó là một ngôi nhà lớn,” đứa bé trả lời.

“Cô sống ở đó à?”

“Vâng.”

“Tôi. Giờ thì cô hãy nhìn vào nhà; được chứ. Đây là một ngày quan trọng. Những người khác cũng ăn mặc đẹp, mặc những bộ y phục đặc biệt.”

“Họ đang nã u ăn, râ t nhiê u thức ăn.”

“Cô có người thâ y không?”

“Có. Họ đang làm vài loại bánh mì. Bánh mì... thịt.... Chúng tôi được bảo là hãy đi ra ngoài.” Tôi thâ y thú vị với điê u này. Tôi bảo với cô là mọi chuyện sẽ ổn nê u đi vào nhà, để rô i cô â y được bảo là phải đi ra ngoài trở lại.

“Họ có gọi tên cô không?”

“... Mandy... Mandy và Edward.”

“Tên của cậu bé phải không?”

“Vâng.”

“Họ không cho phép cô ở trong nhà à?”

“Không, họ râ t bận rộn.”

“Cô cảm thâ y chuyện đó như thế nào?”

“Chúng tôi không quan tâm. Nhưng thật khó để giữ mọi thứ sạch sẽ. Chúng tôi không thể làm bâ t cứ chuyện gì.”

“Cô có dự tiệc cưới không? Chă c vào cuô i ngày hả?”

“Có... tôi gặp nhiê u người. Căn phòng râ t đông. Trời nóng, một ngày nóng bức. Có một vị cha xú ờ đó; cha xú ờ đó... đội một chiê c mũ lụ mă t, một chiê c mũ lớn... màu đen. Nó che hê t mặt ông â y... râ t xa.”

“Đây có phải là thời gian hạnh phúc của gia đình cô không?”

“Vâng.”

“Cô có biết ai sẽ kết hôn không?”

“Chính là chị tôi.”

“Cô ấy lớn hơn cô nhiều phải không?”

“Vâng.”

“Cô ấy đẹp không?”

“Đẹp. Tóc chị ấy tết rất nhiều hoa.”

“Hãy nhìn chị ấy thật kỹ. Cô có biết chị ấy không? Hãy nhìn mặt, miệng của chị ấy....”

“Vâng. Tôi nghĩ chị ấy là Becky... nhưng nhỏ hơn, nhỏ hơn nhiều.” Becky là bạn và đồng nghiệp của Catherine. Họ thân thiết nhưng Catherine thường bức tức vì thái độ phê phán của Becky cũng như sự can thiệp của cô ấy vào cuộc sống và quyết định của Catherine. Dù gì chăng nữa thì cô ấy chỉ là một người bạn, không phải người thân. Nhưng có lẽ giờ đây sự phân biệt này không còn rõ ràng vậy nữa. “Chị ấy... chị ấy yêu tôi... và tôi có thể đứng gần mặt trước ngôi nhà vì chị đang ở đó.”

“Tôi. Hãy nhìn quanh. Bộ mẹ cô có ở đó không?”

“Có.”

“Họ có yêu cô nhiều không?”

“Có.”

“Tôi lá m. Hãy nhìn kỹ họ. Trước tiên là mẹ cô. Xem thử cô có nhớ ra bà ấy không. Hãy nhìn mặt bà ấy.”

Catherine thở sâu vài lần. “Tôi không biết bà ấy.”

“Hãy nhìn cha cô. Nhìn kỹ ông ấy. Hãy nhìn vẻ mặt, đôi mắt... cả miệng của ông ấy. Cô biết ông ấy không?”

“Ông ấy là Stuart,” cô nhanh chóng trả lời. Như vậy, Stuart lại xuất hiện lần nữa. Điều này đáng để tìm hiểu kỹ hơn.

“Mối quan hệ giữa cô và ông ấy như thế nào?”

“Tôi rất yêu ông ấy... ông ấy rất tốt đối với tôi. Nhưng ông ấy nghĩ tôi là sự phiền toái. Ông ấy cho rằng trẻ con là những phiền toái.”

“Ông ấy quá nghiêm khắc phải không?”

“Không, ông ấy thích vui đùa với chúng tôi. Nhưng chúng tôi thường hỏi quá nhiều. Dù vậy ông ấy rất tốt với chúng tôi trừ khi chúng tôi hỏi quá nhiều.”

“Chuyện đó đôi lúc làm ông ấy bức mình phải không?”

“Đúng vậy, chúng tôi phải học từ thầy giáo chứ không phải từ ông ấy. Đó là lý do tại sao chúng tôi phải đến trường... để học.”

“Nghe như ý của ông ấy vậy. Có phải ông ấy nói với cô như thế không?”

“Vâng, ông ấy có nhiều thứ quan trọng hơn để làm. Ông ấy phải điêu hành nông trại.”

“Nông trại lớn phải không?”

“Vâng.”

“Cô có biết nó ở đâu không?”

“Không.”

“Họ có bao giờ nhắc đến thành phố hay tên nước không? Tên của thành phố?”

Cô tạm ngưng, lắng nghe cẩn thận. “Tôi không nghe điều đó.” Cô lại im lặng.

“Được rõ i, cô có muô n khám phá thêm kiê p sô ng này không?
Hãy tiê n nhanh vê thời gian hay như vậy—”

Cô â y că t ngang lời tôi. “Vậy là đú rõ i.”

Trong suô t quá trình làm việc với Catherine, tôi đã râ t ngại ngâ n thảo luận vê nhũng tiê t lộ của cô â y với nhũng nhà chuyên môn khác. Thật sự, ngoài Carole và một vài người “an toàn”, tôi hoàn toàn không chia sẻ thông tin đặc biệt này với ai khác. Tôi biê t tri thức từ nhũng buổi trại liệu của mình vừa đúng vừa cực kỳ quan trọng nhưng lo lă ng vê nhũng phản ứng của đô ng nghiệp chuyên môn cũng như khoa học đã khiê n tôi im lặng. Tôi vẫn còn lo lă ng cho danh tiê ng, nghề nghiệp và ý nghĩ của người khác vê mình.

Chủ nghĩa hoài nghi của cá nhân tôi, hàng tuâ n lại càng bị xói mòn qua nhũng bă ng chứng từ miệng cô â y. Tôi thường nghe lại băng cát-xét và trai nghiệm lại nhũng phiên trại liệu với mọi kịch tính và sự thâm thuẫn của chúng. Tuy nhiên, nhũng người khác sẽ phải tin vào nhũng trai nghiệm dù mạnh mẽ của tôi nhưng vẫn không phải của họ. Tôi cảm thâ y phải có nhiệm vụ thu thập thêm nhiê u dữ liệu hơn nữa.

Khi tôi dâ n châ p nhận và tin vào nhũng thông điệp này, cuộc sô ng của tôi trở nên giản dị hơn và cũng thỏa mãn hơn. Không cầ n phải đóng trò, giả dô i, diễn cho tròn vai hay không phải là chính mình. Nhũng mô i quan hệ trở nên thành thật và thăng thă n hơn. Cuộc sô ng gia đình ít ră c rô i và nhẹ nhàng hơn. Sự ngại ngâ n chia sẻ nhũng điê u thông thái mà tôi được ban tặng thông qua Catherine bă t đâ u biê n mât. Đáng ngạc nghiên là hâ u hê t mọi người hê t sức quan tâm và muô n tìm hiểu nhiê u hơn. Nhiê u người kể cho tôi nghe nhũng trai nghiệm hê t sức riêng tư của họ vê nhũng sự kiện cận tâm lý⁽¹⁾ như là khả năng ngoại cảm, quen thuộc dù chưa từng gặp⁽²⁾, xuâ t hô n⁽³⁾, mơ vê kiê p trước hay nhũng hiện tượng khác. Nhiê u người còn chưa bao giờ kể cho chô ng hay yợ họ vê nhũng trai nghiệm đó. Mọi người hâ u như đê u e ngại giô ng nhau là nê u chia sẻ nhũng trai nghiệm này thì người khác, thậm chí là nhũng người thân trong gia đình và bác sỹ trị liệu sê nghĩ họ bâ t thường hay kỳ quặc. Tuy nhiên, nhũng hiện tượng cận tâm lý này khâ

phổ biến, thường xảy ra nhiều hơn chúng ta lầm tưởng. Chỉ có điều những hiện tượng siêu linh này thường bị ngại để kể cho người khác khiến chúng tưởng như hiếm hoi. Và những người có chuyên môn nghiệp vụ càng cao lại càng ngại ngần chia sẻ nhất.

Chủ tịch đáng kính một khoa trị liệu lớn tại bệnh viện của tôi là người được cả thế giới khâm phục về chuyên môn. Ông trò chuyện với người cha đã qua đời của mình, người đã nhiều lần bảo vệ ông khỏi những nguy hiểm nghiêm trọng. Một vị giáo sư khác có những giấc mơ mang lại những bước còn thiêng hay những giải pháp cho những thí nghiệm nghiên cứu phức tạp của ông. Những giấc mơ này luôn đúng. Một bác sĩ nổi tiếng khác thường biết ai gọi điện thoại cho mình trước khi nhà của ông nghe để trả lời. Vợ của chủ tịch ngành tâm thần học tại một đại học trung tây có bằng tiến sĩ (Ph.D.) tâm lý. Các dự án nghiên cứu của bà luôn được hoạch định và thực thi cẩn trọng. Bà chưa từng cho ai biết rằng khi lần đầu thăm viếng Rome, bà đi lại khắp thành phố này như thể có một bản đồ đã được in sâu trong trí nhớ của mình. Bà biết chính xác những gì sẽ có ở góc đường kẽi p. Dù bà chưa từng đến Italia trước đây và cũng không biết tiếng Ý nhưng người Ý thường nói với bà bằng tiếng Ý, thường xuyên nhàm bà với người bản xứ. Bà phải đấu tranh với chính mình để chấp nhận trải nghiệm ở Rome.

Tôi hiểu lý do những nhà chuyên môn được đào tạo cao cấp này giữ bí mật của mình. Tôi là một trong số họ. Chúng tôi không thể phủ nhận trải nghiệm và cảm giác của chính mình. Tuy nhiên, kiêng thức chúng tôi được đào tạo về nhiều phương diện lại trái ngược hoàn toàn với thông tin, trải nghiệm và niềm tin mà chúng tôi nhận được. Vì thế chúng tôi giữ im lặng.

Chương 10

Tuân lẽ này nhanh chóng trôi qua. Tôi đã nghe đi nghe lại cuộn băng thu âm của phiên trị liệu tuân trước. Làm thế nào mà tôi có thể tiếp cận được trạng thái chuyển kiếp? Tôi không cảm thấy sự chứng ngộ đặc biệt nào. Và giờ đây những linh hồn được gửi về để giúp đỡ tôi. Nhưng tôi được dự định sẽ làm việc gì? Lúc nào thì tôi biết được điều đó? Liệu tôi có nên tùy thuộc vào nhiệm vụ này? Tôi biết là mình phải chờ đợi và kiên nhẫn. Tôi nhớ những lời của Bậc thầy thi ca.

“Kiên nhẫn và chờ đúng thời điểm... mọi sự sẽ đến khi nó phải đến... mọi sự sẽ sáng tỏ cho ông vào đúng thời điểm. Nhưng ông cần có thời gian để hấp thụ hoàn toàn tri thức mà chúng tôi đã trao cho ông.” Vì thế tôi chờ đợi.

Vào lúc bắt đầu phiên trị liệu này Catherine có đê cập đê n một phán giác mơ của cô cách đây vài đêm. Trong giác mơ đó cô đang sống trong nhà bố mẹ mình và một ngọn lửa đã bùng lên trong đêm. Cô bình tĩnh, giúp mọi người thoát khỏi căn nhà nhưng cha cô vẫn chậm chạp và dường như không quan tâm trong tình huống khẩn cấp đó. Cô vội vã thúc ông ra ngoài. Lúc đó ông ấy nhớ ra thứ gì đó vẫn còn để trong nhà và bảo Catherine quay vào trong ngọn lửa dữ dội để lấy. Cô chẳng thể nhớ được đó là thứ gì. Tôi quyết định chưa diễn dịch giác mơ mà chờ xem chuyện này có xảy đến khi cô được thôi miên không.

Cô nhanh chóng chìm vào trạng thái xuất thân sâu. “Tôi thấy một phụ nữ có mũ trùm đầu nhưng không che mặt, chỉ che tóc của bà ấy.” Rồi cô im lặng.

“Bây giờ cô có thấy nó không? Mũ trùm?”

“Tôi để mắt đầu rọi... tôi thấy vài loại y phục đen, vài thêu kim tuyêt với thiết kế bằng vàng trên đó... Tôi thấy một tòa nhà có

vài cát u trúc nhọn trên đó... màu trắng.”

“Cô có nhận biết tòa nhà này không?”

“Không.”

“Tòa nhà có lớn không?”

“Không. Có một ngọn núi ở phía sau nhà và trên đỉnh có tuyết. Nhưng cỏ trong thung lũng vẫn xanh... chúng tôi ở đó.”

“Cô có thể vào trong tòa nhà không?”

“Được. Nó làm bắng một loại đá cảm thạch nào đó... sờ vào rất lạnh.”

“Có phải là đến thờ hay kiến trúc tôn giáo không?”

“Tôi không biết. Tôi nghĩ nó có thể là nhà tù.”

“Nhà tù?” Tôi lặp lại. “Có người trong tòa nhà đó không? Hay quanh đó?”

“Có, vài người lính. Họ mặc đồ́ng phục đen, màu đen với miếng đệm vai bắng vàng... những nút tua bắng vàng đeo lủng lẳng. Nón sắt màu đen có vài chi tiết bắng vàng... thứ gì đó nhọn và bắng vàng ở đỉnh... của nón sắt. Và có dây thắt lưng màu đỏ, dây thắt đỏ quanh eo.”

“Có người lính nào ở gấn cô không?”

“Có hai hay ba gì đó.”

“Cô có ở đó không?”

“Tôi đang ở đâu đó nhưng không ở trong tòa nhà. Nhưng tôi ở gấn đó.”

“Nhìn quanh thử. Xem có thể tìm thấy chính cô không.... Những ngọn núi ở đó và đồ́ng cỏ... và tòa nhà màu trắng. Ở đó còn có tòa nhà khác không?”

“Nếu có những tòa nhà khác thì chúng không ở gần tòa nhà này. Tôi thấy một tòa... tách biệt, có vài bức tường ở đằng sau nó... một bức tường.”

“Cô có nghĩ rằng nó là một pháo đài hay một nhà tù hay thứ gì đại loại thế không?”

“Có thể nhưng... nó ở rất biệt lập.”

“Tại sao điệu đó lại quan trọng đến vậy với cô?” [nghỉ dài] “Cô có biết tên thành phố hay nước mà cô đang ở không? Những người lính này ở đâu?”

“Tôi đang tìm ‘Ukraine.’”

“Ukraine?” tôi lập lại, hệt sức thú vị vì sự đa dạng trong những kiếp sống của cô ấy. “Cô có thấy năm nào không? Cô có biết điệu đó không? Hay một khoảng thời gian nào đó?”

“1717,” cô ngập ngừng trả lời rồi tự đính chính. “1758... 1758. Có rất nhiều lính. Tôi không biết mục đích của họ là gì. Với những thanh kiếm dài, cong.”

“Cô còn thấy hay nghe gì khác không?” Tôi dò hỏi.

“Tôi thấy một suối nước, suối nước nơi họ cho ngựa uống.”

“Những người lính có cưỡi ngựa không?”

“Có.”

“Những người lính này có tên gọi nào khác không? Họ có gọi nhau bằng cách đặc biệt nào không?” Cô lắng nghe.

“Tôi không nghe gì.”

“Cô có thuộc phe của họ không?”

“Không.” Câu trả lời của cô lại là của một đứa trẻ, ngắn và thường đơn âm. Tôi lại phải hét sức tích cực trong vai người phỏng vấn.

“Nhưng cô đang quan sát họ rất gấn?”

“Vâng.”

“Cô có ở trên phố không?”

“Có.”

“Cô có sống ở đó không?”

“Tôi nghĩ vậy.”

“Tốt. Xem thử cô có thể tìm thấy mình và nơi cô sống không.”

“Tôi thấy vài bộ y phục rách rưới. Tôi chỉ thấy một đứa bé, cậu bé. Y phục của cậu rách rưới. Cậu bị lạnh...”

“Cậu bé có nhà ở phố không?” Một khoảng lặng kéo dài.

“Tôi không thấy,” cô tiếp tục. Dường như cô gấp một vài khăn trong việc kết nối với kiếp sống này. Cô hơi mơ hồ khi trả lời, có phấn không chắc chắn.

“Được rối. Cô có biết tên cậu bé không?”

“Không.”

“Chuyện gì xảy ra với cậu bé vậy? Đi với cậu ấy. Xem thử chuyện gì đã xảy ra.”

“Người mà cậu ấy biết là một tù nhân.”

“Bạn? Họ hàng?”

“Tôi tin rắng đó là cha cậu bé.” Cô trả lời nhanh.

“Cô có phải là cậu ấy không?”

“Tôi không chắc.”

“Cô có biết cậu ấy cảm thấy thế nào về việc cha mình bị nhốt trong tù không?”

“Có... cậu ấy rất sợ, sợ rằng họ sẽ giết cha mình.”

“Cha cậu ấy đã làm gì?”

“Ông ấy đánh cắp thứ gì đó của những người lính, tài liệu hay thứ gì đó.”

“Cậu bé không hiểu hết mọi chuyện phải không?”

“Không. Cậu ấy có thể sẽ chẳng bao giờ gặp lại cha mình nữa.”

“Cậu ấy...”

“Không.”

“Họ có biết cha cậu sẽ ở trong tù bao lâu không? Hay liệu ông ấy có còn sống không?”

“Không!” Cô trả lời. Giọng cô run rẩy. Cô rất bối rối, rất buồn. Cô không cung cấp nhiều chi tiết, tuy nhiên cô vẫn kích động thay rõ vì những sự kiện mà mình đang chứng kiến và trải qua.

“Cô có thể cảm nhận những gì cậu bé đang cảm thấy,” tôi tiếp tục, “nỗi sợ hãi và kích động. Cô có cảm thấy điều đó không?”

“Có.” cô lại im lặng.

“Chuyện gì vậy? Giờ hãy tin nhanh thời gian. Tôi biết là rất khó khăn. Vượt nhanh thời gian. Chuyện gì đó xảy ra.”

“Cha cậu ấy bị hành hình.”

“Giờ đây, cậu ấy cảm thấy như thế nào?”

“Thực ra ông ấy chưa từng làm điều gì chúng nghĩ. Nhưng chúng hành hình mọi người mà chẳng cần lý do gì.”

“Cậu bé hẵn rất căm tức chuyện này.”

“Tôi không tin rắng cậu hoàn toàn hiểu hết... mọi chuyện đã xảy ra.”

“Cậu ấy còn có ai để nương tựa không?”

“Có, nhưng đời cậu ấy sẽ rất khó khăn.”

“Cậu bé sẽ trở thành gì?”

“Tôi không biết. Cậu ấy có thể sẽ chết...” giọng cô rất buốn. Cô lại im lặng, sau đó dường như đang nhìn quanh.

“Cô đang nhìn gì thế?” tôi hỏi.

“Không có gì... bóng tối.” Cô hoặc đã chết hay đã không còn kêt nối với cậu bé buốn bã sống ở Ukraine cách đây hơn 200 năm.

“Cô đã rời khỏi cậu bé rối à?”

“Vâng,” cô thì thấm. Cô đang nghỉ ngơi.

“Cô học được gì từ kiếp sống vừa rối? Tại sao nó lại quan trọng?”

“Không được vội vã phán xét con người. Ông phải công bắng với mọi người. Nhiếu cuộc đời bị hủy hoại vì sự phán xét vội vã của chúng ta.”

“Cuộc đời cậu bé ngắn ngủi và khó khăn vì sự phán xét như thế... đối với cha cậu.”

“Vâng.” Cô lại im lặng.

“Hiện giờ cô đang xem xét thứ gì khác không? Cô có nghe thấy đîếu gì không?”

“Không.” Lại một câu trả lời nhanh và rối im lặng. Vì vài lý do, kiếp sống ngắn ngủi này lại hết sức nhọc nhắn. Tôi hướng dẫn

cô nghỉ ngơi.

“Hãy nghỉ ngơi. Cảm thấ y an bình. Cơ thể của cô sẽ tự chữa lành; tâm hó́n cô đang nghỉ ngơi... cô thấ y đỡ hơn chưa? Đã được nghỉ ngơi chưa? Thật là khó khăn cho cậu bé. Rất cực khổ. Nhưng giờ thì cô lại được nghỉ ngơi. Trí óc của cô có thể đưa cô đến những nơi khác, thời gian khác... ký ức khác. Cô có đang nghỉ ngơi không?”

“Có.” Tôi quyết định theo đuổi phấn giấc mơ về` ngôi nhà cháy, sự rẽ`rè vô tâm của cha cô và việc ông ấy yêu cầ́u cô quay lại đám cháy để lấy vài thứ cho ông ấy.

“Giờ tôi có một câu hỏi về` giấc mơ mà cô đã có... với cha mình. Giờ thì cô có thể nhớ lại, nó an toàn. Cô đang ở trong trạng thái thôi miên sâu. Cô có nhớ không?”

“Có.”

“Cô quay lại ngôi nhà để lấy thứ gì đó. Cô có nhớ điếu đó không?”

“Có... đó là một chiếc hộp bắng kim loại.”

“Có gì trong đó mà ông ấy nắng nặc bắng mọi giá sai cô quay lại ngôi nhà đang cháy?”

“Tem và những đống xu... mà ông đã cᾶ́t giữ,” cô trả lời. Nhớ lại chi tiết nội dung giấc mơ khi bị thôi miên quả là trái ngược hoàn toàn với những chi tiết sơ lược khi cô tỉnh táo. thôi miên là một công cụ mạnh mẽ, không chỉ mang lại khả năng truy cập đến những vùng xa xôi nhất, giấu kín nhất của trí óc mà còn cho phép cung cấp một trí nhớ chi tiết hơn rất nhiếu.

“Có phải những con tem và đống xu này rất quan trọng đối với ông ấy?”

“Đúng.”

“Nhưng liếu lĩnh mạng sống của cô khi quay lại ngôi nhà đang cháy chỉ vì những con tem và đống xu—”

“Ông không nghĩ là mình đang liê` u lĩnh gì cả.” Cô â` y ngă` t lời tôi.

“Ông â` y cho ră` ng chuyện đó an toàn?”

“Đúng.”

“Vậy tại sao ông â` y không quay lại mà là cô?”

“Vì ông â` y nghĩ ră` ng tôi nhanh nhẹn hơn.”

“Tôi hiểu. Dù sao đó cũng là chuyện nguy hiểm đô` i với cô phải không?”

“Đúng, nhưng ông â` y không nhận ra điê` u đó.”

“Giâ` c mơ đó còn có ý nghĩa nào khác hơn cho cô không? Vê` mô` i quan hệ của cô với cha mình?”

“Tôi không biê` t.”

“Ông â` y dường như chẳng vội vã gì để ra khỏi ngôi nhà đang cháy.”

“Đúng vậy.”

“Tại sao ông â` y lại quá thong thả như vậy? Cô thì gâ` p gáp; cô thâ` y mô` i nguy hiểm.”

“Vì ông â` y cô` trô` n tránh mọi thứ.”

Tôi tóm lâ` y cơ hội này để diễn dịch phâ` n nào giâ` c mơ. “Đúng, đó là kiểu cách trước đây của ông và cô phải làm mọi chuyện cho ông â` y, như lâ` y chiê` c hộp. Tôi hy vọng ông â` y có thể học được từ cô. Tôi có cảm giác ră` ng ngọn lửa thể hiện thời gian đang hê` t, ră` ng cô thì nhận ra nguy hiểm còn ông â` y thì không. Khi ông â` y rẽ` rà và bảo cô quay lại để lâ` y những thứ thuộc vê` vật châ` t thì cô hiểu biê` t nhiê` u hơn hẳn... và có râ` t nhiê` u thứ để dạy cho ông â` y nhưng dường như ông â` y cũng chả muô` n học.”

“Không,” cô đô` ng ý. “Ông â` y không học.”

“Đó là cách tôi hiểu giâ` c mơ. Nhưng cô không thể ép ông â` y. Chỉ có ông â` y mới có thể nhận ra điê` u đó.”

“Đúng,” cô lại đô` ng ý và giọng của cô trở nên sâu và vang, “chẳng phải là chuyện quan trọng nê` u cơ thể chúng ta bị đô` t cháy khi chúng ta không câ` n chúng nữa...” Một Bậc thâ` y tâm linh đã soi sáng giâ` c mơ này bã` ng một góc nhìn hoàn toàn khác biệt. Tôi ngạc nhiên vì cách hiểu bã` t ngờ này đê` n nỗi chỉ có thể lặp lại suy nghĩ đó như vẹt, “chúng ta không câ` n thân thể của mình ư?”

“Không. Chúng ta đã trải qua râ` t nhiê` u trạng thái khi chúng ta ở đây. Chúng ta đã bỏ cơ thể của đứa bé để chuyển vào cơ thể một đứa trẻ, từ trẻ em thành người lớn và từ người lớn thành người già. Tại sao chúng ta không tiê` n thêm một bước để loại bỏ cơ thể trưởng thành và đi đê` n một chiê` u không gian tâm linh? Đó là những gì chúng ta làm. Chúng ta không ngừng lớn lên; chúng ta tiê` p tục phát triển. Khi chúng ta đê` n không gian tâm linh, chúng ta cũng sẽ tiê` p tục phát triển ở đó. Chúng ta sẽ trải qua nhiê` u trạng thái phát triển khác nhau. Khi chúng ta đã đạt thì chúng ta sẽ bị đô` t bỏ. Chúng ta phải đi qua một trạng thái mới, giai đoạn học tập và giai đoạn ra quyê` t định. Chúng ta quyê` t định khi nào chúng ta câ` n trở lại, ở đâu và vì lý do gì. Một vài người chọn cách không trở lại. Họ chọn hướng tiê` p tục tiê` n lên một trạng thái phát triển mới. Và họ sẽ ở trong hình thức linh hô` n... một vài người sẽ ở lâu hơn những người khác trước khi quay trở lại. Đó hoàn toàn là do sự phát triển và học tập... phát triển liên tục. Cơ thể của chúng ta cũng chỉ như một cỗ xe để chúng ta dùng khi ở đây. Chính tâm hô` n và linh hô` n của chúng ta mới kéo dài mãi mãi.”

Tôi không nhận ra giọng nói hay phong cách này. Một Bậc thâ` y “mới” đang nói và nói về những tri thức quan trọng. Tôi muô` n biê` t nhiê` u hơn về` những thế` giới tâm linh này.

“Không phải học hành ở trạng thái vật lý thì nhanh hơn sao? Đó có phải là lý do mà không phải tâ` t cả mọi người đê` u muô` n ở lại trong trạng thái tâm linh?”

“Không. Học hành ở trạng thái tâm linh nhanh hơn nhiều, nhanh hơn hẳn khi học ở trạng thái vật lý. Nhưng chúng ta chọn điều gì chúng ta cần học. Nếu chúng ta cần phải quay lại để hoàn thành một mô hình quan hệ thì chúng ta quay lại. Nếu hoàn thành việc đó thì chúng ta sẽ tiếp tục. Ở trạng thái linh hồn bạn có thể chọn cách luôn kết nối với những người đang ở trạng thái vật lý như muôn. Nhưng chỉ khi ở đó có những việc quan trọng... mà ông phải nói cho họ biết.”

“Làm thế nào cô tiếp xúc được? Làm thế nào mà thông điệp có thể truyền đi?”

Tôi ngạc nhiên khi thấy Catherine trả lời. Giọng thì thầm của cô nhanh hơn và khẳng định hơn. “Đôi lúc ông có thể xuất hiện trước người đó... cũng giống cách mà ông đang làm lúc này. Lúc khác ông chỉ cần tạo một tiếp xúc trong ý nghĩ. Thỉnh thoảng cũng có thông điệp bị mã hóa nhưng hầu hết trường hợp người đó biết nó minden nhắn điệu gì. Họ hiểu. Đó là tiếp xúc ý nghĩ với ý nghĩ.”

Tôi nói với Catherine. “Tri thức mà cô hiện có, thông tin này, sự thông thái này, rất quan trọng... tại sao nó lại không dùng được cho cô khi cô tỉnh dậy và trở lại trạng thái thông thường?”

“Tôi đoán là tôi không hiểu được nó. Tôi không có khả năng để hiểu nó.”

“Thế thì, có lẽ tôi có thể dạy cô hiểu để nó không làm cô e sợ và nhờ vậy cô sẽ học hỏi thêm.”

“Vâng.”

“Khi cô nghe tiếp ng của các Bậc thầy, họ nói những chuyện giống như những gì cô đang nói cho tôi. Cô hẳn phải nhận được thông tin tuyệt vời.” Tôi rất quan tâm đến sự thông thái mà cô có được khi ở trong trạng thái này.

“Vâng,” cô trả lời giản dị.

“Và điều này đến từ trí tuệ của riêng cô?”

“Nhưng là do họ đã đặt vào đó.” Cô xác nhận đó là của các Bậc thâ`y.

“Vâng,” tôi công nhận. “Làm sao để tôi truyê`n đạt tô`t nhâ`t điê`u đó lại cho cô để cô cũng phát triển và dẹp bỏ nỗi sợ hãi?”

“Ông đã làm điê`u đó rõ`i,” cô trả lời nhẹ nhàng. Cô â`y đúng; những nỗi sợ của cô gâ`n như đã biê`n mâ`t. Kể từ khi thôi miên hô`i quy bâ`t đâ`u, những cải thiện lâm sàng của cô nhanh đê`n không ngờ.

“Hiện giờ cô phải học bài học nào? Đâu là điê`u quan trọng nhâ`t mà cô có thể học trong kiê`p sô`ng này để cô có thể tiê`p tục phát triển và thành tựu?”

“Tin,” cô trả lời nhanh chóng. Cô đã biê`t nhiệm vụ chủ chô`t của mình là gì.

“Tin?” tôi lập lại, ngạc nhiên vì sự đô`i đáp nhanh nhạy của cô.

“Đúng. Tôi phải học để có lòng trung thành nhưng cũng phải tin vào con người. Tôi đã không tin. Tôi nghĩ là mọi người đang cõ` lường gạt tôi. Điê`u đó đã làm tôi tránh xa con người và những tình huô`ng mà lẽ ra tôi không được tránh xa. Điê`u đó cũng giữ tôi gâ`n gũi với những người mà lẽ ra tôi phải lìa bỏ.”

Sự thâ`u hiểu của cô râ`t sâu să`c khi ở trạng thái siêu thức. Cô biê`t rõ điểm yê`u và điểm mạnh của mình. Cô biê`t những lĩnh vực phải tập trung và thực hành và cô cũng biê`t phải làm gì để cải thiện vâ`n đê`. Vâ`n đê` duy nhâ`t là những sự thâ`u hiểu này phải đê`n được với ý thức của cô và câ`n phải được áp dụng trong đời sô`ng ý thức của cô â`y. Sự thâ`u hiểu ở trạng thái siêu thức tự nó chưa đủ để chuyển hóa cuộc sô`ng của cô.

“Ai là những người mà cô phải tránh xa?” Tôi hỏi.

Cô tạm ngưng. “Tôi sợ Becky. Tôi sợ Stuart... vì một vài chuyện tệ hại sẽ đê`n với tôi... do họ.”

“Liệu cô có thể tránh xa điệu u đó?”

“Không hẳn nhưng cũng tránh được vài ý tưởng của họ, đúng vậy. Stuart đang cô kìm tỏa tôi và anh ta đang thành công. Anh ta biết là tôi sợ. Anh ta biết tôi sợ phải xa anh ta và dùng hiểu biết đó để giữ tôi lại.”

“Còn Becky?”

“Cô ấy đang liên tục muôn phá vỡ lòng trung thành của tôi với những người mà tôi đã tin tưởng. Khi tôi thấy điểm tôi thì cô ấy coi là xấu xa. Và cô ấy cô gieo những hạt giống này vào đầu tôi. Tôi đang học cách tin tưởng... con người mà tôi nên tin nhưng cô ấy gieo vào tôi đầy sự ngờ vực về họ. Và đó cũng là vấn đề của cô ấy. Tôi không để cho cô ấy làm cho mình phải nghĩ theo cách của cô ấy.”

Ở trạng thái siêu thức, Catherine có khả năng chỉ ra chính xác những khuyết điểm quan trọng trong tính cách của cả Becky lẫn Stuart. Catherine trong tình trạng thôi miên là một nhà tâm lý học xuất sắc, có trực giác mạnh mẽ và chính xác. Catherine ở trạng thái tinh thức lại không có được những đặc điểm này. Nhiệm vụ của tôi chính là xóa bỏ tình trạng này. Sự cải thiện mạnh mẽ về mặt lâm sàng của cô cho thấy tình trạng này đang được xóa bỏ dần. Tôi cố gắng hơn nữa để hợp nhất hai trạng thái trên.

“Cô có thể tin ai?” Tôi hỏi. “Hãy nghĩ xem. Ai là người cô có thể tin, học hỏi và thân cận. Họ là ai?”

“Tôi có thể tin ông,” cô thì thầm. Tôi biết điều này, nhưng tôi biết rằng cô thậm chí còn phải tin hơn vào những người khác trong cuộc sống thường nhật của cô.

“Đúng như cô nói. Cô có thể thân cận với tôi nhưng cô cũng phải thân cận với những người khác trong cuộc sống của cô nữa, những người có quan hệ gần gũi với cô nhiều hơn tôi.” Tôi muốn cô được hoàn thiện và độc lập, không phụ thuộc vào tôi.

“Tôi có thể tin tưởng chị tôi. Tôi không biết rõ những người khác. Tôi có thể tin Stuart nhưng chỉ ở một mức độ nào đó. Anh ấy thực sự quan tâm đến tôi nhưng lại lúng túng. Và trong sự lúng túng của mình anh ấy đã vô tình làm tổn thương tôi.”

“Đúng, đó là sự thật. Có người đàn ông nào khác mà cô có thể tin cậy?”

“Tôi có thể tin Robert,” cô trả lời. Anh ấy cũng là một bác sĩ trong bệnh viện của chúng tôi. Họ là bạn tốt của nhau.

“Đúng. Có thể cô cũng sẽ gặp nhiều người hơn... trong tương lai.”

“Vâng,” cô công nhận.

Ý nghĩ về khả năng hiểu biết tương lai hấp dẫn kỳ lạ. Cô ấy biết rât chính xác những điều trong quá khứ. Cô ấy, thông qua những Bậc thầy đã biết những sự kiện bí mật, đặc biệt. Liệu họ có biết cả những sự kiện trong tương lai không? Nếu vậy, chúng tôi có chia sẻ khả năng biết trước tương lai này không? Hàng ngàn câu hỏi bùng lên trong óc tôi.

“Khi cô tìm được sự tiếp xúc với tư duy siêu thức của mình như hiện thời và có được sự thông thái như hiện thời, có phải cô cũng phát triển khả năng siêu nhiên? Liệu cô có khả năng nhìn thấy tương lai không? Chúng ta đã làm được điều đó rât nhiều trong quá khứ.”

“Điều đó có thể,” cô công nhận, “nhưng hiện tôi không thấy gì cả.”

“Điều đó có thể ư?” tôi lặp lại.

“Tôi tin vậy.”

“Cô có thể làm điều đó mà không hề sợ hãi gì sao? Cô có thể đi vào tương lai và thu được thông tin về một điều bình thường không làm cho cô sợ hãi chứ? Cô có thể thấy trước tương lai không?”

Câu trả lời của cô tức thì. “Tôi không thấy điều đó. Họ sẽ không cho phép.” Tôi biết cô muốn nói là các Bậc thầy.

“Hiện họ có ở quanh cô không?”

“Có.”

“Họ có nói chuyện với cô không?”

“Không. Họ kiểm soát mọi thứ.” Do bị kiểm soát, cô không được phép nhìn vào tương lai. Có lẽ chúng tôi sẽ chẳng thu thập được gì về mặt cá nhân khi chỉ được nhìn thoáng như vậy. Có lẽ cuộc phiêu lưu này làm cho Catherine quá hoài hộp. Có lẽ chúng tôi chưa được chuẩn bị để hành xử với thông tin này. Tôi không muốn đầy vẩn đê xa hơn.

“Linh hồn thường ở quanh cô trước đây, Gideon...”

“Vâng.”

“Ông ấy cần gì? Tại sao lại ở gần vậy? Cô có biết ông ta không?”

“Không, tôi nghĩ mình không biết.”

“Nhưng ông ấy bảo vệ cô khỏi những nguy hiểm?”

“Vâng.”

“Những Bậc thầy....”

“Tôi không thấy họ.”

“Thỉnh thoảng họ gửi thông điệp cho tôi, những thông điệp đã giúp cho cô lẩn tôi. Những thông điệp này vẫn thường có cho cô ngay cả khi họ không nói? Có phải họ đưa những suy nghĩ này vào ý nghĩ của cô?”

“Vâng.”

“Họ có kiểm soát việc cô có thể đi bao xa không? Cô có thể nhớ điều gì?”

“Vâng.”

“Vậy thì phải có mục đích trong việc giảng giải kiêp sống này....”

“Vâng.”

“... Cho cô và cho tôi... để dạy chúng ta. Để mang chúng ta đến n nơi vắng bắt sự sợ hãi.”

“Có rất nhiê`u cách giao tiếp. Họ chọn rất nhiê`u... để thể hiện rắng họ thật sự tò́n tại.” Cho dù Catherine có đang nghe tiếng nói của họ, hình dung những khung cảnh và hình ảnh trong quá khứ, trải nghiệm hiện tượng siêu hình hay suy nghĩ, ý tưởng được đưa vào ý nghĩ của cô thì mục đích vẫn vậy – cho thấy họ thật sự tò́n tại và thậm chí còn hơn thế nữa là giúp đỡ chúng ta, để hỗ trợ chúng ta trên con đường riêng bắng cách cung cấ́p hiểu biết sâu xa và tri thức nhắm giúp chúng ta trở nên giống Thượng đế́ nhờ sự thông thái.

“Cô có biết tại sao họ lại chọn cô...”

“Không.”

“... Là kênh truyê`n?”

Đây là câu hỏi tế nhị vì khi tỉnh thức Catherine không thể nghe các cuộn băng ghi âm từ những buổi trị liệu. “Không,” cô dịu dàng thì thấm.

“Nó có làm cô sợ hãi không?”

“Thỉnh thoảng.”

“Những lấn khác thì không à?”

“Đúng vậy.”

“Điê`u này có thể trấn an,” tôi nói thêm. “Giờ đây chúng ta biết rắng chúng ta tò́n tại mãi, thếnên chúng ta không còn sợ cái chết.”

“Đúng,” cô đô`ng ý. Tạm ngưng. “Tôi phải học cách tin tưởng.” Cô quay lại với bài học chính trong kiê`p sô`ng của mình. “Khi tôi được bảo điê`u gì, tôi phải học cách tin ră`ng tôi đang được dạy dỗ... nhâ`t là khi người nói là người hiểu biê`t sâu rộng.”

“Chă`c chă`n sẽ có những người không nên tin,” tôi nói thêm.

“Đúng nhưng tôi đã lẩn lộn. Và những người mà tôi biê`t là tôi nên tin thì tôi lại đâ`u tranh để chô`ng lại cảm giác đó. Và tôi không muô`n tin bâ`t kỳ ai.” Cô lại im lặng khi tôi lại một lâ`n nữa khâm phục sự thâ`u hiểu của cô.

“Lâ`n trước chúng ta nói vê` cô khi còn là một đứa trẻ trong một khu vườn có những con ngựa. Cô có nhớ không? Đám cưới chị cô?”

“Một chút.”

“Có thể thu nhiê`u thông tin hơn từ thời gian đó phải không? Cô biê`t không?”

“Có.”

“Giờ có nên quay lại đó để khai thác tiê`p không?”

“Hiện không thể quay lại đó. Có râ`t nhiê`u thứ trong một kiê`p sô`ng... có râ`t nhiê`u tri thức phải thu nạp... từ mỗi kiê`p sô`ng. Đúng, chúng ta phải khai thác nhưng hiện thời thì không thể quay lại đó.”

Vì thê` tôi quay lại với trực trặc của cô â`y trong mô`i quan hệ với cha mình. “Mô`i quan hệ với cha cô là một lĩnh vực khác, điê`u đã ảnh hưởng sâu să`c đê`n cô trong cuộc sô`ng này.”

“Đúng,” cô trả lời đơn giản.

“Đó là một lĩnh vực khác cũng phải tìm hiểu. Cô có nhiê`u điê`u phải học từ mô`i quan hệ này. Hãy so sánh nó với cậu bé ở Ukraine, mâ`t cha khi còn râ`t nhỏ. Sự mâ`t mát này không đê`n với cô lâ`n này. Tuy nhiên...

“Lại là một gánh nặng khác,” cô kết luận. “Ý nghĩ...” cô nói thêm, “những ý nghĩ....”

“Ý nghĩ nào?” Tôi cảm nhận cô đã ở trong một vùng đất mới.

“Về́ sự gây mê. Khi người ta gây mê ông, ông vẫn nghe được phải không? Ông có thể vẫn nghe!” cô trả lời câu hỏi của chính mình. Giờ đây cô thì thấm rất nhanh và trở nên kích động. “Trí óc của ông biết rất rõ những gì đang xảy ra. Họ nó về́ sự ngạt thở của tôi, về́ khả năng tôi bị nghẹt thở khi họ tiến hành phẫu thuật cổ họng tôi.”

Tôi nhớ lại cuộc phẫu thuật dây thanh đói của Catherine, được thực hiện chỉ một tháng trước cuộc hẹn đấu tiên của cô ấy với tôi. Cô đã rất hối hộp trước khi giải phẫu và hoàn toàn khiếp sợ khi tỉnh lại trong phòng hối sức. Y tá đã phải mâm t nhiếu giờ mới làm cô bình tĩnh trở lại. Giờ đây dường như những gì mà các bác sỹ phẫu thuật đã nói trong thời gian cô ở trong trạng thái bị gây mê sâu đã dẫn đến sự khiếp sợ của cô. Trí óc tôi nhảy vế với trường y và những ca phẫu thuật của tôi. Tôi nhớ lại những cuộc trò chuyện thông thường trong khi giải phẫu, lúc bệnh nhân đã được gây mê. Tôi nhớ những lời đùa cợt, nguyến rúa, tranh luận và những cơn giận vô cớ của bác sỹ giải phẫu. Những bệnh nhân đã nghe được gì khi ở trong trạng thái tiếm thức? Những gì họ ghi nhận được đã ảnh hưởng như thế nào đến ý nghĩ và cảm xúc của họ, nỗi sợ và bất an sau khi họ tỉnh lại? Có phải quá trình hậu phẫu, chính trong quá trình phục hồi của bệnh nhân sau phẫu thuật đã bị ảnh hưởng tích cực hay tiêu cực bởi những nhận xét trong quá trình giải phẫu? Có ai tử vong vì nghe được những tiên lượng xấu trong quá trình giải phẫu không? Có phải họ do cảm thấy không còn hy vọng nên đã đấu hàng?

“Cô có nhớ những gì họ nói không?” tôi hỏi.

“Rắng họ sẽ đặt ống. Khi họ lấy ống ra, cổ họng tôi có thể bị sưng lên. Họ không nghĩ rắng tôi có thể nghe được.”

“Nhưng cô nghe.”

“Vâng. Đó là lý do tại sao tôi gấp phải tất cả những vấn đếc đó.” Sau phiên tri liệu hôm nay, Catherine sẽ không còn bất kỳ nỗi sợ nào

khi nuốt hay bị nghẹt thở. Đơn giản vậy thôi. “Tất cả nỗi lo lắng...” cô tiếp tục, “là tôi sợ mình bị nghẹt thở.”

“Cô thấy thoái mái chưa?” tôi hỏi.

“Vâng. Ông có thể đảo ngược những gì họ đã làm.”

“Tôi ư?”

“Đúng. Chính ông... Họ nên hết sức thận trọng với lời nói của mình. Giờ tôi vẫn còn nhớ. Họ đặt một chiếc ống trong họng tôi. Và rối sau đó tôi không thể nói gì để có thể báo cho họ biết.”

“Giờ đây cô đã được giải phóng... cô thực sự nghe thấy họ.”

“Vâng, tôi nghe họ nói chuyện...” cô roi vào im lặng trong một hay hai phút, rối bắt đấu quay đấu từ bên này sang bên kia. Dường như cô đang lắng nghe điếu gì đó.

“Dường như cô đang nghe thông điệp. Cô có biết thông điệp đó xuất phát từ đâu không? Tôi hy vọng những Bậc thấy sẽ xuất hiện.”

“Ai đó nói với tôi”, cô trả lời bí ẩn.

“Ai đó đang nói với cô à?”

“Nhưng họ đi rối.” Tôi cố đưa họ trở lại.

“Thử xem cô có thể mang vê` những linh hốn có thông điệp cho chúng ta... để giúp chúng ta.”

“Họ chỉ đến khi họ muốn đến chứ không phải khi tôi muốn,” cô trả lời chắc chắn.

“Cô không có chút quyến hạn nào ư?”

“Không.”

“Được rõ i,” tôi châ p nhận, “nhưng thông điệp vê` tình trạng hôn mê râ t quan trọng đô i với cô. Đó là nguô n gô c tình trạng nghẹt thở của cô.”

“Điê `u đó quan trọng đô i với ông chứ không phải tôi,” cô đáp. Câu trả lời của cô vang vọng trong tâm trí tôi. Cô â y sẽ được chữa lành nỗi sợ nghẹt thở, tuy nhiên tiê t lộ này lại quan trọng đô i với tôi hơn là với cô â y. Tôi là người làm công việc chữa trị. Câu trả lời đơn giản của cô chưa râ t nhiê u tâ ng nghĩa. Tôi cảm nhận ră ng nê u tôi thật sự hiểu được những tâ ng nghĩa này, những quãng tám ngắn vang ngữ nghĩa, tôi sẽ có bước tiê n nhảy vọt trong sự hiểu biê t những mô i quan hệ của con người. Có lẽ việc giúp đỡ quan trọng hơn là việc chữa lành.

“Dành cho tôi để giúp cô u?” tôi hỏi.

“Vâng. Ông có thể đảo ngược những gì họ đã làm. Ông đang trả ngược lại những gì họ đã làm....” Cô rơi vào trạng thái nghỉ ngơi. Cả hai chúng tôi đã học được một bài học lớn lao.

Ngay sau sinh nhật ba tuổi, con gái tôi, Amy, đã chạy ào đê n ôm chân tôi. Con bé nhìn lên và nói, “Bô , con yêu bô suô t 40000 năm.” Tôi nhìn xuô ng khuôn mặt bé nhỏ và cảm thâ y hê t sức, hê t sức hạnh phúc.

Chương II

Một vài đêm sau tôi đột ngột tỉnh dậy khi đang ngủ say. Điều cảnh báo tức thời là tôi thấy khuôn mặt của Catherine, lớn hơn kích thước thật nhiều và lâun. Cô có vẻ hoang mang như thể cần tôi giúp. Tôi nhìn đồng hồ; lúc đó là 3:36 sáng. Không hề có bất kỳ tiếng động nào bên ngoài để đánh thức tôi. Carole đang ngủ bình yên cạnh tôi. Tôi bỏ qua điều bất thường này và rơi vào giấc ngủ trở lại.

Lúc khoảng 3:30 sáng hôm đó, Catherine cũng đã tỉnh giấc vì nỗi sợ từ một cơn ác mộng. Cô toát mồ hôi và tim đập dồn dập. Cô quyết định tìm cách tĩnh tâm, hình dung cảnh thôi miên của tôi trong văn phòng. Cô hình dung khuôn mặt tôi, nghe giọng tôi và dần dần rơi vào giấc ngủ trở lại.

Catherine ngày càng mạnh mẽ tâm linh và rõ ràng tôi cũng vậy. Tôi dường như nghe lại lời giảng của giáo sư tâm thần học của mình về phản ứng chuyển đổi và phản chuyển đổi trong những mô hình quan hệ trị liệu. Chuyển đổi là sự phóng chiêu những cảm giác, ý nghĩ, ước mơ của bệnh nhân lên bác sĩ trị liệu, có vai trò của một người nào đó trong quá khứ của bệnh nhân.

Phản chuyển đổi thì ngược lại, những phản ứng cảm xúc vô thức của bác sĩ trị liệu phóng chiêu lên bệnh nhân. Nhưng bây giờ là 3:30 sáng và cũng không có sự trao đổi nào. Đây là một mô hình giao cách cảm trên một bước sóng ngoài những kênh truyền thông thường. Phải chăng sự thôi miên đã góp phần mở ra kênh truyền này. Hay đó là do những khán thính giả, một nhóm đa dạng những bậc thầy tâm linh, thần hộ mệnh và những người khác trong thế giới đó đã tạo nên bước sóng mới này? Cảm giác của tôi còn hơn cả sự ngạc nhiên.

Trong phiên tri liệu tiếp theo, Catherine nhanh chóng đạt đến trạng thái xuất thấn sâu. Cô ngay lập tức rơi vào tình trạng khẩn cấp. “Tôi thấy một đám mây lớn.. – nó đe dọa tôi. Nó ở đó.” Cô thở gấp.

“Nó còn ở đó không?”

“Tôi không biết. Nó xuất hiện và di chuyển rất nhanh... thứ gì đó ở trên ngọn núi.” Cô vẫn ở trong tình trạng báo động, tiếp tục thở nặng nề́. Tôi sợ rắng cô ấy đang nhìn thấy một quả bom. Liệu cô ấy có thể nhìn thấy tương lai?

“Cô có thấy ngọn núi không? Nó có giống một quả bom không?”

“Tôi không biết.”

“Tại sao nó làm cô sợ?”

“Nó rất bất ngờ. Nó ở ngay đó. Nó rất nhiếu khói... rất nhiếu khói. Nó lớn. Nó ở xa. Ô`....”

“Cô an toàn mà. Cô có thể tiến gấn nó không?”

“Tôi không muốn tới gấn hơn!” cô gay gắt trả lời. Hiếm khi thấy cô ấy phản đối mạnh mẽ như vậy.

“Sao cô lại quá sợ hãi như vậy?” tôi hỏi lại.

“Tôi nghĩ nó là một loại hóa chất hay thứ gì đó. Rất khó thở khi lại gấn nó.” Cô đang thở khó nhọc.

“Nó có giống một loại khí không? Có phải nó xuất phát từ trong chính ngọn núi... như núi lửa?”

“Tôi nghĩ thế. Nó giống một cây nấm lớn. Trông như một... cây nấm trắng.”

“Nhưng không phải là một quả bom? Nó không phải là bom nguyên tử hay thứ gì tương tự phải không?” cô tạm nghỉ và lại tiếp tục.

“Nó là một núi... một loại núi lửa hay thứ gì đó, tôi nghĩ. Nó rât đáng sợ. Thật khó thở. Có bụi trong không khí. Tôi không muốn ở đó.” Từ từ hơi thở của cô trở lại bình thường, sâu và êu đặn của trạng thái thôi miên. Cô đã rời khỏi khung cảnh đáng sợ đó.

“Hiện giờ đã dễ thở hơn rồi phải không?”

“Vâng.”

“Tôi. Hiện cô đang thấy gì?”

“Không có gì... tôi thấy một vòng chuỗi, vòng chuỗi trên cổ người nào đó. Nó màu xanh dương... nó bằng bạc và có một viên đá xanh dương gắn vào đó và những viên đá nhỏ hơn bên dưới.”

“Có thứ gì trên viên đá xanh dương không?”

“Không, nó trong suốt. Ông có thể nhìn xuyên qua nó. Thiếu phụ có mái tóc đen và một chiếc mũi xanh dương... có một chiếc lông vũ lớn và y phục bằng nhung.”

“Cô có biết người thiếu phụ đó không?”

“Không.”

“Cô có ở đó không hay cô chính là người thiếu phụ đó?”

“Tôi không biết.”

“Nhưng cô có thấy bà ấy không?”

“Vâng. Tôi không phải là người thiếu phụ.”

“Bà ấy bao nhiêu tuổi?”

“Trong độ tuổi 40. Nhưng bà ấy trong già hơn tuổi thực.”

“Bà ấy có làm gì không?”

“Không, bà ấy chỉ đứng cạnh cái bàn. Có một chai nước hoa trên bàn. Nó màu trắng và có những đóa hoa xanh dương trên đó. Có một

cái bàn chải và chiế c lược có cán bắng bạc.” Tôi rất ấn tượng với đôi mắt quan sát chi tiết của cô ấy.

“Đó là phòng của bà ấy hay trong một cửa hiệu?”

“Đó là phòng của bà ấy. Có một chiếc giường trong đó... với bốn cột chống. Đó là chiếc giường nâu. Có một chiếc bình có quai trên bàn.”

“Một chiếc bình có quai?”

“Vâng, không có bất kỳ bức tranh nào trong phòng. Có những bức màn che tối thầm, lạ lùng.”

“Có ai khác ở gấn đó không?”

“Không.”

“Thiếu phụ này có mối quan hệ với cô như thế nào?”

“Tôi phục vụ bà ấy.” Một lấn nữa cô lại là tì nữ.

“Cô ở với bà ấy có lâu không?”

“Không... chỉ vài tháng.”

“Cô có thích chiếc vòng cổ đó không?”

“Có. Bà ấy rất duyên dáng.”

“Cô đã từng đeo chiếc vòng cổ này chưa?”

“Không,” những câu trả lời ngắn của cô đòi hỏi tôi phải dãn dắt câu chuyện một cách tích cực để có được những thông tin cơ bản. Cô ấy làm tôi nhớ đến đứa con trai bé bỏng của mình.

“Hiện giờ cô mấy tuổi?”

“Chừng khoảng 13, 14...” Cũng cùng độ tuổi.

“Tại sao cô rời bỏ gia đình mình?” Tôi hỏi.

“Tôi không rời bỏ họ,” cô chỉnh tông. “Tôi chỉ làm việc ở đó.”

“Tôi hiểu. Sau đó, cô có về nhà với gia đình mình không?”

“Có.” Những câu trả lời của cô gần như không giải thích gì thêm.

“Họ sống gần đó không?”

“Cũng khá gần... chúng tôi rất nghèo. Chúng tôi cần phải làm việc... phải phục vụ.”

“Cô biết tên của người thiếu phụ không?”

“Belinda.”

“Bà ấy đã i xử với cô tö t chú?”

“Vâng.”

“Tốt. Cô làm việc vất vả không?”

“Cũng không mệt lắm.” Phỏng vấn trẻ con chẳng bao giờ dễ cả, ngay cả trong những kiếp quá khứ. May mà tôi đã được huấn luyện chuyên nghiệp.

“Tốt. Cô vẫn đang thay bà ấy chứ há?”

“Không.”

“Hiện cô đang ở đâu?”

“Trong một phòng khác. Có một cái bàn trải khăn đen... Và đường viền trang trí ở mép. Trong phòng có mùi của rất nhiều cây thuộc... nước hoa nồng nặc.”

“Có phải tất cả những thứ này là của bà chủ cô không? Có phải bà ấy dùng rất nhiều nước hoa?”

“Không, đây là phòng khác. Tôi ở trong một phòng khác.”

“Phòng này của ai vậy?”

“Nó thuộc về quý bà bóng tối.”

“Bóng tối ư? Cô có thấy bà ấy chưa?”

“Bà ấy có rách tay không thử trùm trên đầu,” Catherine thì thầm,
“nhiều khăn choàng. Bà ấy già và nhăn nheo.”

“Cô quan hệ như thế nào với bà ấy?”

“Tôi chỉ vừa mới đi gặp bà.”

“Để làm gì?”

“Vì bà ấy có thể làm với những lá bài.” Trực giác tôi biết rõ rằng cô đén gặp thầy bói, người có thể bói bài tây. Đây là điều oái oăm trêu người. Ở đây tôi và Catherine cùng nhau thực hiện một cuộc phiêu lưu tâm linh khó tin, trải rộng trên nhiều kiếp sống và những chiêu kích không gian xa hơn, thế mà khoảng hai trăm năm trước, cô ấy đã tìm đến một bà đồng để tìm hiểu tương lai của mình. Tôi biết rõ Catherine không bao giờ tìm đến bà đồng trong đời hiện tại và cô cũng chẳng biết tí gì về bói bài tây hay tiên đoán vận mệnh; những chuyện này làm cô sợ hãi.

“Bà ấy có đoán được vận mệnh không?” tôi hỏi.

“Bà ấy thay đổi chuyện.”

“Cô có hỏi gì bà ấy không? Cô muôn xem điều gì? Cô muôn biết điều gì?”

“Về một người đàn ông nào đó... mà tôi có thể kết hôn.”

“Bà ấy nói gì khi bói những lá bài?”

“Lá bài có... một số cái cột. Cột và hoa... những cái cột, ngọn giáo hay một loại đường ô ng nào đó. Một lá bài khác có cô c rượu lễ trên đó, một cái cốc... Tôi thấy một lá bài có người đàn ông hay cậu bé mang một tấm khiên. Bà ấy bảo là tôi sẽ kết hôn nhưng tôi không kết hôn với người đàn ông này. Tôi không thấy gì khác.”

“Cô có thấy bà ấy không?”

“Tôi thấy vài đô`ng tiê`n.”

“Cô vẫn đang ở chồ bà ấy hay là một nơi khác?”

“Tôi ở chồ bà ấy.”

“Những đô`ng tiê`n trông như thế́ nào?”

“Chúng bă`ng vàng. Các mép không trơn láng. Chúng hình vuông. Một mặt có hình vương miện.”

“Xem thử có năm được khắc trên đô`ng tiê`n không. Thứ gì đó mà cô có thể đọc... dạng chữ viết.”

“Một vài con số kiều nước ngoài,” cô trả lời. “Những X và I.”

“Cô có biết đó là năm nào không?”

“1700... mấy đó. Tôi không biết là lúc nào.” Cô lại im lặng.

“Tại sao bà chiêm tinh này lại quan trọng với cô vậy?”

“Tôi không biết....”

“Tiên đoán của bà ấy có đúng không?”

“... Nhưng bà ấy đi mất rô`i,” Catherine thì thâ`m. “Đã mất rô`i. Tôi không biết.”

“Hiện giờ cô thấy gì không?”

“Không.”

“Không à?” Tôi ngạc nhiên. Vậy cô ấy đang ở đâu? “Cô có biết tên mình trong kiếp sống này không?” Tôi hỏi, hy vọng tìm được đâ`u mối của kiếp sống cách đây vài trăm năm.

“Tôi đã rời khỏi đó.” Cô đã rời kiếp sống đó và đang nghỉ ngơi. Giờ đây cô có thể tự mình làm điê`u đó. Sở dĩ như thế́ vì trải nghiệm

cái ché́t không còn cấn thiết với cô nữa. Chúng tôi chờ trong vài phút. Kiếp sống này không có gì đặc biệt. Cô chỉ nhớ lại vài sự việc nổi bật và sự quan tâm đến lấn đi gặp chiêm tinh gia.

“Hiện giờ cô thấy gì không?” Tôi lại hỏi.

“Không,” cô thì thấm.

“Cô đang nghỉ ngoi à?”

“Vâng... những viên ngọc có màu sắc khác nhau...”

“Ngọc?”

“Vâng. Thật ra chúng là ánh sáng nhưng chúng trông giống những viên ngọc....”

“Còn gì khác không?” Tôi hỏi.

“Tôi chỉ...” cô tạm ngưng và rối tiếng thì thấm của cô lớn và chắc chắn. “Có nhiếu lời và ý nghĩ đang bay quanh đây... Đó là vế sự cùng tò́n tại và hài hòa... sự cân bắng của vạn vật.” Tôi biết những Bậc thấy đang ở gấn đó.

“Vâng,” tôi giục cô. Tôi muốn biết vế những điếu này. Cô có thể nói cho tôi không?”

“Ngay lúc này chúng chỉ là những từ ngữ,” cô trả lời.

“Cùng tò́n tại và hài hòa,” tôi nhắc cô. Khi cô trả lời, đó chính là giọng của Bậc thấy thi ca. Tôi hân hoan khi lại được nghe giọng người.

“Đúng,” người trả lời. “Vạn vật phải được cân bắng. Thiên nhiên là cân bắng. Những con thú sống trong hài hòa. Con người không học đế làm được vậy. Họ tiếp tục tự hủy hoại chính mình. Không có sự hài hòa, không có sự hoạch định trong những gì họ làm. Thật là khác xa thiên nhiên. Thiên nhiên cân bắng. Thiên nhiên là năng lực và sức sống... và hối phục. Còn con người chỉ hủy hoại. Họ hủy hoại

thiên nhiên. Họ hủy hoại người khác. Cuối cùng họ sẽ hủy hoại chính mình.”

Đây là một tiên đoán tệ hại. Dù thế giới này thường xuyên hỗn độn và rối loạn tôi vẫn hy vọng điều này sẽ không đến quá nhanh. “Khi nào điều này sẽ xảy ra?” Tôi hỏi.

“Nó sẽ xảy ra nhanh hơn là con người nghĩ. Thiên nhiên sẽ sống còn. Cây cỏ sẽ sống còn. Chúng ta thì không.”

“Liệu chúng ta có thể làm được gì để ngăn chặn sự hủy hoại đó?”

“Không. Vạn vật phải được cân bằng...”

“Liệu sự hủy hoại này có xảy ra trong kiếp sống của chúng ta không? Chúng ta có thể ngăn chặn không?”

“Nó sẽ không xảy ra trong kiếp sống của chúng ta. Chúng ta sẽ ở một tầm mức khác, một chiều không gian khác khi điều đó xảy ra nhưng chúng ta sẽ chứng kiến được.”

“Không có cách nào để dạy cho con người sao?” Tôi cố tìm kiếm một lối thoát, những khả năng có thể giảm thiểu.

“Nó sẽ được thực hiện ở một cấp độ khác. Chúng ta sẽ học từ đó.”

Tôi nhìn vào khía cạnh lạc quan. “À, nghĩa là linh hồn chúng ta tách bô ở một không gian khác.”

“Đúng. Chúng ta sẽ không còn tiếp tục ở... đây, khi chúng ta biết điều đó. Chúng ta sẽ thấy điều đó.”

“Vâng,” tôi thừa nhận. “Tôi mong muốn dạy cho những người này nhưng tôi không biết có cách nào để tiếp cận họ. Có cách nào không hay họ phải học láy điều này cho chính mình?”

“Ông không thể tiếp cận tất cả mọi người. Để chấm dứt sự hủy hoại ông phải tiếp cận được mọi người nhưng ông không thể. Không thể chấm dứt được điều đó. Họ sẽ học được. Khi họ tách bô họ sẽ

học. Sẽ có bình an nhưng không phải ở đây, không phải ở đây trong chiêu kích không gian này.”

“Cuối cùng sẽ có sự bình an à?”

“Đúng, trên một cấp độ khác.”

“Dù vậy điều đó dường như rất xa vời,” tôi phàn nàn. “Con người hiện thời có vẻ hèn sức nhõn... bẩn xỉn, khao khát quyền lực, tham vọng. Họ quên mất tình yêu, sự hiểu biết và tri thức. Có rất nhiều điều cần phải học.”

“Vâng.”

“Tôi có thể viết thứ gì đó để giúp những người này không? Có cách nào không?”

“Ông biết cách. Chúng tôi không cần phải bảo cho ông. Tất cả rõ ràng rõ ràng, tất cả chúng ta sẽ đạt đến một cấp độ và họ sẽ hiểu. Tất cả chúng ta như nhau. Không ai vĩ đại hơn ai. Sau cùng thì đây là những bài học. Và sự trùng phẹt.”

“Vâng,” tôi đồng ý. Đây là một bài học sâu xa và tôi cần có thời gian để thấu hiểu. Catherine trở nên yên lặng. Chúng tôi chờ, cô ấy đang nghỉ còn tôi thì ưu tư đăm chìm trong những tuyên bố đáng kinh ngạc một giờ trước. Cuối cùng, cô ấy cũng phá vỡ sự im lặng.

“Những viên ngọc đã đi rõ ràng,” cô thì thầm. “Những viên ngọc đã đi rõ ràng. Ánh sáng... họ đã đi rõ ràng.”

“Các giọng nói cũng đi ư? Những từ ngữ thì sao?”

“Đúng vậy. Tôi không thèm nghe nữa.” Khi cô tạm ngưng, đầu cô quay từ bên này sang bên kia. “Một linh hồn... đang nhìn.”

“Nhìn cô ư?”

“Vâng.”

“Cô có nhận ra linh hồn đó không?”

“Tôi không chắc lắm... tôi nghĩ có thể là Edward.” Edward đã mắt trong năm trước. Edward thực sự có mặt khắp nơi. Ông á́y dường như luôn ở quanh cô.

“Linh hốn đó trông như thế́ nào?”

“Chỉ là một... màu trắng ... như ánh sáng. Ông á́y không có khuôn mặt, không giống như chúng ta từng biết nhưng tôi biết đó là ông á́y.”

“Ông á́y có giao tiếp điếu gì với cô không?”

“Không, ông á́y chỉ quan sát.”

“Ông á́y có lắng nghe những gì tôi nói không?”

“Có,” cô thì thấm. “Nhưng giờ thì ông á́y đi rối. Ông á́y chỉ muốn chắc chắn rắng tôi ổn.” Tôi nghĩ về những thấn thoại phô biến vế thấn hộ mệnh. Chắc chắn Edward, trong vai linh hốn đáng yêu, bay lơ lửng quan sát cô á́y để chắc chắn mọi thứ đếu ổn, cũng gấn giống như nhiệm vụ của một thiên thấn. Và Catherine cũng đã từng nói về những linh hốn hộ mệnh. Tôi tự hỏi không biết bao nhiêu chuyện “thấn thoại” trẻ thơ của chúng ta thực ra có nguốn gốc là sự hối tưởng mơ màng quá khứ.

Tôi cũng tự hỏi về` hệ thống phân cấp của các linh hốn, ai sẽ trở thành thấn hộ mệnh và ai là Bậc thấy, rối những ai sẽ không thuộc hai vai đó mà chỉ có nhiệm vụ học hỏi. Chắc phải có một sự tiến triển dấn vê` tri thức và sự thông thái, mà mục đích cuối cùng là trở nên giống như Thượng đế́ và tiến đến, có lẽ là hợp nhất phấn nào với Thượng đế́. Đây là mục đích mà những nhà thấn học huyến bí đã mô tả trong những dạng hỷ lạc từ nhiếu thế́ kỷ qua. Họ từng có ý niệm lò mò vê` sự hợp nhất thiêng liêng đó. Chưa có được trải nghiệm cá nhân như vậy, những người truyền thông điệp như Catherine, với tài năng phi thường đã mang lại góc nhìn tốt đẹp nhất.

Edward đã đi rối còn Catherine lại lặng im. Khuôn mặt cô an lành và cô chìm trong sự tĩnh lặng. Cô đã có được tài năng phi thường

bíết bao – khả năng nhìn vượt ngoài sự sống và vượt ngoài sự chết, để trò chuyện với “các vị thần” và chia sẻ sự thông thái của họ.

Chúng tôi đang ăn từ Cây Tri thức⁽¹⁾, không còn bị cảm đoán nữa. Tôi tự hỏi không biết còn lại được bao nhiêu quả táo.

Mẹ của Carole là Minette đang chết dần vì ung thư đã di căn từ ngực đến xương và gan. Quá trình này đã tiến triển trong bốn năm và hiện thời không thể không chết trước độ ba tháng hóa trị. Bà là một phụ nữ dũng cảm, chịu đựng nỗi đau và sự yếu ớt một cách kiên cường. Nhưng căn bệnh này gia tăng phát triển và tôi biết rằng cái chết của bà đang đến gần.

Những phiên trị liệu của Catherine cũng diễn ra trong thời gian đó và khi tôi chia sẻ những trải nghiệm và thông tin này với bà, tôi đã hơi ngạc nhiên khi bà ấy, vốn là một nữ doanh nhân thực dụng, đã nhanh chóng chấp nhận tri thức này và muôn học hỏi hơn nữa – tôi đưa cho bà sách và bà đã ngay lập tức đọc. Bà đã sấp xỉ p và tham dự khóa học cùng tôi và Carole về bí thuật Kabbalah, tài liệu huyền nhiệm của Do Thái giáo có từ nhiều thế kỷ trước. Tái sinh và những chiêu kích trung gian là những nguyên lý cơ bản của kinh văn Kabbalah, tuy nhiên hầu hết những người Do Thái hiện đại không biết về điều này. Tình thần của bà càng mạnh mẽ khi cơ thể của bà càng suy kiệt. Nỗi sợ cái chết của bà biến mất. Bà bắt đầu hy vọng vào ngày tái hợp với người chồng yêu thương của mình, Ben. Bà tin vào sự bất tử của linh hồn và điều này giúp bà không chơi với cơn đau. Bà đang cô đơn, chờ đến ngày sinh của một đứa cháu khác, đó là đứa con đầu lòng của Donna, con gái bà. Bà gặp Catherine tại bệnh viện trong một phiên trị liệu của cô và quan điểm, lời nói của họ hầu như hòa hợp và thân ái hiếu. Sự chân thành và thật lòng của Catherine giúp thuyết phục Minette tin rằng sự tồn tại của kiếp sau là có thật.

Một tuần trước khi chết, Minette được chấp thuận vào khu ung thư của bệnh viện. Carole và tôi có thể dành thời gian cho bà, nói về sự sống và sự chết, điều gì đang chờ đợi chúng ta sau khi chết. Là một quý bà với phẩm hạnh cao quý, bà quyết định chết trong bệnh viện để nhờ vào sự chăm sóc của y tá. Donna, chồng cô ấy và con gái sáu tuần tuổi của họ đã đến và dành thời gian cho bà ấy cũng

như nói lời tạm biệt. Chúng tôi gâ`n như ở suô`t bên bà. Khoảng sáu giờ vào buổi chiê`u, ngày mà bà Minette mâ`t, Carole và tôi chỉ vừa vê` đê`n nhà từ bệnh viện thì cả hai đê`u nóng lòng quay lại. Trong sáu hay bảy giờ tiê`p theo là khoảng thời gian tràn đâ`y tĩnh lặng và năng lượng tâm linh huyê`n nhiệm. Dù hơi thở nặng nhọc, bà Minette không đau đớn nhiê`u. Chúng tôi nói về sự chuyển đổi của bà â`y sang trạng thái trung gian, ánh sáng rực rỡ và sự hiện diện của các linh hô`n. Bà nhớ lại đời mình, hâ`u như trong lặng thinh và đâ`u tranh đê`châ`p nhận những phâ`n đời tiêu cực. Đường như bà biê`t ră`ng mình chưa thể ra đi nê`u quá trình này chưa hoàn tâ`t. Bà chờ thời điểm râ`t đặc biệt để ra đi, vào sáng sớm. Bà cũng bị mâ`t kiên nhẫn dâ`n vì chờ thời điểm này. Bà Minette là người đâ`u tiên mà tôi đã hướng dẫn đê`n và đi qua cái chê`t theo cách này. Bà â`y râ`t mạnh mẽ và nỗi đau buô`n của chúng tôi cũng với nhẹ phâ`n nào nhò toàn bộ trải nghiệm này.

Tôi phát hiện ră`ng khả năng chữa lành cho bệnh nhân của tôi đã được mở rộng đáng kể, không chỉ với nỗi sợ và lo lă`ng mà đặc biệt còn chữa cho sự chê`t và hâ`p hô`i, đau buô`n và tư vâ`n cho bệnh nhân. Bă`ng trực giác tôi biê`t đî`u gì sai sót và hướng khă`c phục trong trị liệu. Tôi có khả năng chuyển tải những cảm giác an bình, thanh thản và hy vọng. Sau cái chê`t của bà Minette, nhiê`u người khác đang hâ`p hô`i hay những người đang sô`ng sau cái chê`t của người thân đã tìm đê`n tôi để được giúp đỡ. Nhiê`u người còn chưa biê`t vê` Catherine hay những kinh văn vê` sự sô`ng sau cái chê`t. Nhưng ngay cả khi chưa nhận được tri thức đặc biệt đó, tôi cảm thâ`y mình vẫn có thể truyê`n trao thông điệp. Âm să`c giọng nói, hiểu biê`t sâu să`c quá trình mà những người này đang trải qua, nỗi sợ và cảm giác của họ, một cái nhìn, sự xúc chạm, một lời nói – tâ`t cả đê`u có thể ở một mức độ nào đó chạm đê`n sợi dây hy vọng, tâm linh đã lãng quên, tính nhân bản chung hay thậm chí còn hơn thế`. Và với những người có thể tiê`p nhận nhiê`u hơn, gợi ý những cuô`n sách nên đọc và chia sẻ kinh nghiệm của tôi với Catherine và những người khác cũng giô`ng như mở một cánh cửa sổ` ra vùng trời tươi mới. Những người đã sẵn sàng sê phục hô`i. Họ có được khả năng thâ`u hiểu thậm chí còn nhanh hơn.

Tôi tin tưởng mạnh mẽ rằng các nhà tâm lý trị liệu phải có đủ óc rộng mở. Không chỉ cần phải có thêm những công trình khoa học viết về những kinh nghiệm chê t và h?p h?i như của Catherine mà những công trình về những trải nghiệm trong lĩnh vực này cũng cần phải nhiều hơn. Những nhà tâm lý trị liệu phải xem xét khả năng tồn tại của sự sống sau khi chê t và kể t hợp điều đó vào quá trình trị liệu của mình. Họ không chỉ phải dùng biện pháp thôi miên h?p quy mà còn phải giữ đủ óc rộng mở, chia sẻ tri thức với bệnh nhân của mình và không được xem nhẹ những kinh nghiệm của bệnh nhân.

Hiện thời con người đang bị hủy hoại vì sợ hãi cái chê t của mình. Dịch AIDS, hiểm họa hạt nhân, chủ nghĩa khủng bố, bệnh tật và những hiểm họa thiên nhiên khác đang lơ lửng trên đầu chúng ta, tra tấn chúng ta mỗi ngày. Nhiều tin tức rỗng chúng sẽ không sống đến tuổi 20 của mình. Đây là điều khó tin, phản ánh những khung hoảng tr?f trọng trong xã hội chúng ta. Về phương diện cá nhân, phản ứng của bà Minette với thông điệp của Catherine rất đáng khích lệ. Tình th?n của bà ấy mạnh lên và bà cảm thấy hy vọng dù phải đối mặt với những đau đớn vật lý và tình trạng suy kiệt cơ thể. Những thông điệp này là dành cho tất cả chúng ta chứ không chỉ cho người đang h?p h?i. Vẫn còn hy vọng cho chúng ta. Chúng ta cần có nhiều nữa những nhà khoa học và lâm sàng để báo cáo về những Catherine khác, để khẳng định và mở rộng thông điệp của cô ấy. Câu trả lời ở đó. Tất cả chúng ta bắt tay. Chúng ta sẽ luôn bên nhau.

Chương 12

Đã ba tháng rưỡi trôi qua kể từ buổi trị liệu đầu tiên của chúng tôi. Không chỉ những triệu chứng của Catherine hầu như biến mất mà cô còn tiến bộ xa hơn chứ không chỉ được chữa lành. Cô thật rạng ngời với sức mạnh an lành tỏa quanh mình. Mọi người đều bị cô thu hút. Khi cô ăn sáng trong căn tin của bệnh viện, cả nam giới lẫn phụ nữ đều đỏ xóe n chung bàn với cô. “Cô trông thật đẹp; tôi chỉ muốn nói với cô vậy thôi,” họ bảo. Như một người đi câu, cô tóm họ bằng sợi dây câu siêu linh vô hình. Thêm mà cô đã ăn trong căn tin này nhiều năm qua mà chẳng ai quan tâm. Như thường lệ, cô nhanh chóng chìm vào trạng thái xuất thần sâu trong văn phòng mờ sáng của tôi, mái tóc vàng chảy tràn như những dòng suối nhỏ trên chiếc gối màu be quen thuộc.

“Tôi thấy một tòa nhà... nó được làm bằng đá. Và có thứ gì đó như mũi nhọn ở trên nóc. Nó ở trong một vùng núi non hiểm trở. Trời rất âm uất... bên ngoài trời rất âm uất... Bên ngoài trời rất âm uất. Tôi thấy một cỗ xe. Tôi thấy một cỗ xe đang đi... băng trước. Trên xe có cỏ khô, vài loại rơm rạ hay cỏ khô hay thứ gì đó cho súc vật ăn. Có vài người đàn ông ở đó. Họ mang theo những tấm vải dài, thứ gì đó đang bay trên những chiếc cột. Màu rất sáng. Tôi nghe họ nói về Moors... Moors. Có một cuộc chiến đang diễn ra. Có vài thứ băng kim loại, thứ gì đó băng kim loại che phủ đầu của họ... thứ gì đó đội đầu làm băng kim loại. Đây là năm 1483 – thứ gì đó về những tên cướp biển (Viking). Có phải chúng ta đang đánh nhau với Viking? Một cuộc chiến gì đó đang diễn ra.”

“Cô có ở đó không?” tôi hỏi.

“Tôi không thấy,” cô nhẹ nhàng trả lời. “Tôi thấy những cỗ xe. Chúng có hai bánh xe, hai bánh xe và mặt sau để trống. Chúng để trống; mặt bên cũng chỉ băng những thanh, một loại thanh gỗ được liên kết với nhau. Tôi thấy... thứ gì đó băng kim loại mà họ đeo

quanh cổ... kim loại rát nặng có hình thập tự. Các đàu uốn cong, các đàu tròn... trên thập tự. Đó là lễ thánh nào đó. ... Tôi thấy những thanh kiếm. Họ có một loại dao hay kiếm gì đó... rát nặng, lưỡi rát cùn. Họ đang chuẩn bị cho trận đánh.”

“Nhìn xem thử có thể tìm thấy cô không,” tôi hướng dẫn. “Nhìn quanh xem. Có lẽ cô là một người lính. Cô đang nhìn họ từ đâu đó.”

“Tôi không phải là lính.” Cô khẳng định điều này.

“Nhìn quanh xem.”

“Tôi mang đê nô tiệp tệp. Đó là một ngôi làng, ngôi làng nào đó.” Cô im lặng.

“Giờ cô thấy cái gì?”

“Tôi thấy một dải băng, một loại dải băng nào đó. Nó màu đỏ và trắng... trắng với chữ thập đỏ.”

“Có phải là dải cờ của phe cô?” tôi hỏi. “Đó là dải cờ của quân lính của nhà vua,” cô trả lời.

“Có phải là vua của cô không?”

“Vâng.”

“Cô có biết tên của nhà vua không?”

“Tôi không nghe nói. Ông ấy không có ở đó.”

“Cô có thể nhìn và xem thử cô đang mặc gì không? Nhìn xuống và xem thử cô đang mặc gì.”

“Một loại đồ da nào đó, ... áo chẽn bắc ng da bên trên... bên trên áo phông. Áo chẽn bắc ng da... ngắn. Một loại giày bắc ng da thú... không phải giày mà giày ô ng giày ô ng hay giày ‘mọi’ hơn. Không ai nói chuyện với tôi.”

“Tôi hiểu rõ i. Tóc cô màu gì?”

“Nó có màu sáng nhưng tôi già rồi và có một ít tóc bạc trên đó.”

“Cô cảm thấy như thế nào về cuộc chiến này?”

“Nó đã thành kiều sô ng của tôi. Tôi đã mua một đứa con trong một trận chém trán nhỏ trước đây.”

“Một đứa con trai à?”

“Đúng,” cô buông bã.

“Cô còn lại ai? Gia đình cô còn lại ai?”

“Vợ tôi... và con gái tôi.” .

“Tên con trai cô là gì?”

“Tôi không thay tên của nó. Tôi nhớ nó. Tôi thay vợ tôi.”

Catherine đã nhiều lần làm nam giới và cả nữ giới. Khiếp sống hiện tại cô không có con nhưng cô đã là bố mẹ của nhiều đứa trẻ trong những kiếp sống khác.

“Vợ của cô trông như thế nào?”

“Bà ấy rất mệt mỏi, rất mệt mỏi. Bà ấy đã già. Chúng tôi có nuôi vài con dê.”

“Con gái của cô vẫn đang sống với cô chứ?”

“Không, nó đã kết hôn và rời khỏi gia đình cách đây ít lâu.”

“Cô sống một mình, à, cô và vợ mình chứ?”

“Đúng.”

“Cuộc sống của cô thế nào?”

“Chúng tôi mỏi mệt. Chúng tôi rất nghèo. Cuộc sống chẳng hề dễ dàng gì.”

“Đúng. Cô đã mua con trai mình. Cô có nhớ cậu ấy không?”

“Vâng,” cô trả lời đơn giản nhưng lộ rõ nỗi đau khổ.

“Có phải cô từng là nhà nông phải không?” Tôi đồi chủ đề`.

“Vâng. Có lúa mì... lúa mì, thứ gì đó giô` ng lúa mì.”

“Có phải cuộc đời cô trải qua nhiê` u cuộc chiê` n ở quê nhà với
nhiê` u bi kịch?”

“Vâng.”

“Nhưng cô đã sô` ng đê` n già.”

“Nhưng họ đánh nhau phía ngoài làng, không phải trong làng,” cô
giải thích. “Họ phải đi đê` n nơi để đánh nhau... qua râ` t nhiê` u ngọn
núi.”

“Cô có biê` t tên vùng đâ` t cô sô` ng không? Hay thành phô` nào?”

“Tôi không thâ` y nhưng chă` c chă` n nó phải có tên. Tôi không
thâ` y.”

“Đây có phải là thời gian râ` t mô` đạo của cô không? Cô thâ` y
thánh giá ở những người lính.”

“Với những người khác, đúng vậy. Không phải với tôi.”

“Trong sô` những người còn lại của gia đình cô, có ai còn sô` ng
không, ngoài vợ và con gái cô?”

“Không.”

“Bô` mẹ cô đê` u đã mâm t?”

“Vâng.”

“Anh chị em thì sao?”

“Tôi có một người chị. Bà â` y còn sô` ng. Tôi không biê` t bà,” cô
nói thêm, ngâ` m ý là trong cuộc sô` ng hiện tại của mình.

“Được rõ i. Nhìn xem cô có nhận ra ai khác ở trong làng hay trong gia đình cô.” Nê u con người thường đâ u thai theo nhóm thì có thể cô â y sẽ tìm thâ y người nào đó cũng có ý nghĩa trong kiê p sô ng hiện tại của mình.

“Tôi thâ y một cái bàn đá... tôi thâ y những cái bát.”

“Đây là nhà cô phải không?”

“Vâng. Một vài thứ làm bă ng... một vài thứ màu vàng, vài thứ làm từ bă p... hay thứ gì đó... màu vàng. Chúng tôi ăn thứ này...”

“Được rõ i,” tôi nói thêm, cô tiê n nhanh hơn. “Đây là một cuộc sô ng hê t sức khó khăn cho cô, một cuộc sô ng hê t sức khó khăn. Cô nghĩ sao về đîe u đó?”

“Những con ngựa,” cô thì thâ m.

“Ngựa riêng của cô? Hay ngựa của người khác?”

“Không, những người lính... một vài người. Hâ u hê t họ đi bộ. Nhưng chúng không phải là ngựa; chúng là những con lừa hay thú gì đó nhỏ hơn ngựa một chút. Chúng hâ u hê t sô ng hoang dã.”

“Giờ hãy tiê n nhanh về thời gian,” tôi hướng dẫn. “Cô đã già lă m rõ i. Hãy thử tiê n đê n ngày cuô i cùng trong cuộc đời của một ông già.”

“Nhưng tôi không phải quá già,” cô phản đô i. Trong những kiê p sô ng quá khứ, cô â y đặc biệt không theo những lời gợi ý. Đîe u gì xảy ra thì sẽ xảy ra. Tôi không thể gợi ý khác với ký úc thật. Tôi cũng không thể làm cô thay đổi các chi tiê t về những gì đã xảy ra và được ghi nhớ.

“Có nhiê u đîe u xảy đê n trong kiê p sô ng này không?” Tôi hỏi, thay đổi cách tiê p cận. “Đîe u gì đó quan trọng mà chúng ta phải biê t.”

“Không có gì quan trọng,” cô thờ ơ trả lời.

“Thế thì tiế p tục tiế n tới, tiế n nhanh vê` thời gian. Chúng ta hãy tìm những gì mà cô cầ́n phải học. Cô biết không?”

“Không. Tôi vẫn đang ở đó.”

“Ù, tôi biết. Cô có đang thấy gì không?” Một hay hai phút trôi qua trước khi cô trả lời.

“Tôi đang bay lơ lửng,” cô thì thấm nhẹ nhàng.

“Giờ thì cô đã rời bỏ ông ấy rô`i à?”

“Vâng, tôi đang lơ lửng.” Cô lại đi vào trạng thái tâm linh.

“Giờ thì cô đã biết mình cầ́n học điếu gì rô`i chứ? Đó là một cuộc đời vất vả khác của cô.”

“Tôi không biết. Tôi chỉ đang lơ lửng.”

“Được rô`i. Hãy nghỉ đi... nghỉ ngơi.” Nhiếu phút im lặng trôi qua. Rô`i cô ấy dường như đang lắng nghe gì đó. Đột ngột cô cầ́t tiếng. Giọng cô lớn và sâu. Đây không phải là Catherine.

“Có bảy không gian tất cả, bảy không gian, mỗi không gian lại có nhiếu cấ́p độ, một trong số đó là không gian hô`i tưởng. Trong không gian đó ông được phép tập hợp những ý nghĩ của mình. Ông được phép xem lại kiếp sống vừa mới kêt thúc. Những người đạt cấ́p độ cao hơn còn được phép xem lại lịch sử. Họ có thể quay lại và dạy chúng ta cách học hỏi từ lịch sử. Nhưng chúng ta đang ở cấ́p độ thấp hơn nên chỉ được phép xem cuộc đời của chính mình... mới vừa kêt thúc.

“Chúng ta có những món nợ phải trả. Nếu chúng ta không trả hết những món nợ này thì chúng ta phải mang chúng vào kiếp sống khác... để chúng phải được giải quyết xong. Ông tiến bộ nhờ việc trả những món nợ của mình. Một vài linh hô`n tiến bộ nhanh hơn những linh hô`n khác. Khi ông ở trong trạng thái vật lý và đang phải giải quyết mọi chuyện, ông đang giải quyết công việc thông qua đời sống... nếu có điếu gì đó làm gián đoạn khả năng của

ông... để trả món nợ đó thì ông phải quay trở lại không gian hô`i tưởng và ông phải đợi ở đó cho đê`n khi linh hô`n mà ông mă`c nợ đê`n gặp ông. Và khi cả hai người có thể quay lại trạng thái vật lý cùng lúc thì ông mới được phép quay lại. Tuy nhiên ông sẽ quyết định khi nào trở về` . Ông quyết định phải làm điê`u gì để trả món nợ đó. Ông sẽ không nhớ những kiê`p sô`ng khác của mình... ngoại trừ kiê`p sô`ng mà ông vừa trải qua. Chỉ những linh hô`n ở câ`p độ cao hơn – những bậc hiê`n nhân – là được phép gợi lại những sự kiện trong lịch sử và quá khứ để giúp chúng ta, dạy chúng ta về` những điê`u phải làm.

“Có bảy không gian... chúng ta phải trải qua cả bảy trước khi quay trở lại. Một trong sô`này là không gian chuyển tiê`p. Nơi ông chờ đợi. Trong không gian đó, những gì ông cầ`n mang theo vào kiê`p sô`ng kẽ` tiê`p sẽ được quyết định. Tất cả chúng ta đê`u sẽ có... một đặc điểm nổi trội. Đó có thể là tính tham lam hay đó cũng có thể là tính háo sá`c nhưng dù đó là gì chăng nữa thì ông vẫn phải trả hê`t những món nợ của mình cho họ. Kê` đó ông phải khă`c phục đặc điểm đó trong kiê`p sô`ng đó. Ông phải học cách vượt qua tính tham lam. Nê`u không, khi quay trở lại ông sẽ phải mang theo đặc điểm đó, cộng thêm một đặc điểm khác nữa vào kiê`p sô`ng kẽ` tiê`p. Gánh nặng sẽ nặng nê` hơn. Mỗi cuộc đời mà ông trải qua nhưng lại không trả hê`t những món nợ này thì kiê`p sô`ng tiê`p theo sẽ nhoc nhă`n, hơn. Nê`u ông trả hê`t, ông sẽ có được cuộc sô`ng nhẹ nhàng. Vì thế` ông là người quyết định cuộc đời của mình sẽ như thế` nào. Trong giai đoạn tiê`p theo, ông chịu trách nhiệm cho cuộc đời mình có. Ông đã chọn nó.” Catherine rơi vào im lặng.

Đây rõ ràng không phải một Bậc thâ`y. Người đã tự xác định mình là “chúng ta ở câ`p độ thâ`p hơn,” khi so với những linh hô`n ở câ`p độ cao hơn – “những hiê`n nhân.” Tuy nhiên tri thức truyền đạt thì vừa rõ ràng vừa thực tế` . Tôi tự hỏi về` năm không gian khác và tính châ`t của chúng.

Đó có phải là giai đoạn đổi mới của những không gian này? Thê` còn giai đoạn học tập và giai đoạn ra quyết định thì sao? Tất cả sự thông thái được tiết lộ qua những thông điệp này từ những linh hô`n có những chiê`u kích tâm linh khác nhau đê`u nhâ`t quán. Phong

cách truyề́n đạt khác biệt, cách diễn đạt và ngữ pháp khác biệt, mức độ tinh tế́ của những vấn thơ và từ ngữ khác biệt nhưng nội dung thì luôn mạch lạc. Tôi đã nhận được một khối tri thức tâm linh có hệ thống. Tri thức này nói về` tình yêu và hy vọng, niếm tin và lòng nhân từ. Nó xem xét đức hạnh và thói xấu, nợ nấn với người khác và với chính bản thân. Nó gốm cả những kiếp sống quá khứ và những không gian tâm linh giữa những sinh mệnh. Và nó nói về` những tiến bộ của linh hốn thông qua sự hài hòa và cân bắng, tình yêu và khôn ngoan, tiến triển đến sự kết nối huyến nhiệm và kỳ diệu với Thượng đế́.

Có rất nhiếu lời khuyên thực tế́ trong suốt hành trình này: giá trị của kiên nhẫn và chờ đợi; sự thông thái trong tính cân bắng của thiên nhiên; xóa bỏ nỗi sợ, đặc biệt là sợ cái chết; nhu cầ́u học hỏi về` niếm tin và sự tha thứ; tấm quan trọng của việc học cách không phán xét người khác hay chấm dứt mạng sống của bất kỳ ai; sự tích tụ và sử dụng sức mạnh trực giác; và có lẽ hấu hết là tri thức không lay chuyển rắng chúng ta bất tử. Chúng ta vượt ngoài sự sống và sự chết, vượt ngoài không gian và thời gian. Chúng ta là thấn thánh và thấn thánh là chúng ta.

“Tôi đang lơ lửng,” Catherine đang nhẹ thì thấm.

“Cô đang ở trong trạng thái nào?” tôi hỏi.

“Không... tôi đang lơ lửng... Edward nợ tôi vài thứ... anh ấy nợ tôi vài thứ.”

“Cô có biết anh ta nợ cô cái gì không?”

“Không... Vài kiến thức... anh ta nợ tôi. Anh ấy có vài điếu đê nói với tôi, có thể là vê` đúra con của chị tôi.”

“Con của chị cô u?” Tôi lập lại.

“Vâng... đó là một bé gái. Tên bé là Stephanie.”

“Stephanie? Cô muốn biết điếu gì vê` cô bé?”

“Tôi muôn biết làm thế nào để tiếp xúc với cháu,” cô trả lời. Catherine không bao giờ nhảc điệu u gì với tôi về cô cháu gái này.

“Cô bé thân thiết với cô lầm sao?” tôi hỏi.

“Không, nhưng cô bé muôn tìm họ.”

“Tìm ai?” tôi hỏi. Tôi bối rối.

“Chị tôi và chồng. Và cách duy nhất mà cô bé có thể làm điều đó là thông qua tôi. Tôi là mô hình liên kết. Anh ấy có thông tin. Cha của cô bé là một bác sĩ; anh ấy đang hành nghề đâu đó ở Vermont, phía Nam Vermont. Thông tin sẽ đến với tôi khi cần thiết.”

Sau đó tôi biết rõ ràng chị của Catherine và chồng tương lai của cô ấy đã đem cho đứa trẻ sơ sinh của họ làm con nuôi. Họ vẫn còn là thiêu niê vào thời gian đó và cũng chưa kết hôn. Việc cho con nuôi được nhà thờ chấp nhận. Đã không có tin tức gì sau thời gian đó.

“Đúng,” tôi đồng ý. “Vào đúng thời điểm.”

“Đúng. Anh ấy sẽ cho tôi biết. Anh ấy sẽ nói với tôi.”

“Anh ấy còn có thông tin gì khác dành cho cô không?”

“Tôi không biết nhưng anh ấy có vài chuyện để nói với tôi. Và anh ấy nợ tôi vài thứ... vài thứ. Tôi không biết là gì. Anh ấy nợ tôi vài thứ.” Cô lại im lặng.

“Cô có mệt không?” tôi hỏi.

“Tôi thấy một bộ dây cương” cô thì thầm trả lời. “Treo trên tường. Bộ dây cương... tôi thấy một cái chăn nắp ngoài chuồng ngựa.”

“Có phải là một nông trại không?”

“Ở đó họ có ngựa. Họ có nhiều ngựa.”

“Cô còn thấy gì khác không?”

“Tôi thấy nhiếu cây cối – với những đóa hoa vàng. Cha tôi ở đó. Ông ấy đang chăm sóc ngựa.” Tôi nhận ra mình đang nói chuyện với một đứa bé.

“Ông ấy trông thế nào?”

“Ông ấy rất cao, tóc bạc.”

“Cô có thấy chính mình không?”

“Tôi là một đứa bé... bé gái.”

“Cha cô sở hữu những con ngựa này hay chỉ chăm sóc chúng thôi?”

“Ông ấy chỉ chăm sóc chúng. Chúng tôi sống gấn đó.”

“Cô thích ngựa không?”

“Có.”

“Cô có con ngựa yêu thích của mình chứ?”

“Vâng. Ngựa của tôi. Tên nó là Apple.” Tôi nhớ lại kiếp sống của cô ấy khi là Mandy, cũng có một con ngựa tên là Apple xuất hiện. Có phải cô lặp lại một kiếp sống mà chúng ta đã trải qua không? Có lẽ cô tiếp cận nó từ một phương diện khác.

“Apple... vâng. Cha cô có cho cô cưỡi Apple không?”

“Không nhưng tôi có thể cho nó ăn vài thứ. Nó thường kéo cỗ xe của ông chủ, kéo cỗ xe của ông ấy. Nó rất lớn. Chân rất to. Nếu ông không cảm thận nó sẽ dẫm lên ông.”

“Còn có ai ở đó với cô không?”

“Mẹ tôi ở đó. Tôi thấy một chị gái... chị ấy lớn hơn tôi. Tôi không thấy ai khác.”

“Hiện thời cô thấy gì?”

“Tôi chỉ thấy ngựa.”

“Đây có phải là thời gian hạnh phúc của cô không?”

“Vâng. Tôi thích mùi của nông trại này.” Cô tỏ ra hết sức thích thú khi đế cập đến thời gian đó, lúc ở nông trại.

“Cô có ngửi thấy những con ngựa không?”

“Có.”

“Cỏ khô?”

“Có . . . khuôn mặt của chúng rất mê`m mại. Ở đó còn có chó, những con chó đen, vài con chó đen và vài con mèo... rất nhiê`u súc vật. Chó dùng đê đi săn. Khi họ đi săn chim, chó được phép đi theo.”

“Có chuyện gì xảy đến cho cô không?”

“Không.” Câu hỏi của tôi quá mơ hố.

“Cô lớn lên ở nông trại này à?”

“Vâng. Người đàn ông đang chăm sóc những con ngựa.” Cô ngừng lại. “Ông ấy không phải là cha ruột của tôi.” Tôi bối rối.

“Ông ấy không phải là cha ruột của cô ư?”

“Tôi không biết, ông ấy là... Ông ấy không phải là cha ruột của tôi, không. Nhưng ông ấy đố́i với tôi như một người cha. Ông ấy là cha kế của tôi. Ông ấy rất tôt với tôi. Ông ấy có đôi mắt xanh.”

“Hãy nhìn vào đôi mắt xanh của ông ấy và xem thử cô có nhận ra ông ấy không. Ông ấy tôt với cô. Ông ấy yêu cô.”

“Ông ấy là ông nội tôi... ông nội tôi. Ông rất yêu chúng tôi. Ông nội rất thương yêu chúng tôi. Ông thường mang chúng tôi theo mỗi khi ra ngoài. Chúng tôi thường đi với ông đến chỗ ông uống rượu. Còn chúng tôi thì được uống nước ngọt có ga. Ông thích chúng tôi.”

Câu hỏi của tôi đã đẩy cô ra khỏi kiếp sô ng đó để rơi vào khả năng quan sát của cô, trạng thái siêu thức. Cô đang xem xét cuộc sô ng hiện thời của Catherine và mô i quan hệ của cô với ông nội mình.

“Cô vẫn nhớ thương ông ấy chứ?” tôi hỏi.

“Vâng,” cô trả lời dịu dàng.

“Nhưng cô cũng thấ y là ông cụ từng đô ng hành cùng cô trước đây mà.” Tôi giải thích, cô làm dịu nỗi đau của cô.

“Ông rât tôt với chúng tôi. Ông yêu chúng tôi. Ông không bao giờ la mă ng chúng tôi. Ông thường cho chúng tôi tiê n và luôn đưa chúng tôi đi cùng. Ông thích thê . Vậy mà ông đã mât.”

“Đúng, nhưng cô cũng sẽ lại đô ng hành cùng ông cụ. Cô biêt vậy mà.”

“Vâng. Tôi đã từng sô ng cùng ông cụ trước đây. Ông không giống cha tôi. Họ khác nhau hoàn toàn.”

“Tại sao có người yêu thương cô rât nhiê u và đô i xử với cô rât tôt trong khi người khác thì lại khác quá xa như vậy?”

“Vì người đó đã biêt học. Ông đã trả xong món nợ của mình. Cha tôi thì không trả nợ. Ông đã quay vê ... mà không thu được sự hiểu biêt nào. Ông â y sẽ phải làm lại việc đó.”

“Đúng,” tôi đô ng ý. “Ông â y phải học cách yêu thương, nuôi dưỡng con trẻ.”

“Vâng,” cô đáp.

“Nê u họ không hiểu điê u này,” tôi nói thêm, “họ sẽ đô i xử với con cái như là tài sản riêng thay vì như những con người côn được yêu thương.”

“Vâng,” cô đô ng tình.

“Cha cô vẫn phải học điê u này.”

“Vâng.”

“Ông cô đã biết rõ...”

“Tôi biết,” cô chen lời. Chúng ta phải trải qua rất nhiều giai đoạn khi ở trạng thái vật lý... rất giống với những giai đoạn khác nhau của quá trình tiến hóa. Chúng ta phải trải qua giai đoạn sơ sinh, giai đoạn ấu thơ, giai đoạn trẻ con... chúng ta phải đi rất xa trước khi có thể đến được... trước khi có thể đến được mục tiêu của mình. Những giai đoạn trong trạng thái vật lý rất nhọc nhăn. Mọi chuyện ở không gian tâm linh dễ dàng hơn. Ở đó chúng ta chỉ nghỉ và chờ. Những giai đoạn hiện thời ở đây đều nhọc nhăn.”

“Có bao nhiêu không gian trong trạng thái tâm linh?”

“Có bảy,” cô đáp.

“Chúng là gì,” tôi hỏi, mong muốn biết rõ thêm những không gian khác ngoài hai thứ đã được đề cập trong phiên trị liệu trước.

“Tôi chỉ mới được cho biết hai loại,” cô giải thích. “Trạng thái chuyển tiếp và trạng thái hồi tưởng.”

“Chúng là hai loại mà tôi cũng đã biết.”

“Chúng ta sẽ biết những loại khác sau này.”

“Cô đã học cùng lúc tôi học,” tôi nhận xét. “Hôm nay chúng ta học về nợ nần. Điều đó rất quan trọng.”

“Tôi sẽ nhớ những gì tôi nên nhớ,” cô nói thêm với vẻ bí ẩn.

“Cô sẽ nhớ những không gian này chứ?” tôi hỏi.

“Không. Chúng không quan trọng với tôi. Chúng quan trọng với ông.” Tôi đã từng nghe điều này. Nó là dành cho tôi. Để giúp cô ấy và còn hơn thế nữa. Để giúp tôi và còn hơn cả thế nữa. Tuy nhiên tôi không thể hiểu rõ hoàn toàn mục đích cao hơn thế là gì.

“Giờ đây, dường như cô đã tôt hơn rât nhiê`u,” tôi tiê`p tục. “Cô đã học được rât nhiê`u.”

“Vâng,” cô đô`ng ý.

“Tại sao giờ đây mọi người bị hút rât mạnh vê` phía cô? Bị cô hâ`p dẫn?”

“Vì tôi đã được giải thoát khỏi rât nhiê`u nỗi sợ và tôi có thể giúp họ. Họ cảm thâ`y sự thu hút siêu nhiên nào đó ở tôi.”

“Cô có thể thu xê`p ổn thỏa với điê`u này không?”

“Được.” Không có gì phải nghi ngờ vê` điê`u đó. “Tôi không sợ,” cô nói thêm.

“Tô`t, tôi sẽ hỗ trợ cô.”

“Tôi biê`t,” cô đáp. “Ông là thâ`y tôi mà.”

Chương 13

Catherine đã loại bỏ những triệu chứng khó chịu của mình. Cô khỏe mạnh vượt xa mức bình thường. Cuộc sống của cô bắt đầu trở lại. Tôi biết là chúng tôi đang tiến gần đến điểm kết thúc nhưng thực sự không nhận ra rằng cái ngày mùa thu này khi cô ấy lại rơi vào trạng thái thôi miên sâu thì phải mất năm tháng sau mới đến lâng thôi miên tiếp theo mà nó có thể coi như là lâng cuối cùng của cô.

“Tôi thấy những bức chạm khắc,” cô bắt đầu. “Một trong số chúng làm bằng vàng. Tôi thấy đất sét. Mọi người đang làm những chiếc nồi. Chúng màu đỏ... vài loại chất liệu màu đỏ mà họ đang dùng. Tôi thấy một tòa nhà màu nâu, một loại cấu trúc màu nâu nào đó. Đó là nơi chúng tôi đang có mặt.”

“Cô đang ở trong tòa nhà màu nâu hay ở gần đó?”

“Tôi ở trong đó. Chúng tôi đang làm việc với những thứ khác nhau.”

“Cô có thể thấy chính mình đang làm việc không?” tôi hỏi. “Cô có thể mô tả chính mình không, cô đang mặc gì? Nhìn xuống xem, cô trông như thế nào?”

“Tôi mặc thứ gì đó màu đỏ... loại chất liệu màu đỏ, dài. Tôi mang giày lát matted, giày xăng đan. Tóc tôi màu nâu. Tôi đang làm một bức tượng. Đó là hình ảnh một người đàn ông... đàn ông. Ông ta có một loại cây, một... cây gậy trong tay. Những người khác đang làm những thứ bàng... vài thứ kim loại nào đó.”

“Có phải thứ này được làm trong một nhà máy không?”

“Đó chỉ là một tòa nhà. Tòa nhà xây dựng bằng đá.”

“Bức tượng mà cô đang làm, người đàn ông với cây gậy, cô biết đó là ai không?”

“Không, đó chỉ là một người đàn ông. Ông ta chăm sóc đàn gia súc... những con bò. Có rất nhiều bò [những bức tượng] xung quanh. Chúng tôi chỉ biết chúng trông giống cái gì. Đó là loại vật liệu rất lạ. Nó rất khó dùng. Nó cứ vỡ ra.”

“Cô biết tên của loại vật liệu này không?”

“Tôi không biết về nó. Chỉ biết nó màu đỏ, loại gì đó màu đỏ.”

“Điều gì xảy đến với bức tượng sau khi cô làm xong?”

“Nó được đem bán. Một số sẽ được bán ở chợ. Một số dành tặng cho những nhà quý tộc khác nhau. Chỉ những bức tượng tinh xảo nhất mới dành tặng cho những ngôi nhà của các quý tộc. Phân còn lại đem bán.”

“Cô có bao giờ làm việc với những nhà quý tộc này không?”

“Không.”

“Đây là công việc của cô à?”

“Vâng.”

“Cô có thích không?”

“Có.”

“Chắc cô làm công việc này đã lâu?”

“Không.”

“Cô lành nghề chứ?”

“Không giỏi lắm.”

“Cô cần thêm kinh nghiệm phải không?”

“Vâng, tôi vẫn còn đang phải học.”

“Tôi hiểu. Cô vẫn đang số ng với gia đình phải không?”

“Tôi không biết nhưng tôi thấy những chiếc hộp màu nâu.”

“Những chiếc hộp màu nâu? Tôi hỏi lại.

“Chúng hơi hé mở. Chúng có ô cửa trong đó và một vài bức tượng nắm trong cánh cửa. Chúng làm bắng gỗ, một loại gỗ nào đó. Chúng tôi làm tượng cho chúng.”

“Chức năng của những bức tượng này là gì?”

“Chúng thuộc vế tôn giáo,” cô đáp.

“Tôn giáo gì ở đó - những bức tượng?”

“Có nhiếu vị thấn, nhiếu người bảo vệ... nhiếu vị thấn. Mọi người rất sợ hãi. Có rất nhiếu thú được ché́t tác ở đây. Chúng tôi cũng làm những quân cờ... bàn cờ có lỗ trên đó. Những đấu thú vật sẽ cắm vào những chiếc lỗ này.”

“Cô có thấy thứ gì khác ở đó không?”

“Trời rất nóng, rất nóng và bụi băm... cát.”

“Quanh đó có nước không?”

“Có, nó đỗ xuống từ các ngọn núi.” Kiếp sống này bắt đấu nghe có vẻ quen thuộc.

“Mọi người có sợ không?” Tôi khai thác. “Mọi người có mê tín không?”

“Có,” cô đáp. “Rất sợ hãi. Mọi người đếu sợ. Tôi cũng sợ. Chúng tôi phải tự bảo vệ. Đang có dịch bệnh. Chúng tôi phải bảo vệ chính mình.”

“Bệnh gì vậy?”

“Bệnh gì đó đang giết chết con người. Rất nhiê`u người đang hấp hối.”

“Do nước phải không?” tôi hỏi.

“Vâng. Trời rất khô... rất nóng vì các vị thấn nỗi giận và họ đang trừng phạt chúng tôi.” Cô đang quay lại kiếp sống có cách chữa bệnh bắng tannis. Tôi nhận ra tôn giáo của sự sợ hãi, tôn giáo của thấn Osiris và Hathor.

“Tại sao các thấn nỗi giận?” Tôi hỏi, đã biết câu trả lời.

“Vì chúng tôi đã không tuân theo luật. Họ nỗi giận.”

“Mọi người đã không tuân theo luật nào?”

“Những luật do các nhà quý tộc đặt ra.”

“Làm thế nào để xoa dịu các vị thấn?”

“Ông phải đeo một số thứ. Vài người đeo chúng quanh cổ. Chúng sẽ giúp ông chống lại ma quỷ.”

“Có vị thấn đặc biệt nào mà mọi người sợ nhất không?”

“Họ sợ tất cả thấn.”

“Cô có biết tên của bất kỳ vị thấn nào không?”

“Tôi không biết tên. Tôi chỉ nhìn thấy họ. Có một vị mang thân thể người nhưng lại có đấu của một con thú. Có vị khác trông giống như mặt trời. Có vị giống như một con chim; ông ấy đen thui. Họ quấn dây thừng quanh cổ.”

“Cô sống sót qua tất cả chuyện này phải không?”

“Vâng, tôi đã không chết.”

“Nhưng những thành viên trong gia đình cô đã chết.” Tôi nhớ lại.

“Vâng... cha tôi. Mẹ tôi thì ồn.”

“Còn anh cô?”

“Anh tôi... anh ây chê t,” cô nhói lại.

“Tại sao cô lại sô ng sót? Có điêu gì đặc biệt về cô phải không? Cô đã làm được gì rõ i?”

“Không,” cô đáp, rõ i thay đổi chủ đề. “Tôi thâ y vài thứ có dâ u trong đó.”

“Cô thâ y gì?”

“Thứ gì đó màu tră ng. Nó trông râ t giô ng cầm thạch. Nó là... thạch cao mịn... thứ gì đó như cái bô n... họ đỗ dâ u vào đó. Nó dùng để xúc dâ u lên dâ u...”

“... các tu sĩ?” tôi thêm vào.

“Vâng.”

“Giờ đây nhiệm vụ của cô là gì? Cô có hỗ trợ gì chuyện dâ u không?”

“Không. Tôi làm tượng.”

“Có phải chỗ này cũng ở trong tòa nhà màu nâu?”

“Không... đó là phía sau... đê n thờ.” Cô trông âu lo vì lý do nào đó.

“Cô có gấp phải vâ n đê nào ở đó không?”

“Ai đó đã làm vài chuyện trong đê n thờ chọc giận các vị thâ n. Tôi không biê t....”

“Phải cô không?”

“Không, không... tôi chỉ xem các thâ y tu. Họ đang chuẩn bị một vài lễ hiê n tê , vài con vật... đó là cùu. Đâ u chúng được cao sạch. Chẳng còn chút lông nào, kể cả trên mặt....” cô rơi vào im lặng và nhiều phút chậm chạp trôi qua. Thình lình cô trở nên cảnh giác,

dường như cô đang lắng nghe gì đó. Khi nói, giọng cô sâu. Một Bậc thâ` y đã xuất hiện.

“Chỉ trong không gian này thì một số linh hồn mới được cho phép hiển thị chính mình trước những người khác vẫn đang sốt trong trạng thái vật lý. Họ được phép trở về... chỉ khi họ vẫn còn một số thỏa thuận chưa được hoàn tất. Trên không gian này truyền thông nội bộ là được phép. Nhưng trên những không gian khác... Đây là nơi ông được phép sử dụng khả năng siêu nhiên và truyền thông với người khác ở dạng vật lý. Có rất nhiều cách để làm việc đó. Một số được cho phép sử dụng sức mạnh của cái thâ` y được và có thể thể hiện chính mình cho những người vẫn đang ở trạng thái vật lý. Một số khác có sức mạnh di chuyển và được phép di chuyển những đồ i tượng từ xa bắng ý nghĩ. Ông chỉ đê`n không gian này nêu nó hữu ích đô`i với ông khi đê`n đó. Nê`u ông để lại một thỏa thuận nào đó vẫn chưa hoàn tất thì có thể chọn cách đê`n đây và giao tiếp theo cách nào đó. Nhưng đó là tất cả... thỏa thuận phải được hoàn tất. Nê`u cuộc sốt của ông đột ngột chấm dứt thì đây là lý do để ông đê`n không gian này. Nhiều người chọn cách đê`n đây vì họ được phép gặp những người vẫn đang ở trong trạng thái vật lý và rất gần gũi với họ. Nhưng không phải mọi người đều chọn cách giao tiếp với những người đó. Đô`i với vài người thì cách đó có thể quá đáng sợ.” Catherine roi vào im lặng để nghỉ ngơi. Cô ấy lại bắt đầu thì thâ`m rât khẽ.

“Tôi thâ`y ánh sáng.”

“Có phải nguôn sáng cho cô năng lượng?” Tôi hỏi.

“Nó giông như sự bắt đầu... nó là sự chuyển kiếp.”

“Làm thế nào mà con người ở trạng thái vật lý cảm nhận nguôn năng lượng này? Làm thế nào thâm nhập vào đó và nạp lại năng lượng?”

“Bằng ý nghĩ của họ,” cô trả lời nhẹ nhàng.

“Nhưng làm thế nào họ đạt đê`n trạng thái này?”

“Họ phải ở trong trạng thái hết sức thư giãn. Ông có thể được thanh lọc bằng ánh sáng... thông qua ánh sáng. Ông phải hết sức thư giãn để không còn tiêu hao năng lượng vì ông đang làm mới mình. Khi ông ngủ ông sẽ được làm mới lại.” Cô ấy đang ở trong trạng thái siêu thức và tôi quyết định mở rộng phạm vi đặt câu hỏi.

“Cô đã đâm thai bao nhiêu lần?” Tôi hỏi. “Tất cả đều xảy ra ở môi trường này, Trái đất hay còn ở đâu khác nữa?”

“Không,” cô đáp, “không phải tất cả đều ở đây.”

“Không gian nào khác, nơi chôn nào khác mà cô sẽ đến?”

“Tôi chưa hoàn thành những gì tôi phải làm ở đây. Tôi không thể tiến lên cho đến khi tôi trải nghiệm tất cả cuộc sống, mà tôi thì vẫn chưa làm được. Sẽ có nhiều kinh nghiệm... để hoàn tất mọi thỏa thuận và mọi nợ nần đã vay.”

“Nhưng cô đang tiến bộ,” tôi lưu ý.

“Chúng ta luôn phải đạt được tiến bộ.”

“Cô đã trải qua bao nhiêu kinh nghiệm trên Trái đất?”

“86.”

“86 ư?”

“Vâng.”

“Cô có nhớ hết không?”

“Tôi sẽ nhớ nếu nó quan trọng tới mức tôi phải nhớ.” Chúng tôi đã trải qua một phần hay những phần quan trọng của mười hay 12 kinh nghiệm và sau này thì những kinh nghiệm này thường lặp lại. Rõ ràng, cô ấy không cần phải nhớ 75 hay cỡ đó những kinh nghiệm còn lại. Cô ấy đã thực sự đạt được những tiến bộ đáng kể, ít nhất là trong những trị liệu của tôi. Những tiến bộ mà cô đạt được kể từ đây, từ điểm này có thể sẽ không dựa trên sự hỗ trợ của các kinh nghiệm.

Những tiến bộ tương lai của cô có thể thậm chí còn không dựa vào tôi hay sự giúp đỡ của tôi. Cô ấy lại bắt đấu thì thấm.

“Một số́ người chạm đến không gian tâm linh bắng ma túy nhưng họ không hiểu được những gì mình đã trải qua. Nhưng họ được phép đi ngang qua thế giới đó.” Tôi không hỏi cô vê` ma túy. Cô ấy dậy, chia sẻ tri thức cho dù tôi có hỏi hay không.

“Cô không dùng sức mạnh siêu nhiên để giúp cô tiến bộ trong đời sống này sao?” Tôi hỏi. “Cô dường như đang ngày càng phát triển sức mạnh này.”

“Có,” cô đô`ng ý. “Đó là việc quan trọng nhưng tấm quan trọng ở đây không bắng ở những khôn gian khác. Đó là một phâ`n của tiến hóa và phát triển.”

“Quan trọng với tôi và cả cô phải không?”

“Quan trọng cho tất cả chúng ta,” cô đáp.

“Làm thế nào chúng ta phát triển những khả năng này?”

“Ông phát triển thông qua những mối quan hệ. Có vài người có sức mạnh cao hơn sẽ quay lại với nhiếu tri thức hơn. Họ sẽ tìm ra những người cầ́n phát triển để giúp đỡ.” Cô chìm dấn vào sự im lặng kéo dài. Rồi bỏ trạng thái siêu thức, cô đi vào một kiếp sống khác.

“Tôi thấy đại dương. Tôi thấy một căn nhà gấn biển. nó màu trắng. Những con tàu đến và đi khỏi cảng. Tôi có thể ngửi thấy mùi nước biển.”

“Cô có ở đó không?”

“Có.”

“Ngôi nhà trông như thế nào?”

“Nó nhỏ. Nó có vài ngọn tháp trên đỉnh... một cửa sổ mà bạn có thể nhìn ra biển. Có vài kính viễn vọng. Nó bắng hợp kim thau, gỗ và

thau.”

“Cô có dùng kính viễn vọng này không?”

“Có, để tìm kiếm những chiếc tàu.”

“Cô làm gì?”

“Tôi báo cáo về những thuyền buôn khi chúng vào cảng.” Tôi nhớ là cô đã làm điều này trong một kiểu sống quá khứ, khi cô là Christian, chàng thủy thủ mà tay đã bị thương trong một trận hải chiến.

“Cô có phải là thủy thủ không? Tôi hỏi, tìm thêm thông tin xác nhận.

“Tôi không biết... có thể.”

“Cô có thể thấy mình đang mặc gì không?”

“Có. Một loại áo sơ mi trắng và quần soóc nâu, giày có những khóa lớn.... sau này tôi sẽ trở thành thủy thủ nhưng giờ thì không.” Cô ấy có thể thấy trước tương lai của mình, những hành động như vậy làm cô nhảy đênh tương lai đó.

“Tôi bị thương,” cô nhăn mặt, lẩn lộn vì đau. Tay tôi bị thương.” Cô ấy thật sự là Christian và đang sống lại trận hải chiến lần nữa.”

“Có vụ nổ phải không?”

“Vâng... tôi người thấy mùi thuốc súng!”

“Cô sẽ không sao,” tôi trấn an cô, biết trước kết quả.

“Nhiều người đang chết!” Cô vẫn rất kích động. “Thuyền bị xé rách... mạn thuyền trái đã bay mất.” Cô đang xem xét thiệt hại của chiếc thuyền. “Chúng tôi phải sửa những chiếc thuyền này. Chúng phải được sửa chữa.”

“Cô hồi phục rõ ràng không?” Tôi hỏi.

“Vâng. Rất khó may những tấm vải trên thuyền.”

“Cô có làm việc b้าง tay mình được không?”

“Không, nhưng tôi đang xem những cánh buồm khác. Chúng làm b้าง vải bạt, một loại vải bạt nào đó, rất khó may... Nhiều người đã chết. Họ rất đau đớn.” Cô nhăn nhó.

“Chuyện gì vậy?”

“Cơn đau này... tay tôi.”

“ Tay cô sẽ lành. Tiênn nhanh về thời gian. Cô lại đi thuyền chứ?”

“Vâng.” Cô ây dừng lại. “Chúng tôi đang ở Nam xứ Wales. Chúng tôi phải phòng vệ vùng duyên hải.”

“Ai đang tânn công cô?”

“Tôi nghĩ họ là quân Tây Ban Nha... họ có đoàn thuyền lớn.”

“Chuyện gì tiêp theo?”

“Tôi chỉ thây con tàu. Tôi thây cảng. Có những cửa hàng. Trong vài cửa hàng họ làm nén. Có vài cửa hàng ở đó họ bán sách.”

“ Ủ. Cô có bao giờ vào những cửa hàng sách không?”

“Có. Tôi rất thích chúng. Sách thật tuyệt vời... tôi thây nhiều sách. Cuốn màu đỏ là về lịch sử. Họ viết về những thành phố... vùng đất. Có những bản đồ. Tôi thích cuốn sách này... Có một cửa hàng ở đó họ bán nón.”

“Có chỗ nào mà cô uống rượu không?” Tôi nhớ mô tả của Christian về bia đen.

“Có, nhiều nơi lầm,” cô trả lời. “Họ bán bia đen... bia rất đen... với loại thịt nào đó... thịt cừu và bánh mì, bánh mì rất lớn. Bia rất đậm, rất đậm. Tôi có thể nếm nó. Họ cũng có rượu vang và những chiêc bàn gỗ dài...”

Tôi quyết định gọi cô ấy bằng tên để xem thử phản ứng.
“Christian,” tôi gọi nhiệt thành.

Cô trả lời lớn chừng chút ngại ngần. “Vâng! Ông cần gì?”

“Gia đình anh ở đâu, Christian?”

“Họ ở tại thành phố kề bên. Chúng tôi đóng thuyền từ cảng này.”

“Gia đình anh có ai?”

“Tôi có một cô em... em gái, Mary.”

“Bạn gái anh ở đâu?”

“Tôi không có. Chỉ có đàn bà trên phô.”

“Không có ai đặc biệt sao?”

“Không, chỉ có đàn bà... tôi quay lại thuyền. Tôi đánh nhiều trận nhưng tôi an toàn.”

“Anh già đi...”

“Vâng.”

“Anh có bao giờ kê tay hôn không?”

“Tôi nghĩ là có. Tôi thấy có chiết c nhẫn.”

“Anh có con không?”

“Có. Con trai tôi cũng sẽ đi thuyền... có một chiết c nhẫn, một chiết c nhẫn và một cánh tay. Đó là cánh tay giữ cái gì đó. Tôi không thấy y thứ đó. Chiết c nhẫn trên tay; đó là cánh tay nám chặt thứ gì đó.” Catherine bắt đầu nghẹt thở.

“Chuyện gì không ổn vậy?”

“Mọi người trên thuyền bị bệnh... đó là do thức ăn. Chúng tôi đã ăn vài thức ăn hỏng. Thịt heo muối.” Cô tiếp tục bị ngạt thở. Tôi hướng dẫn cô tiến nhanh về thời gian và cô hét ngạt thở. Tôi quyết định không hướng dẫn cô trải qua cơn đau tim của Christian lần nữa. Cô đã kiệt sức và vì thế tôi đưa cô thoát khỏi tình trạng xuất thần.

Chương 14

Ba tuần trôi qua trước khi chúng tôi gặp lại. Cơn bệnh ngắn của tôi và kỳ nghỉ của cô ấy đã gây ra sự chậm trễ này. Catherine tiếp tục tịt bờ trong thời gian này nhưng khi chúng tôi bắt đầu phiên trị liệu thì cô ấy dường như bị kích động. Cô tuyên bố là đang làm rất tốt và cảm thấy ngày càng tốt hơn nhiều đến nỗi cô thấy việc thôi miên chẳng giúp thêm được gì cho hiện trạng của mình. Dĩ nhiên, cô ấy đúng. Trong những trường hợp bình thường, chúng tôi có thể kể thúc trị liệu cách đây vài tuần. Chúng tôi vẫn tiếp tục một phần là vì mối quan tâm của tôi với những thông điệp của các Bậc thầy và vì một vài vấn đề nhỏ vẫn tiếp tục xuất hiện trong cuộc sống hiện tại của Catherine. Catherine hầu như đã được chữa lành và cuộc sống đang tiến triển. Nhưng nếu các Bậc thầy vẫn còn nhiều điều muốn nói với tôi thì sao? Làm thế nào chúng tôi có thể giao tiếp mà không có Catherine? Tôi biết là cô ấy sẽ tiếp tục phiên trị liệu nếu tôi cô nài. Nhưng tôi thấy vậy là không chính đáng. Tuy hơi buồn nhưng tôi không chú ý với cô ấy. Chúng tôi tán chuyện gẫu về những sự kiện trong ba tuần trước nhưng tâm trí tôi lại không đặt vào đó.

Đã năm tháng trôi qua. Catherine vẫn tiếp tục tịt vĩnh mặt lâm sàng. Nỗi sợ hãi và hoài hộp của cô chỉ còn ở mức tối thiểu. Chất lượng cuộc sống của cô và những người thân được nâng cao một cách kỳ diệu. Hiện thời cô hẹn hò với người đàn ông khác dù Stuart vẫn tiếp tục hiện diện trong cuộc sống của cô. Lần đầu tiên kể từ khi còn là trẻ con, cô cảm nhận vài niềm vui và hạnh phúc thật sự trong đời mình. Thỉnh thoảng, chúng tôi đi ngang qua nhau trên hành lang của căn tin nhưng chúng tôi không có cuộc tiếp xúc chính thức nào giữa bệnh nhân và bác sĩ. Đông qua rồi xuân đến. Catherine đã đặt lịch hẹn gặp tại văn phòng. Cô gặp phải một giặc mơ lặp đi lặp lại về một cuộc hẹn tên tôn giáo nào đó liên quan đến những con rắn trong một cái hố. Mọi người, kể cả chính cô, bị buộc phải vào trong một cái hố. Cô ở trong hố, cô leo ra ngoài

bă`ng cách că`m tay vào những bức tường cát. Những con ră`n ở ngay bên dưới cô. Chính vào thời điểm đó của giâ`c mơ thì cô tỉnh lại, tim đập điên cuô`ng.

Mặc dù tạm ngưng đă`lâu nhưng cô nhanh chóng rơi vào trạng thái thõi miên sâu. Không có gì ngạc nhiên khi cô nhanh chóng quay về một kiê`p sô`ng cổ xưa.

“Trời râ`t nóng ở chỗ của tôi,” cô bă`t đâ`u. “Tôi thâ`y hai người đàn ông da đen đứng gâ`n những bức tường đá lạnh lẽo và ẩm ướt. Họ mang những đồ` trang sức trên đâ`u. Có một sợi thừng quâ`n quanh mă`t cá chân phải của họ. Sợi thừng được bện với những hạt châu và ngù trên đó. Họ đang làm một ngôi nhà kho bă`ng đá và đâ`t sét, câ`t lúa mì vào đó, vài loại ngũ cô`c đã` được nghiê`n. Ngũ cô`c được đưa vào trong một cỗ xe có bánh bă`ng să`t. Những tâ`m chiê`u dệt trải ở trên xe hay một phâ`n của nó. Tôi thâ`y nước, râ`t xanh. Ai đó đang ra lệnh cho những người khác. Có ba bậc câ`p đi xuô`ng kho lúa. Có một bức tượng thâ`n ở phía ngoài. Ông ta có đâ`u của một con vật, đó là chim và cơ thể của con người. Ông ta là thâ`n mù màng. Những bức tường được niêm kín bă`ng một loại nhựa đường nào đó để ngăn không khí lọt vào và giữ cho ngũ cô`c được tươi. Mặt tôi ngứa... tôi thâ`y hạt châu xanh dương trên tóc tôi. Có những con bọ hay ruô`i xung quanh, làm mặt và tay tôi ngứa. Tôi bôi thứ gì đó dính lên mặt để xua chúng... mùi của nó râ`t khủng khiê`p, nhựa của một loại cây nào đó.

“Tôi có những bím tóc trên đâ`u và các hạt cườm trong những bím này với những dây chuyê`n bă`ng vàng. Tóc tôi đen thẫm. Tôi thuộc gia đình hoàng gia. Tôi ở đây vì có một vài lễ hội. Tôi đê`n để xem lễ xúc dâ`u của các thâ`y tu... lễ hội dâng lên những vị thâ`n để câ`u xin những vụ thu hoạch tới. Chỉ có súc vật được hiê`n tê`, không có con người. Máu của những con vật hiê`n tê` chạy từ một chiê`c bệ tră`ng vào một cái bô`n... nó chạy vào miệng một con ră`n. Đàn ông mang những chiê`c nón nhỏ bă`ng vàng. Mọi người đê`u có da màu sẫm. Chúng tôi có nô lệ từ những vùng đâ`t khác, bên kia biển...”

Cô rơi vào im lặng và chúng tôi chờ đợi, dường như nhiê`u tháng đă`không trôi qua. Cô â`y dường như trở nên cảnh giác và lă`ng nghe

gì đó.

“Tất cả đều quá nhanh và phức tạp... những gì họ đang nói với tôi... vê` thay đổi và tiê`n bộ cũng như những không gian khác. Có không gian hiểu biết và một không gian chuyển tiê`p. Chúng ta đê`n từ một kiê`p sô`ng và nê`u bài học hoàn thành, chúng ta sẽ tiê`n lên một chiê`u kích khác, một kiê`p sô`ng khác. Chúng ta phải hiểu hoàn toàn. Nê`u không chúng ta sẽ không được cho qua... chúng ta phải làm lại vì chúng ta đã không học được. Chúng ta phải cảm nhận từ mọi khía cạnh. Chúng ta phải biê`t khía cạnh của mong muô`n nhưng cũng biê`t cho đi... Có râ`t nhiê`u thứ phải biê`t, quá nhiê`u linh hô`n liên quan. Đó là lý do tại sao chúng ta ở đây. Những Bậc thâ`y... chỉ là một trên không gian này.”

Catherine ngưng lại, rô`i lại nói bă`ng giọng của Bậc thâ`y thi ca. Ông â`y đang nói với tôi.

“Những gì chúng tôi nói với ông là cho hiện tại. Ông phải học trong hiện tại thông qua trực giác của chính mình.”

Sau vài phút, Catherine nói bă`ng giọng thì thâ`m nhẹ nhàng. “Có một hàng rào màu đen... bên trong là những lăng mộ. Lăng của ông ở trong đó.”

“Của tôi?” Tôi hỏi, ngạc nhiên vê` khung cảnh này.

“Vâng.”

“Cô có thể đọc chữ khă`c trên bia không?”

“Có tên là ‘Noble’: 1668-1724. Có một đóa hoa trên đó.... Đó là ở Pháp hoặc Nga. Ông mặc đồ`ng phục đó... bị ném xuô`ng từ một con ngựa... có một chiê`c nhẫn vàng... có đâ`u sư tử... dùng như gia huy.”

Không còn gì nữa. Tôi diễn dịch phán truyê`n của Bậc thâ`y thi ca nghĩa là sẽ không còn bâ`t kỳ tiê`t lộ nào nữa thông qua tình trạng thôi miên của Catherine và mọi chuyện đúng thực như vậy. Chúng tôi không có thêm phiên trị liệu nào nữa. Chưa trị cho cô â`y đã hoàn tâ`t và tôi đã học tâ`t cả những gì cᾶ`n thiê`t qua những buổi thôi

miên hô`i quy. Phâ`n còn lại, nă`m ở tương lai, tôi phải học thông qua trực giác của chính mình.

Chương 15

Hai tháng sau phiên trị liệu cuối cùng, Catherine gọi điện thoại đến và đăng ký một cuộc hẹn. Cô nói rằng có vài điều hé tý súc thú vị để nói với tôi.

Khi cô bước vào văn phòng, sự hiện diện của một Catherine mới mẻ, hạnh phúc, tươi cười và rạng ngời một vẻ an bình nội tâm làm cô tỏa sáng khiến tôi rất ngạc nhiên. Trong thoáng chốc, tôi nghĩ đến Catherine trước đây và kết quả to lớn mà cô đạt được trong một thời gian cực ngắn như vậy.

Catherine đã đi gặp Iris Saltzman, một nhà chiêm tinh học siêu linh chuyên đoán giải kiếp sống quá khứ. Tôi hơi ngạc nhiên nhưng tôi hiểu được sự tò mò của Catherine và nhu cầu phải tìm thêm sự khẳng định khác về những gì mà cô đã trải nghiệm. Tôi mừng vì cô có được niềm tin để làm điều này. Catherine gần đây mới nghe một người bạn nói về Iris. Cô đã gọi điện thoại và đăng ký cuộc hẹn mà không nói cho Iris biết về bất kỳ điều gì đã xảy ra trong văn phòng của tôi.

Iris chỉ hỏi cô ngày, giờ và nơi sinh. Từ đó, Iris giải thích cho cô là bà ấy có thể xây dựng bánh xe chiêm tinh, kết hợp với trực giác thiên bẩm của mình là có thể biết được chi tiết về những kiếp sống trước đây của Catherine.

Đây là trải nghiệm đầu tiên của Catherine với bà đồng và cô cũng không biết chuyện gì sẽ xảy ra. Trong sự kinh ngạc của cô, Iris đã xác nhận hầu hết những gì Catherine đã phát hiện khi được thôi miên.

Iris dần làm cho bà ấy rơi vào trạng thái khác lạ bằng cách nói và ghi chú trên sơ đồ thiêng văn vẽ vội. Vài phút sau khi bà ấy nhập vào trạng thái này, Iris chạm tay lên cổ cô và tuyên bố rằng Catherine đã bị giết và cô bị cất cổ ở một kiếp trước đây. Việc bị

cắt cỗ xảy ra trong thời chié́n và Iris còn có thể thấy những ngọn lửa và sự hủy hoại trong ngôi làng cách đây nhiếu thế kỷ. Bà ấy nói rắng Catherine là một thanh niên lúc anh ché́t.

Đôi mắt của Iris tỏ ra thò ơ khi bà ấy mô tả kiếp sống tiếp theo của Catherine là một chàng trai trẻ mặc đồ́ng phục hải quân với quấn đen ngắn và giày có những mắt khóa lạ lùng. Thình lình Iris túm lấy tay trái của mình và cho thấy cơn đau dữ dội, la lớn rắng có thứ gì sắc bén đã chém vào tay và gây thương tích, để lại một vết sẹo vĩnh viễn. Có một trận hải chié́n lớn và vị trí nắm ngoài duyên hải của Anh. Bà tiếp tục mô tả cuộc sống của chié́c thuyền buốm.

Iris mô tả nhiếu phấn nhỏ của những kiếp sống. Có một cuộc đời ngắn ngủi ở Paris khi Catherine lại là một cậu bé và ché́t trẻ trong nghèo đói. Một lấn khác cô là một phụ nữ da đỏ Mỹ sống ở vùng bờ biển Tây Nam Florida. Trong kiếp sống đó, cô là bà lang và đi chân trấn. Bà có da sẫm và đôi mắt lạ lùng. Bà sê bôi cao lên vết thương và cho những cây thuốc và bà cũng rất đồ́ng bóng. Bà ấy thích đeo ngọc thạch xanh dương, rất nhiếu lapis với một viên đá đỏ ăn sâu.

Trong một kiếp sống khác Catherine là một người Tây Ban Nha và đã sống như một gái làng chơi. Tên cô bắt đấu bắng chữ L và cô sống với một ông già. Trong kiếp sống khác cô là con gái ngoại hôn của một người cha giàu có với rất nhiếu danh hiệu. Iris thấy gia huy của gia đình này trên những chié́c vại trong một ngôi nhà lớn. Bà nói rắng Catherine rất đẹp và có những ngón tay búp măng, dài. Cô chơi đàn hạc. Hôn nhân của cô đã được sắp xếp. Catherine yêu gia súc, đặc biệt là ngựa và cô đối xử tôt với gia súc hơn những người xung quanh.

Trong một kiếp sống ngắn ngủi, cô là một cậu bé Ma rốc đã ché́t vì bệnh khi còn rất trẻ. Có lấn cô sống ở Haiti, nói ngôn ngữ này và có liên hệ với việc thực hành ma thuật.

Trong một kiếp sống cổ xưa cô là người Ai Cập và có liên quan đến những nghi lễ an táng của nến văn hóa đó. Cô là một phụ nữ có

tóc thắt bím.

Cô có một số kiếp sống ở Pháp và Ý. Trong một kiếp, cô sống ở Florence và có liên quan đế́n tôn giáo. Sau đó cô chuyển sang Thụy Sỹ, nơi cô có kêt nối với một tu viện. Cô là một phụ nữ và có hai con trai. Cô say mê vàng và những vật chạm trổ bắng vàng, cô cũng đeo một thánh giá bắng vàng. Ở Pháp cô từng bị giam ở một nơi tó́i tăm và lạnh lẽo.

Trong một kiếp sống khác, Iris thấy Catherine là đàn ông mặc đồ́ng phục đỏ, có quan hệ với ngựa và lính. Đống phục màu đỏ và vàng có lẽ là của Nga. Tuy nhiên trong một kiếp sống khác cô là một nô lệ người Nubian⁽¹⁾ thời cổ ở Ai Cập. Có lúc cô bị bắt và tó́ng vào nhà tù. Trong một kiếp khác, Catherine là một người đàn ông Nhật Bản, thường đọc sách và dạy học, rất uyên bác. Ông ấy làm việc trong trường học và sống đến già.

Và cuối cùng, có một kiếp sống gấn đây hơn trong vai một người lính Đức bị giế́t trong chiến trận. Tôi rất ngạc nhiên về́ sự chính xác đến từng chi tiết của những sự kiện trong những kiếp trước theo như mô tả của Iris. Sự tương ứng với những hò́i ức của riêng Catherine khi ở trong trạng thái thôi miên hối quy thật đáng kinh ngạc – tay của Christian bị thương trong trận hải chiến và sự mô tả y phục cũng như giày của anh ấy; cuộc đời của Louisa khi làm điếm ở Tây Ban Nha; Aronda và việc mai táng kiều Ai Cập; Johan, người chiến binh trẻ mà cỗ họng bị cắt do một hiện thân ở kiếp trước của Stuart trong khi làng của Stuart bị đốt cháy; Eric, người phi công Đức đã chết trận; và những trường hợp khác.

Cũng có những điếu liên quan đến kiếp sống hiện tại của Catherine. Ví dụ, Catherine yêu những viên ngọc xanh dương, đặc biệt là đá thiên thanh. Dù rắng, cô chẳng đeo bắt kỳ thứ gì trong ngày mà cô làm việc với Iris. Cô luôn yêu gia súc, đặc biệt là ngựa và mèo, cảm thấy an toàn với chúng hơn là với người. Và nếu cô có thể chọn một nơi trên thế́ giới để viếng thăm thì đó sẽ là Florence.

Dù trên phương diện nào thì tôi cũng không thể gọi trải nghiệm này là một thí nghiệm khoa học đúng nghĩa. Tôi không có cách nào

để kiểm soát các biến số. Nhưng vì nó đã xảy ra nên tôi nghĩ nó có ý nghĩa để nêu ra ở đây.

Tôi không chắc chắn về những gì đã xảy ra hôm đây. Có lẽ Iris đã sử dụng một cách vô thức khả năng thần giao cách cảm và “đọc” những suy nghĩ của Catherine, vì những kiểu sống quá khứ đã có sẵn trong tiềm thức của cô ấy. Hay có lẽ Iris thực sự có thể nhận biết thông tin của kiểu trước bằng khả năng siêu linh của mình. Dù gì chăng nữa thì việc đó cũng đã xảy ra, hai người đã nhận được cùng một thông tin bằng phương thức khác nhau. Những gì Catherine có được là thông qua thôi miên hồi quy, Iris lại đạt được thông qua những kênh siêu linh.

Rất hiếm người có khả năng làm được như Iris. Nhiều người tự xưng là bà đống thực ra chỉ lợi dụng nỗi sợ hãi cũng như sự tò mò về những điều không biết của con người. Ngày nay, những kẻ làm thuê và giả mạo “bà đống” dường như bắt ngờ xuất hiện để lợi dụng tình thế. Sự phổ biến của những cuốn sách như *Chênh vênh* (Out on a Limb) của Shirley Mac-Laine đã mang đến một dòng thác “phương thức xuất thân” mới. Nhiều người trong số đó đi khám nơi, quảng cáo về sự có mặt của họ ở đó và ngồi trong trạng thái “xuất thân” rồi “phán” với thính giả đang mê mẩn và kính sợ những câu vô thường vô phạt như “nếu bạn không hòa hợp với thiên nhiên, thiên nhiên sẽ không hòa hợp với bạn.” Những tuyên bố này thường được ngân nga bằng một giọng khác hẳn với giọng của chính “bà đống” và thường có pha chút âm sác ngoại quốc nào đó. Những thông điệp mơ hồ và có thể áp dụng cho rất nhiều người khác nhau. Thường thì những thông điệp này liên quan chủ yếu đến những thế giới tâm linh nên khó mà đánh giá được. Điều quan trọng là phải nhớ sạch những gian dối khỏi sự thật để lĩnh vực này không bị mang tai tiếng. Những nhà khoa học hành vi cần phải thực hiện những công việc quan trọng này. Bác sĩ tâm thần cần phải đánh giá các chẩn đoán, bác bỏ những khuynh hướng bệnh tâm thần, giả bệnh và lệch lạc về giao tiếp xã hội. Những nhà thông kê, tâm lý và vật lý cũng rất quan trọng trong những đánh giá này và những thử nghiệm chuyên sâu hơn.

Những tiến bô quan trọng cù́n phải được thực hiện trong lĩnh vực này sẽ phải tiến hành bắng một phương pháp luận khoa học. Trong khoa học, một giả thuyết, được giả định sau một loạt những quan sát, được đặt ra đấu tiên để giải thích cho một hiện tượng bất kỳ. Giả thuyết này phải được kiểm định trong những điếu kiện có kiểm soát. Kết quả của những kiểm định này phải được chứng minh và lặp lại thì mới có thể xây dựng nên lý thuyết. Một khi các nhà khoa học có được cái mà họ nghĩ rắng có thể trở thành lý thuyết, nó phải được những nhà nghiên cứu khác kiểm định đi kiểm định lại và kết quả phải nhất quán.

Những nghiên cứu chi tiết, chấp nhận được của TS. Joseph B. Rhine ở đại học Duke, của TS. Ian Stevenson tại khoa Tâm thấn, đại học Virginia, của TS. Gertrude Schmeidler tại đại học thành phô New York và của nhiếu nhà nghiên cứu nghiêm túc khác đã chứng minh rắng điếu đó hoàn toàn có thể làm được.

Chương 16

Gần bốn năm đã trôi qua kể từ khi tôi và Catherine cùng trải qua chuyện khó tin này. Nó đã thay đổi cả hai chúng tôi thật sâu sắc.

Thỉnh thoảng, cô ấy có tạt ngang văn phòng của tôi để chào hỏi hay thảo luận một vấn đề mà cô gặp phải. Cô không bao giờ có nhu cầu cũng như không mong mỏi sẽ lại được thôi miên hối quy để đối mặt với một triệu chứng hay để tìm hiểu xem một người mới trong cuộc sống của cô có liên hệ với mình như thế nào trong những kinh nghiệm trước.

Công việc của chúng tôi đã xong. Catherine giờ đây hoàn toàn vui thích với cuộc sống của mình, không còn bị hủy hoại vì những triệu chứng gây thương tổn. Cô đã tìm được cảm giác hạnh phúc và hài lòng mà cô nghĩ là mình sẽ không bao giờ đạt được. Cô không còn sợ bệnh tật hay cái chết. Giờ đây, cuộc sống của cô đã có ý nghĩa và mục đích khi cô cân bằng và hòa hợp với chính mình. Cô tỏa ra một sự an lành nội tâm mà nhiều người thèm muôn nhưng chỉ có rất ít người đạt được. Cô cảm nhận nhiều hơn về tâm linh. Với Catherine, những gì đã xảy ra đều rất thật. Cô không nghi ngờ tính chân thật của bất kỳ chi tiết nào và cô chấp nhận tất cả như một phần không khít, xác định cô là ai. Cô không quan tâm đến việc theo đuổi nghiên cứu hiện tượng siêu linh, cảm nhận được rằng cô “biết” theo cách riêng mà không thể nào học được qua sách vở hay sự giảng giải. Những người đang hấp hối hay có người thân đang hấp hối thường tìm đến cô. Họ dường như bị hút về phía cô. Cô ngồi và trò chuyện với họ thêm rõ ràng họ cảm thấy tốt hơn.

Cuộc sống của tôi cũng thay đổi sâu sắc gần như của Catherine. Tôi trở nên có khả năng trực giác hơn, biết nhiều hơn về những phần bí mật, che giấu của bệnh nhân, đồng nghiệp và bạn bè. Tôi dường như biết rõ ràng nhiều về chúng thậm chí ngay cả trước khi tôi

cả n. Hệ giá trị và mục đích sô ng của tôi đã chuyển sang hướng nhân bản hơn, ít tích lũy hơn. Những nhà tâm linh, bà đồ ng, thâ y lang và những người khác xuất hiện thường xuyên hơn trong đời tôi và tôi bắt đầu đánh giá khả năng của họ một cách có hệ thống. Carole cũng đã phát triển cùng tôi. Cô trở nên đặc biệt khéo léo trong việc tư vấn về ván đê sô ng và ché t, giờ đây cô ấy cũng đang điều hành những nhóm hỗ trợ các bệnh nhân đang hấp hối vì bệnh AIDS.

Tôi đã bắt đầu thiê n định, thứ mà mãi đến bây giờ tôi vẫn nghĩ chỉ có người theo Ân Độ giáo và những người dân California mới thực hành. Những bài học được truyền qua Catherine đã trở thành một phâ n ý thức trong đời sô ng thường nhật của tôi. Luôn nhớ đến ý nghĩa sâu xa hơn của cuộc sô ng và của cái ché t như là một phâ n tự nhiên của sự sô ng, tôi trở nên kiên nhẫn hơn, thông cảm hơn, thương yêu hơn. Tôi cũng cảm thấy có trách nhiệm hơn với những hành động của mình dù tiêu cực hay cao quý. Tôi biết sẽ có giá phải trả cho mọi thứ. Thật sự là gieo gió ắt phải gặt bão.

Tôi vẫn viết những công trình khoa học, giảng bài tại các hội thảo chuyên môn và điều hành khoa Tâm thần học. Nhưng giờ đây tôi đứng trong cả hai thế giới; thế giới hiện tượng của năm giác quan trình hiện qua những cơ thể cũng nhu nhu cù u vật chất của chúng ta và thế giới kỳ diệu hơn của không gian phi vật chất, trình hiện bằng tâm hồn và linh hồn của chúng ta. Tôi biết rằng những thế giới này kết nối với nhau và tất cả đều là năng lượng. Tuy nhiên dường như chúng lại rất cách biệt nhau. Công việc của tôi là kết nối những thế giới này, thực hiện những tài liệu cần trọng và khoa học về tính chất sô ng nhất của những thế giới đó.

Gia đình tôi cũng được thịnh vượng. Carole và Amy trở nên có khả năng siêu nhiên hơn thông thường và chúng tôi vui vẻ khuyê n khích phát triển hơn nữa những kỹ năng này. Jordan đã trở thành một cậu thiê u niên mạnh mẽ và có tư chất hâ p dẫn, một nhà lãnh đạo bẩm sinh. Cuối cùng tôi trở nên ít cứng nhắc hơn và thỉnh thoảng cũng có những giấc mơ bất thường.

Trong suốt vài tháng sau phiên tri liệu cuối cùng của Catherine, một khuynh hướng kỳ dị bắt đầu xuất hiện trong giấc ngủ của tôi. Thỉnh thoảng tôi có một giấc mơ sống động, trong đó tôi hoặc là đang lắng nghe một bài giảng, hoặc đang đặt những câu hỏi cho giảng viên. Tên của thầy giáo trong giấc mơ là Philo. Lúc tỉnh lại, đôi lúc tôi nhớ một vài nội dung đã được thảo luận nên ghi lại vào sổ tay. Tôi cũng đưa vào đây vài thí dụ. Đầu tiên là một bài giảng và tôi nhận ra ảnh hưởng trong thông điệp của các Bậc thầy.

“... Sự thông thái đạt được rất chậm. Sở dĩ như vậy là vì tri thức trí năng để có thể đạt được dễ dàng thì phải chuyển đổi thành ‘cảm xúc,’ hay tiềm thức, tri thức. Một khi đã được chuyển đổi, đều án này là vĩnh viễn. Hành vi thực tế là chất xúc tác cần thiết cho phản ứng này. Nếu không có hành động, những khái niệm sẽ tàn úa và phai mờ. Khiến thức lý thuyết mà không có ứng dụng thực tế thì không đủ.

“Sự cân bằng và hài hòa ngày nay bị bỏ mặc dù chúng là những nền tảng của sự thông thái. Mọi chuyện đều bị làm cho thừa thãi. Con người bị thừa cân vì ăn quá mức. Những người chạy bộ bỏ mặc vẻ ngoài của họ và những người khác vì họ chạy quá mức. Con người dường như tham lam quá mức. Họ uống quá nhiều, hút quá nhiều, chè chén quá nhiều (hay quá ít), nói quá nhiều chuyện vô nghĩa, lắc lắc quá nhiều. Nghĩ quá nhiều rãnh trăng đèn rạch rồi. Có tất cả hay rãnh tay. Đây không phải là bản chất của thiên nhiên.

“Trong thiên nhiên có sự cân bằng. Thú vật hủy hoại số lượng nhỏ. Những hệ sinh thái không hủy diệt hàng loạt. Cây cối bị tiêu thụ để rồi tăng trưởng. Các nguồn dưỡng chất được hấp thụ để rồi lại được làm đầy. Hoa để thưởng thức, quả để ăn nhưng rễ thì được bảo tồn.

“Con người không học sự cân bằng nói gì đến thực tập nó. Họ bị dẫn dắt bởi thói háu ăn và tham vọng, bị lèo lái vì sợ hãi. Theo hướng này thì cuối cùng họ sẽ tự hủy diệt. Nhưng thiên nhiên sẽ sống còn; ít nhất là thực vật sẽ còn.

“Hạnh phúc thật sự có gõ c rẽ trong sự giản dị. Khuynh hướng thura múa trong suy nghĩ và hành động đã làm hao mòn hạnh phúc. Sự thura múa làm ván đục những giá trị căn bản. Những người mộ đạo nói với chúng ta ră`ng hạnh phúc đê`n từ việc làm cho trái tim mình tràn ngập tình yêu, đê`n từ đức tin và hy vọng, đê`n từ sự thực hành lòng khoan dung và lan tỏa tình nhân ái. Họ hoàn toàn đúng. Với những thái độ này, sự cân bă`ng và hài hòa thường sẽ thể hiện. Đây là trạng thái hiện tiê`n tập hợp. Trong những ngày này, chúng là một trạng thái đã chuyển biê`n của tâm thức. Dường như con người không ở trong trạng thái tự nhiên của họ khi ở trên Trái đâ`t. Họ phải đạt đê`n trạng thái chuyển biê`n để có thể đỗ đâ`y chính mình bă`ng tình yêu và lòng khoan dung cũng như sự giản dị, để cảm nhận sự tinh khiết, để chính mình rũ sạch nỗi sợ kinh niêん.

“Làm sao để một người có thể đạt đê`n trạng thái chuyển biê`n, một hệ giá trị khác? Và một khi đã đạt đê`n, làm thê` nào để duy trì? Câu trả lời có vẻ râ`t đơn giản. Đó là mẫu sô` chung cho mọi tôn giáo. Con người là bâ`t tử và những gì chúng ta hiện đang làm là đang học những bài học của mình. Tâ`t cả chúng ta đê`u ở trong trường học. Mọi chuyện hê`t sức đơn giản nê`u bạn có thể tin vào sự bâ`t tử.

“Nê`u một phâ`n của con người là bâ`t diệt và có râ`t nhiê`u chứng cứ cũng như lịch sử cho thâ`y như thê`, vậy tại sao chúng ta đang làm những điê`u tô`i tệ đê`n vậy cho chính mình? Tại sao chúng ta dẫm lên hay vượt qua những người khác vì cái “được” cá nhân trong khi thực ra chúng ta đang trượt mâ`t bài học của chính mình? Cuô`i cùng, tâ`t cả chúng ta dường như sẽ đi đê`n cùng một nơi, dù với những tô`c độ khác nhau. Không ai vĩ đại hơn ai.

“Hãy suy xét những bài học này. Vê` mặt trí tuệ thì những câu trả lời vẫn luôn có sẵn ở đó nhưng chúng cᾶn phải được hiện thực hóa bă`ng sự trải nghiệm, để làm cho tiê`m thức in dâ`u vĩnh viễn bă`ng cách ‘cảm xúc hóa’ và thực hành khái niệm này, đó là chìa khóa. Ký ức hóa ở Trường Chủ nhật⁽¹⁾ vẫn chưa đủ tôt. Ủng hộ bă`ng miệng mà không hành động thì chẳng có chút giá trị gì. Thật dễ dàng để đọc hay để nói về tình yêu và lòng khoan dung cũng như đức tin. Nhưng để làm được, để cảm nhận được thì gâ`n như cᾶn phải có sự chuyển

bên trong trạng thái của tâm thức. Không phải là trạng thái nhất thời đạt được nhờ ma túy, rượu hay những cảm xúc ngoài ý muốn.

Trạng thái lâu bền này đạt được nhờ tri thức và sự hiểu biết. Nó được duy trì nhờ những hành vi vật lý, bằng hành động và việc làm, bằng thực tập. Đó là chọn lựa một vài điều gì đó như là phép lạ và chuyển biến nó thành sự quen thuộc hàng ngày bằng thực tập, biến nó thành một thói quen. “Hiểu rõ ràng không ai vĩ đại hơn người khác. Cảm nhận nó. Thực tập giúp đỡ người khác. Tất cả chúng ta đều đang chèo chung một con thuyền. Nếu chúng ta không cùng nhau hợp lực thì sẽ chỉ còn lại cây cỏ đơn xiết bao.”

Một đêm khác, trong một giấc mơ khác tôi đang đặt câu hỏi. “Tại sao người lại bảo rằng tất cả đều bình đẳng, thế mà những sự trái ngược hiển nhiên đang tát vào mặt chúng ta: bất bình đẳng về đạo đức, sự điều độ, tài chính, quyền lợi, khả năng và tài năng, trí tuệ, năng lực toán học, vô số những thứ khác?”

Câu trả lời là một phép ẩn dụ. “Điều đó cũng giống như một viên kim cương lớn có thể tìm thấy trong từng con người. Hãy tưởng tượng một viên kim cương cao ba tấc. Viên kim cương có một ngàn mặt cắt nhưng những mặt này đang bị phủ bụi bẩn và nhựa đường. Công việc của linh hồn là chùi sạch từng mặt này cho đến khi bề mặt của nó sáng bóng đến mức có thể phản chiếu màu sắc của cầu vồng.

“Giờ đây, một vài người đã lau sạch hết mặt làm ánh lên hết tia sáng. Những người khác chỉ mới tìm cách lau sạch vài mặt cắt; họ không thể lấp lánh bằng. Tuy nhiên, bên dưới bụi bẩn, bên trong ngực của anh ấy hay cô ấy, mỗi người đều sở hữu một viên kim cương rực rỡ có một ngàn mặt cắt lấp lánh. Viên kim cương hoàn hảo chẳng chút tì vết. Sự khác biệt duy nhất giữa con người là số mặt được lau sạch. Nhưng tất cả các viên kim cương là như nhau và mỗi viên đều hoàn hảo.

“Khi tất cả các mặt được lau sạch và từ đó tỏa ra phô ánh sáng, viên kim cương trở về với năng lượng tinh khiết vô tận là nguồn gốc của nó. Ánh sáng được duy trì. Đường như quá trình dùng để

chế́ tác kim cương được giải phóng, mọi áp lực được giải tỏa. Năng lượng tinh khiết tỏa ra trong cả u vô ng ánh sáng và ánh sáng sở hữu ý thức và tri thức.

“Và tất cả kim cương đếu hoàn hảo.”

Thỉnh thoảng những câu hỏi thì phúc tạp nhưng câu trả lời lại đơn giản.

“Tôi phải làm gì?” Tôi hỏi trong một giây c mơ. “Tôi biết là tôi có thể xử lý và chữa lành những người đau đớn. Họ đến gặp tôi với số lượng nhiều hơn khả năng xử lý của tôi. Tôi rất mệt mỏi. Tuy nhiên liệu tôi có thể nói không khi họ rất cần mà tôi thì có thể giúp họ không? Liệu có đúng không khi nói ‘Không, đã đủ rõ i?’”

“Vai trò của ông không phải là một nhân viên cứu hộ” là câu trả lời.

Ví dụ cuối cùng mà tôi sẽ trình bày là thông điệp cho những bác sỹ tâm thấn khác. Tôi thức dậy vào khoảng sáu giờ sáng từ một giây c mơ trong đó tôi đang giảng bài, trong trường hợp này là cho các thính giả gốm rất đông những bác sỹ tâm thấn.

“Trong trào lưu ô`ạt y khoa hóa ngành tâm thấn học, đếu quan trọng là chúng ta không được từ bỏ truyền thống giảng dạy nghề nghiệp của chúng ta, mặc dù đôi lúc mơ hồ’. Chúng ta là những người vẫn phải trò chuyện với bệnh nhân của mình, kiên nhẫn và cảm thông. Chúng ta vẫn dành thời gian để làm việc này. Chúng ta cổ vũ cho sự hiểu biết ý niệm bệnh tật, chữa lành bắng sự hiểu biết và ảnh hưởng đến việc phát hiện những tri thức tự thân chứ không chỉ là những tia laser. Chúng ta vẫn tiếp tục sử dụng niếm hy vọng để cứu chữa.

“Trong những ngày tháng này, những ngành y khoa khác đang nhận thấy rắng những hướng tiếp cận truyến thống trong chữa trị cực kỳ kém hiệu quả, tốn thời gian và không ổn định. Họ thích kỹ thuật hơn là trò chuyện, phân tích hóa học máu do máy tính thực hiện hơn là phân tích hóa học mang tính cá nhân bác sỹ-bệnh nhân trong chữa trị bệnh nhân và mang lại sự thỏa mãn cho các bác sỹ.

Hướng tiế p cận y khoa lý tưởng, đạo đức làm thỏa mãn từng người đã nhường chỗ cho hướng tiế p cận kinh tế́, hiệu quả, cách ly và hủy hoại sự thỏa mãn. Bệnh nhân cảm thấ y hố i hả và trố ng rỗng, không được quan tâm.

“Chúng ta nên tránh bị cám dỗ bởi công nghệ cao. Hơn thế nữa, chúng ta nên làm gương cho các đống nghiệp của mình. Chúng ta nên thể hiện sự kiên nhẫn, hiểu biết và cảm thông đã giúp đỡ như thế nào cho cả bệnh nhân và bác sỹ. Dành nhiế u thời gian hơn để chuyện trò, dạy dỗ, đánh thức hy vọng và kỳ vọng phục hối – những phẩm chất của bác sỹ chữa trị đã bị lãng quên phấn lớn – đây là những điếu mà chúng ta phải luôn luôn dùng cho chính mình và làm hình mẫu cho những bác sỹ đống nghiệp.

“Công nghệ cao là điếu tuyệt vời trong nghiên cứu và thúc đẩy sự hiểu biết về` bệnh tật và dịch bệnh của con người. Nó có thể là công cụ lâm sàng vô giá nhưng sẽ không bao giờ thay thế được những đặc điểm cá nhân nội tại và những phương pháp của một bác sỹ. Tâm thấn học có thể là chuyên ngành y khoa đáng kính trọng nhất. Chúng ta là những thấy giáo. Chúng ta không được từ bỏ vai trò này vì sự thếnhập, đặc biệt là hiện nay.”

Tôi vẫn có những giấc mơ như thế dù chỉ thỉnh thoảng. Thường thì trong khi thiến định hay đôi khi là trong khi đang lái xe trên đường cao tố́c hay thậm chí trong khi đang mơ màng, những câu chũ, ý tưởng và hình ảnh như thế sẽ bật ra trong tâm trí tôi. Những thứ này dường như rất khác biệt với ý thức, cách suy nghĩ thông thường hay ý niệm của tôi. Chúng thường xuất hiện rất đúng lúc và giải quyết những thắc mắc hay vấn đê` mà tôi đang gặp phải. Tôi dùng chúng cho việc trị liệu và cuộc sống hắng ngày. Tôi xem những hiện tượng này như là sự mở rộng khả năng trực giác của mình và tôi được chúng khích lệ. Với tôi, chúng là những dấu hiệu cho thấy tôi đang tiến đúng hướng ngay cả khi tôi phải đi một con đường rất dài.

Tôi lắng nghe những giấc mơ và trực giác của mình. Khi tôi làm vậy, mọi chuyện dường như đâu vào đấy. Khi tôi không làm vậy, có vài chuyện sẽ bị lệch lạc.

Tôi vẫn cảm nhận các Bậc thâ`y đang ở quanh mình. Tôi không biê`t chă`c là liệu những giâ`c mơ và trực giác của mình có bị tác động của họ hay không nhưng tôi e ră`ng có.

Lời bạt

Bây giờ là năm 2008. Hai mươi năm đã trôi qua kể từ khi *Ám ảnh từ kiếp trước: Bí mật của sự sống và cái chết* được xuất bản lần đầu. Được dịch ra gần 40 thứ tiếng, cuốn sách nhỏ này đã chu du khắp thế giới và tìm thấy hàng triệu gia đình. Tại sao vậy?

Thế giới của chúng ta vẫn đang khao khát sự thông thái và hiểu biết tinh linh. Chúng ta cần biết tại sao chúng ta ở đây và chúng ta phải làm gì. Chúng ta đã bước vào một thế kỷ mới nhưng những câu hỏi cổ xưa vẫn còn đó: Điều gì sẽ xảy ra khi chúng ta chết? Chúng ta có tái hợp với những người mình yêu thương không? Cuộc đời của chúng ta có mục đích, số phận hay sự tồn tại của chúng ta có ý nghĩa gì không?

Kể từ khi chữa trị cho Catherine tôi đã khám phá những kiếp sống quá khứ của hơn 4000 bệnh nhân trong văn phòng của mình và nhiều ngàn người khác trong những hội thảo nhóm. Tôi đã chứng kiến sự lành bệnh khó tin khi bệnh nhân loại bỏ hoàn toàn cảm xúc lẫn triệu chứng vật lý sau khi họ nhớ lại gốc rễ căn bệnh của mình trong kiếp trước. Khiếp đảm, sợ hãi, buồn bã, đau đớn và bệnh tâm thần, tất cả đều phản ứng tốt với liệu pháp kiếp trước.

Tôi đã thấy bệnh nhân trong trạng thái mênh mông quy nói ngoại ngữ mà họ chưa bao giờ học. Hiện tượng này thuật ngữ chuyên môn gọi là “xenoglossy”. Ví dụ, khi tôi đang trị liệu trong văn phòng của mình cho một nhà giải phẫu Trung Quốc, người chưa từng rời khỏi đất nước của cô ấy và không nói được bất kỳ từ tiếng Anh nào, thì xuất hiện một minh chứng đáng kinh ngạc về khả năng ngoại ngữ. Chúng tôi làm việc thông qua người phiên dịch và nhà giải phẫu đang nhớ lại một kiếp sống trước ở Bắc California vào khoảng năm 1850. Cô đang nhớ lại một cuộc cải vã với chồng mình trong kiếp sống đó và bắt đầu nói một thứ tiếng Anh lưu loát,

nhiều sặc thái. Đầu tiên, người phiên dịch không nhận biết những gì đang xảy ra nên anh ta bắt đầu dịch lời nói của cô ấy sang tiếng Hoa cho tôi nghe. Tôi phải bảo anh ta ngừng dịch vì tôi hiểu tiếng Anh của cô ấy. Khi người phiên dịch nhận ra rằng khách hàng của mình, người mà chỉ 20 phút trước đó còn không nói được “hello” đang nói tiếng Anh lưu loát, anh ta gần ngất xỉu.

Tôi có nhiều bệnh nhân có thể xác nhận kiep trước của mình bằng cách này hay cách khác. Một số có thể tìm thấy con của họ trong kiep vừa qua và những người con này vẫn còn sống nhưng già hơn nhiều so với lần đầu thai của bố mẹ mình trong kiep trước, có thể xác nhận những ký ức kiep trước được nhớ lại này nhờ thôi miên hối quy.

Với tôi, sự xác nhận những ký ức về kiep trước cũng quan trọng nhưng chính việc chữa lành qua quá trình trị liệu còn quan trọng hơn nhiều.

Ví dụ như trường hợp giảm đau cực kỳ ánh tượng, một phụ nữ ở độ tuổi 60 có thể loại trừ hoàn toàn bệnh đau lưng kinh niên. Bà đã chịu đựng trong 17 năm những cơn đau bị nghi là ung thư nhưng không xác định được, cũng như những biện pháp trị liệu y khoa hàng ngày rát đau đớn. Nhưng sau khi nhớ lại một kiep sống ở Jerusalem cổ đại, khi bà là một người đàn ông bị những tên lính La Mã đánh gãy lưng, chứng đau lưng của bà biến mất và không bao giờ tái phát. Bà có thể ngưng các biện pháp trị liệu ngay lập tức. Cuộc sống của bà đã được chuyển đổi.

Thỉnh thoảng những bệnh nhân mãn tính và thường có những nỗi sợ nghiêm trọng có thể xóa bỏ những triệu chứng của họ chỉ sau một hoặc hai phiên trị liệu.

Gần đây tôi làm việc với một bệnh nhân mắc phải chứng sợ những vật sặc từ lúc 18 tháng tuổi. Cô cũng sợ bắt kỳ ai chạm vào cổ mình hay thậm chí chỉ đeo dây gần cổ hay cuống họng cô băng bát kỳ cách nào. Cô đã phải mang theo nỗi sợ này trong 38 năm. Chỉ trong một phiên trị liệu, cô nhớ lại hai kiep sống trước đây. Cô bị giật khi là một người đàn ông ở biên giới phía Tây nước Mỹ. Một

người đàn ông da đỏ đã đậm cô gái ở một bên đầu và cô ché t khi té vào một tảng đá bén. Ở kiếp số ng kia, cô là một gái điếm bị khách làng chơi tâm thần giết bằng cách bóp và bẻ gãy cổ. Trước khi rời khỏi văn phòng của tôi, cả hai nỗi sợ này đã hết.

Nhiều kiểu mẫu của kiếp trước cũng đã xuất hiện. Tôi từng chứng kiến những bệnh nhân thừa cân của mình giảm ký, dù rằng trước đó họ đã từng áp dụng những biện pháp ăn kiêng nhưng vẫn thất bại. Trong quá trình thôi miên hô i quy, họ nhớ lại những kiếp sống mà họ hoặc bị ché t đói hoặc bị lạm dụng tình dục. Thực chất, trong kiếp sống hiện thời, họ đã thể s “không bao giờ để điệu đó lặp lại” nên chấp nhận thừa cân để trở nên kém hấp dẫn và tránh khỏi ché t đói. Nhận biết rằng những cảm xúc đã thuộc về quá khứ chứ không phải là ở hiện tại, họ đã có thể để cho không i lượng mang tính phòng thủ này ra đi. Những ký ức thừa không bao giờ quay lại nữa.

Catherine vẫn tiếp tục tiến triển tốt. Tôi vẫn rất biết ơn cô vì những trải nghiệm mà cô chia sẻ chính là khởi đầu cho hành trình chuyển biến cuộc đời tôi. Nhiều ca thôi miên hô i quy hệ t sức đáng chú ý cách đây vài thập niên đã được viết rõ chi tiết trong một số sách của tôi tiếp sau cuốn *Ám ảnh từ kiếp trước: Bí mật của sự sống và cái chết*. Tôi không nhắc lại ở đây nhưng tôi muốn tóm tắt một vài bài học mà tôi đã thu hoạch được trong những năm kể từ trường hợp của Catherine. Với tôi những bài học này dẫn đến sự hiểu biết về vũ trụ tâm linh.

Để diễn đạt bí ẩn của Teilhard De Chardin⁽¹⁾: “Chúng ta không phải là con người có kinh nghiệm tâm linh. Chúng ta là linh hồn có kinh nghiệm con người.” Thân thể chúng ta chỉ tạm thời. Chúng ta là linh hồn. Chúng ta bất tử; chúng ta vĩnh hằng. Chúng ta không bao giờ ché t; chúng ta chỉ chuyển biến sang một trạng thái tâm thức cao hơn, không còn phải cần đến thân thể vật lý. Chúng ta luôn luôn được yêu. Chúng ta không bao giờ đơn độc và chúng ta không bao giờ bị hại, không bị hại ở cấp độ này.

Tất cả chúng ta đều có những bài học để học trong ngôi trường có tên là Trái đất này. Chúng ta cần phải hiểu hoàn toàn những

khái niệm về lòng trắc ẩn, tình yêu, bất bạo động, không phán xét, không thiên kiêng, kiên nhẫn, rộng lượng, khoan dung và hy vọng. Chúng ta phải nhận ra sự dối trá và cạm bẫy của bản ngã và cách thức để vượt qua chúng. Chúng ta phải biết được những kết nối i qua lại của mọi sinh vật sống, năng lượng đó kết nối tất cả chúng ta và nhờ thế không có cái chê t, chỉ có sự sống.

Còn có những bài học khác. Chúng ta không phải nếm vũng tát cả những bài học này trong một kiếp sống. Chúng ta có thể tái sinh trong thân vật lý bao nhiêu lần là tùy vào nhu cầu học tập và hiểu rõ những bài học này.

Chúng ta thay đổi chủng tộc, giới tính, tôn giáo, khỏe mạnh hay khiêm khuyết về thể chất và quộc tịch trong những lần tái sinh vì chúng ta phải học tất cả phương diện. Chúng ta giàu và chúng ta nghèo, mạnh mẽ và yếu đuối, được hưởng các đặc quyền hay thiê u thốn mọi mặt. Chúng ta học hỏi bằng việc trải nghiệm mọi thứ.

Tất cả chúng ta có những linh hồn đồng điệu, những linh hồn đó sẽ cùng ta tái sinh nhiều lần. Mỗi quan hệ với linh hồn đồng điệu có thể là tình cảm lâng mạn nhưng thường thì không phải, mà đó là cha mẹ và con cái, anh chị em hay bạn thân, ông bà và cháu hay những mối quan hệ tương tự. Thân thể và mỗi quan hệ có thể thay đổi nhưng linh hồn thì vẫn vậy. Ví dụ, bà của bạn có thể tái sinh thành con của bạn. Vẫn linh hồn đó, chỉ thân thể khác. Chúng ta có rất nhiều linh hồn đồng điệu và chúng ta luôn tái hợp hoặc ở thế giới khác hay ở đây, trong trạng thái vật lý. Tình yêu có nhiều mặt căt.

Còn rất nhiều điều để nói với quý vị. Phân lớn có trong những cuốn sách tiếp sau *Ám ảnh từ kiếp trước*: *Bí mật của sự sống và cái chê t*. Nhưng giờ đây, tôi muốn kể thúc bàng trích dẫn đoạn cuối trong lời kết đầu tiên từ lần bản sớm nhất của cuốn sách này.

“Tôi hy vọng rằng quý vị sẽ được hỗ trợ qua những gì đã đọc ở đây, đó là nỗi sợ chê t của chính quý vị được xóa tan, đó là thông điệp

mang đến ý nghĩa đích thực của cuộc sống nhắm giải phóng quý vị
để sống hết mình, tìm kiế́m sự hài hòa và an bình nội tâm cũng
như vươn đến tình yêu con người đống loại của mình.”

Brian L. Weiss, M.D
Miami, Florida
Tháng Tư 2008

Về tác giả

Sau khi tốt nghiệp hạng ưu, trường đại học Columbia và nhận văn bằng y khoa tại trường y khoa của đại học Yale, Brian L. Weiss, TS. Y khoa tham dự chương trình nội trú tại Trung tâm Y khoa Bellevue, đại học New York, và thăng bậc thành bác sĩ nội trú trưởng, Khoa tâm thần, trường y khoa của đại học Yale. Hiện TS. Weiss là chủ tịch khoa Tâm thần tại Trung tâm Y khoa Núi Sinai, vùng duyên hải Miami bang Florida và là trợ lý giáo sư lâm sàng khoa Tâm thần, trường y của đại học Miami. Ông chuyên nghiên cứu và trị liệu tình trạng lo lắng và trầm cảm, rối loạn giấc ngủ, rối loạn lạm dụng chất gây nghiện, bệnh Alzheimer và hóa học não.

Hiệp hội học thuật danh tiếng và cổ xưa nhất của nước Mỹ (thành lập năm 1776) dành cho sinh viên xuất sắc các trường đại học; có những thành viên xuất chúng đoạt giải Nobel và nhiều vị tổng thống Mỹ.

“Wat the hell”, do ông của tác giả là người Hung nên phát âm “What the hell” theo giọng Hung như vậy.

Thủ đô và là thành phố lớn nhất bang Rhode Island, Mỹ.

Xe đua trong cuộc đua chuyên nghiệp 500 dặm “Indianapolis 500-Mile Race” tổ chức hàng năm ở đường đua Indianapolis Motor Speedway, bang Indiana của Mỹ.

Ngôn ngữ tạo nên thỗ ngữ kéo dài từ Ireland qua Isle of Man đến Scotland; có ba ngôn ngữ Galeic hiện đại là Ái Nhĩ Lan(Gaeilge), Xcốt len (Gàidhlig) và Manx (Gaelg).

Carl Gustav Jung (1875 - 1961), bác sĩ tâm thần, nhà trị liệu tâm lý Thụy Sĩ, chả để trường phái Tâm lý học Phân tích (analytical psychology), người đề xuất và phát triển những khái niệm như tâm lý hướng nội, hướng ngoại, siêu tượng (archetype), vô thức tập thể. Parapsychology: ngành khoa học nghiên cứu những lĩnh vực nằm ngoài phạm vi của tâm lý học truyền thống; cũng có người dịch là ngoại tâm lý.

Déjà vu: tiếng Pháp có nghĩa là “đã từng thấy”, là cảm giác hết sức quen thuộc về một sự kiện hay khung cảnh đang xảy ra dù người đó chưa hề trải qua.

Out-of-body experience thường viết tắt là OBE hay OOBE là hiện tượng một người có cảm giác tách thành hai, “phần hồn” bay lơ lửng trên cơ thể vật lý của mình và nhận biết những gì đang xảy ra.

Hay thường gọi là cây hiểu biết thiện ác (Tree of the knowledge of good and evil) ám chỉ cây táo trong vườn địa đàng theo Thiên chúa giáo.

Nhóm dân thiểu số thuộc vùng đất ở phía nam Ai Cập và phía bắc Sudan.

Sunday School hay còn gọi là Sabbath School là một hình thức dạy học cho mọi người thường là trẻ em ở các nhà thờ Thiên chúa giáo vào Chủ Nhật. Những trường đầu tiên được thành lập vào những năm 1780 để dạy trẻ em học đọc viết, kiến thức Kinh thánh; đây là sáng kiến của chủ bút Robert Raikes tờ.

Pierre Teilhard de Chardin (1881-1955): nhà cổ sinh vật học, triết gia, tác giả và là tu sĩ Dòng Tên người Pháp.